

đặc-san ngày 30/4 \_ tổng-hội sinh-viên paris



**sinh-viên**  
tiếng nói của người việt quốc-gia

# Là thế Đem Chấp hành



30-4-1975. Chế độ Cộng Hoà sụp đổ, hơn một trăm ngàn đồng bào vội vã ly hương bồng diều mọi phương tiện. Nhưng có lẽ ngay trong những giờ phút hỗn độn nhất, trong những cảnh chia ly đau buồn nhất, có lẽ người dân ai ai cũng thắm đuối một hy vọng vào nền hoà bình sắp tới. Cuộc nổi chiến ba mươi năm đã gây quá nhiều đổ nát, điêu linh...

Một giải pháp công bằng cho cuộc chiến Việt Nam đã nằm trọn trong tay những kẻ chiến thắng, người Cộng sản Việt Nam. Chế độ Sài Gòn hoàn toàn tan rã, người dân ngược nhìn vành đai quyền mới, sẵn sàng quên đi những tệ đoan của xã hội cũ để xây dựng một ngày mai lành mạnh hơn, sẵn sàng quên đi những hận thù của cuộc chiến để mở tay chào mừng ngày Bắc Nam trùng phùng. Ai ai cũng muốn tin rằng những chuyện kể nghe về người Cộng sản chỉ là những truyền tuyền truyền luận điệu tuyên truyền gian trá, ai ai cũng muốn tin nói những người đã bao năm rồi nêu cao nguyên lý Hoà giải Hoà hợp Dân Tộc. Hoà bình và tương lai của dân tộc Việt nằm trọn trong tay người Cộng sản. Họ đã nắm giữ cơ hội duy nhất trong suốt mấy mươi năm để thực hiện sự thống nhất từ trong lòng người cho đến những hình thức luật định.

30-4-1976 : một năm qua, người Cộng sản Việt Nam đã làm được những gì ? Tư khắp nơi , từ thôn quê đến thành thị, vang lên tiếng ta thán của người dân miền Nam đối khổ vì nền kinh tế bán công hóa nhân dân của nhà nước Cộng sản, chết ngạt trong bầu không khí nghi kỵ thương xuyên do chính sách tố cáo chỉ dìm gây ra, chèn ép trong những giới hạn tối thiểu những quyền tự do căn bản nhất, lo sợ trước những toà án nhân dân, những màn đấu tố kiêu - thảo thừng riết. Đất nước đã được thống nhất nhưng hồ sơ chia rẽ Bắc Nam ngày càng trầm trọng khi miền Bắc không ngừng đối xử với miền Nam như với một thuộc địa đang phải trả một giá đắt cho những thiệt hại do chiến cuộc gây ra tại miền Bắc cũng như tại miền Nam. Người Cộng sản, với cái nhìn hẹp hòi và chủ quan của họ, đã giết tan đi mọi hy vọng Hoà giải Hoà hợp dân tộc chớp nỡ ngày 30-4-1975.

Biết bao nhiêu chiến sĩ, bao nhiêu thanh niên đã bắt buộc phải ôm súng chiến đấu tiếp tục, rồi thành thị, vùng kinh tế mới để tìm về búng, tìm về một cuộc sống trung thực với chính mình, trốn đi một xã hội trong đó con người luôn luôn phải nói dối. Biết bao người dân đã cùng quần quyền sinh hoặc âm thầm chịu đựng, lấy im lặng làm lẽ sống, giả ngu gì à đại hoan hô đã đảo theo mệnh lệnh cán bộ.

Sự hiền huỷ của nhiều búng khác nhau tại quốc nội đã chứng tỏ rằng người dân nơi nơi từ đồng nội đầy chông gai bạo tàn. Đó cũng là hình ảnh của môi trường Việt kiều hải ngoại, nơi khắp nơi, các hội đoàn sinh viên và kiều bào đều mạnh dạn lên tiếng phản đối chính sách độc tài và bạo tàn của nhà cầm quyền hiện tại.

Hơn lúc nào hết, chính nghĩa quốc gia sang to khắp bốn phương, khi đã thoát ra khỏi cái xác hôi tanh của chế độ cũ. Ngon lửa tàn bạo của người Cộng sản đã chi' như lửa phân thừ của người xưa, đốt được sách nhưng nghĩa sách càng vút lên và xa mãi. Ngày nay, tranh đấu cho tự do, nhân quyền và công lý đã hiện rõ như bầu phần của mọi người công dân.

Ước mong gì những nỗ lực của mỗi cá nhân, của mỗi hội đoàn, của mỗi đoàn quân kháng chiến được cùng chạy về một phía, gây nên sức mạnh vô địch giải phóng nhân dân ra khỏi vòng cùm Cộng sản.



Liên tiếp trong vài tuần qua, cục diện chính trị thế giới đã thay đổi khá nhiều và theo các nhà bình luận gia quốc tế, lo sợ rằng rồi đây thế chiến thứ ba sẽ bùng nổ!

Tuy vậy, nhưng hãy còn quá xa, đất tình trang căng thẳng hiện nay giữa Nga và Trung Cộng, Hoa Kỳ và các đồng minh, hãy còn thiếu nhiều dữ kiện để dặt chầy ngồi nở của là thuộc súng thế giới.

Với sự yểm trợ của Nga, quân đội Bắc Việt đã chiếm trọn miền Nam Việt Nam và người ta coi Nga như là một siêu cường quốc đang đứng đầu về vũ lực quân-sư hiện nay. Do đó, để trấn an dư luận thế giới vào những ngày vận động tranh cử ghế Tổng Thống tại Mỹ, Ford đã không ngần ngại tuyên bố, từ nay Hoa Kỳ sẽ áp dụng chính sách "dùng cần bản sức mạnh" để nói chuyện với các cường quốc như Nga và Trung Cộng. Hơn nữa, Phó Tổng Thống Mỹ, khi đến Tân Gia Ba tuyên bố Mỹ vẫn duy trì 1 1/2 c lượng quân sự tại vùng Thái Bình Dương hầu ngăn cản luồng sóng đỏ lan tràn tại Á Châu. Đối với tình hình Á Châu ngay nay người ta thấy rõ ràng, sau khi Cộng sản chiếm được Nam Việt, chính sách ngoại-giao của các nước thay đổi một cách rõ-rệt. Các quốc gia Mã Lai, Thái Lan, Nam Dương có khuynh hướng xích lại gần hơn với Trung Cộng. Tổng Thống Phi Luật Tân Marcos từng tuyên bố: "Phương cách duy nhất để bảo đảm nền an-ninh của chúng ta là đối quan hệ ngoại-giao chặt chẽ hơn với các quốc gia Cộng sản". Cựu Thủ tướng Thái Lan, Kukrit Pramaj cũng đã yêu cầu người Mỹ hãy rút lực lượng quân sự Hoa Kỳ còn lại ra khỏi Thái Lan, trong vòng một năm. Ông đã đi gặp Mao Chủ tịch và quyết định đặt quan hệ ngoại-giao với Trung Cộng, và sau đó với Bắc Hàn.

Song song với các dữ kiện kể trên, một sự trùng hợp vào ngày 23 tháng 2, Đại Hội lần thứ 25 của Đảng Cộng sản Nga đã được tổ chức tại điện Kremlin và cũng là ngày các quốc gia thuộc khối Asean (Thái Lan, Mã Lai, Phi Luật Tân, Singapore và Nam Dương), đã triệu tập tại đảo Bali (Nam Dương), để cũng cố nền an-ninh chung và bàn về những vấn đề phát-triển kinh-tế chung. Người ta cảm thấy ý-chi đoàn-kết của các quốc gia vùng Đông-Nam-Á này đã càng đổi pho với hiểm-nguy Cộng-Sản càng ngày càng gần. Trước đó ba ngày (21-2) theo lời mời của Thủ-Tướng Hoa-Quốc Phong Chu Tổng-Thống Nixon cũng Phu-nhĩn đã đến Hoa-Lục.

Về vấn-đề Việt-Nam nói riêng và Á-Châu nói chung, sau biến cố quân sự 30-04-75 cánh tay dài của Nga tại vùng Đông-Dương hiện nay là Bắc-Việt. Người Nga muốn dùng BV như là một lá bài để bành-trướng ảnh-hưởng của họ ở vùng này mà họ không cần trực-tiếp tham-dự. Trong bài diễn-văn tại

# Việt Nam

Trần Hữu Đức

## ... với tình-hình chính-trị thế-giới

Hội-nghị Đảng Cộng-Sản tại Nga, Brejnev đã lên tiếng: "Liên-sở sẽ sản-sàng can-thiệp vào bất-cứ nước nào trên thế-giới nếu chấp-nhận tư-đường cách-mạng và chủ nghĩa cộng-sản". Điều đó chứng tỏ rằng Á-châu đang bị bao vây bởi ảnh-hưởng của Nga. Liệu Trung-Cộng có ngại ý-nhànga -Sở bành-trướng ảnh-hướng ngay cạnh biên-giới mình không?

Điều dễ hiểu, Trung-Cộng chắc-chắn phải hành-dộng ngược lại để trừ hậu-hoan đối-với Nga-Sở. Từ nhiều năm qua, để ngăn-chặn sự bành-trướng của Nga Trung-Cộng đã tìm cách để gần gũi với Nhật và Mỹ hơn để giảm bớt ảnh-hưởng của Nga tại vùng TBD. Sau ngày 30-04 Bà Giang-thanh tuyên-đệ TC sản-sàng làm một cuộc cách-mạng; tại Việt-Nam nếu cần. Chủ-tịch Mao Trạch-Dông cũng đã lập lại lời tuyên-bổ này khi một phái đoàn Bắc-Việt tới Bắc-Kinh: "Nếu Việt-Nam bị đặt dưới sự thông-tri củanga -Sở, thì một cuộc chiến-tranh giải-phóng cần phải có." Đồng-thời họ Mao cũng đã nói với viên Thủ-tướng Thái-Lan là Trung-Cộng cũng sẽ bảo-vệ sự độc-lập và ven-toan lãnh thổ cho Thái-Lan. Những sự-kiện này làm cho người ta bàn tán việc Mỹ đang hỗ trợ Trung-Cộng để viên-trò vũ-khí giúp kháng-chiến quân tại Việt-Nam điều mà Trung-Cộng có thể làm qua ngảCam bodge.

Đại-Hội lần thứ 25 của đảng Cộng-Sở ở Nga, Breznev đã lên tiếng chỉ-trích Trung-cộng có tinh gây-hấn, và nếu thế -chiến

thứ III bùng nổ mọi trách-nhiệm là do TC gây nên. Không lời ngoại-giao của Trung-Cộng không theo đường-lối của Đảng Cộng-Sản quốc-tế do Nga-Sở chủ-trương...

Mặc-dẫu thế, trong đại-hội Đảng lần này Breznev cũng nói rằng: Nga-Sở sẵn-sàng bình-thường hóa quan-hệ ngoại-giao với Trung-Cộng để chung sống Hoà-bình. Mọi bất-hoà giữa hai cường-quốc cộng-sản Nga và Trung-Cộng là sự khác biệt về đường-lối kinh-tế và cách-mạng, sự mâu-thuẫn cũng-thẳng vào năm 1960. Cho đến nay, người ta tiên-đoán rằng sự giáng-hoà khó có thể xảy ra bởi hai siêu-cường-quốc này đang tìm cách làm chủ nhân ông ở vùng Đông-Nam-Á châu. Gần đây vào khoảng gi ữa tháng ba đã xảy ra cuộc xung-đột quân-sự qui-mô đoc theo biên-giới Nga-Hoa, mà cả hai phía đều muốn giữ im lặng. Tuy-nhiên Bắc-Kinh tin rằng nếu một cuộc chiến-quyển mở trong tương lai bùng-nổ thì Nga sẽ không giữ phần thắng thế.

Trong khi đó, hội nghị thường đĩnh Đông Nam Á (Asean) đã triệu tập vào ngày 23 tháng 2 tại Bali (Nam Dương). Hội nghị bao gồm 5 quốc gia: Thái Lan, Nam Dương, Tân Gia Ba, Mã Lai và Phi Luật Tân Bắc đầu không ký kết một hiệp ước quân sự rào, nhưng hội nghị cũng đã thảo luận về hiệp-hoà xâm-lãng của làn sóng Cộng-sản từ ngày Cộng-sản Đông-dương chiếm tr on Nam Việt Nam. Hội nghị đã cùng ký chung một bản thông cáo chung về các vấn đề

phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội, kỹ thuật, khoa học nhằm tạo sự an định ở từng vùng và hoà bình thế giới. Trong một bài báo, Trung Cộng đã không quên ca ngợi ảnh hưởng của hội nghị với những lời lẽ ám chỉ chống lại Nga-Sở. Trong khi đó Nga cũng bày tỏ sự khuyến khích những lời lẽ kềm phần như nhiệt hơn.

Nga Sở luôn nhắc đến chính sách tài giám binh bị và giới hạn vũ khí với chính phủ Mỹ. Nhưng ngày nay sau cái thất bại đau đớn tại Đông Dương, người Mỹ mới hiểu rằng Sở Việt luôn luôn lợi dụng vào các hiệp ước này để bành-trướng thế lực mà mục đích là xúi giục và khuyến khích các phái tử chiến đấu tại các nước chậm tiến. Do đó, trong cuộc bầu cử sơ khởi tại các tiểu bang, những nhân vật có khuynh hướng bảo thủ như Carter, Jackson và Wallace đã chiếm ưu thế. Kể cả Tổng thống Ford, theo chiều của dư luận Hoa Kỳ nên đã tuyên bố mạnh mẽ: Nga Sở nhắc lại chính sách 'bớt căng thẳng' như để lợi dụng Hoa Kỳ hầu trục lợi và ông đã nhắc lại những lời lẽ ám chỉ về sức mạnh để nói chuyện với Nga Sở và Trung Cộng. Không biết ai là người sẽ thắng cuộc vào ghế Tổng thống Hoa Kỳ nay mai. Nhưng đâu ai chẳng nua, chửi bậy của Hoa Kỳ đối với Á Châu cũng sẽ phải thay đổi.

Tóm lại, những sự kiện liên-quan đến thế giới và tình hình Việt Nam chắc hẳn sẽ còn nhiều đổi thay. Đối với Việt Nam, mọi người ao ước sẽ có một nền tự do, dân chủ thực sự. Lực lượng kháng-chiến quốc nội đang hoạt động mạnh mẽ, cho chúng ta một niềm tin tương lai. Muốn phát triển quốc gia, có lẽ con đường hữu hiệu nhất là áp dụng chính sách phi liên kết để tách rời các áp lực từ bên ngoài vào.

Mỹ đã ra đi, ngày nay Nga đang dồn mọi nỗ lực để tạo vùng ảnh hưởng. Chính sách của nhà nước Bắc Việt hiện nay là chính sách tình quân nhất, mọi sự tổ Nga Sở về đây xẻo quá hương. Bằng chứng cụ thể là để cho Nga đặt dàn hỏa tiễn tại Cam Ranh kiểm soát và ảnh hưởng các tiềm thủy đĩnh trên đường biển Saigon, Ma Ni và Hồng-Kông. Một ngày trong tương lai gần, chắc chắn họ sẽ đòi hỏi Hà Nội quyền khai thác dầu hỏa dọc theo ven biển Việt Nam.

Người Việt yêu nước, yêu tự do không thể ngồi yên để cho con quỉ vật kháng chiến Hà Nội thực thi đường lối ố i hiểm độc đưa dân tộc Việt Nam vào cơn dũm dặt chết chng. Nếu ao ước được trở về quê hương miền yêu, hãy đứng lại những đ ở võ, xây dựng lại tình người, chúng ta sẽ phải thẳng thân để nhận định thời cuộc. Đứng lên cùng hàng ngũ nhân định thời cuộc. Cùng cùng đồng hành cùng lực lượng kháng chiến quốc nội đấu tranh giành lại sự no ấm cho toàn dân.



Xin đừng quên ngày này một năm trước  
Ngày tái hôn của đất nước thân yêu  
Ngày quê hương bị phủ lấp cỏ điều  
Ngày uất hận của bao nhiêu dân Việt.

Xin đừng quên ngày tang thương tử biệt  
Ngày miền Nam máu huyết đổ ngập tràn  
Ngày dân Nam phải chịu cảnh lâm than  
Ngày đất nước điêu tàn vì giặc đỏ.

Xin đừng quên cũng ngày này năm đó  
Chục vạn người đành từ bỏ quê hương  
Đi tìm đất sống vượt đèo, núi, trùng dương,  
Tìm đất sông tạnh phương trời xa lạ.

Xin đừng quên dù thời gian rộng rãi  
Bao anh hùng hào kiệt đã hy sinh  
Bao chiến sĩ đã anh dũng bỏ mình  
Cho Tổ Quốc, cho niềm tin bất khuất.  
Xin đừng quên...

Paul Huỳnh Văn

Trước hết, chân thành cảm ơn anh đã gửi cho tờ Time Magazine số ra ngày 16 tháng 2 năm 1976 trong đó có bài "Con đường dài đưa tới Xã hội chủ nghĩa" (The Slow Road To Socialism), không thấy đề tên tác giả với 6 trang hình ảnh bằng màu vẽ sinh hoạt hiện nay tại miền Nam Việt Nam của Marc Riboud-Magnum. Phải thành thật mà thú nhận rằng, nếu không nhờ anh gửi cho tập báo đó, thì tôi cũng không có dịp đọc bài trên và nhìn những tấm ảnh với nội dung cho thấy một miền Nam thanh bình với những cố gắng rất đáng xúc động trong việc hàn gắn những đổ vỡ do cuộc chiến - trận hai mươi năm gây ra. Kể từ ngày tôi đến định cư tại tỉnh này, bản thân và cuộc mưu sinh, tôi hầu như chỉ có thời giờ liếc qua những cái tit lớn của tờ báo địa phương thường thường là chả có gì liên hệ đến đời sống tâm tình của tôi hết; và lâu lâu tôi cũng đứng lại đọc hết một mẩu tin vui vui vô thưởng vô phạt, hay tóm tắt theo dõi vụ án xử cô Patty Hearst để xem ông luật sư tài ba Bailey hay vị thẩm phán sẽ thắng, hoặc đọc đi đọc lại một mẩu tin rất ngắn về Việt Nam năm ở một nơi rất khiêm tốn trên báo - loại tin tucnhay ngày một thấy vắng mặt dần trên mặt tờ báo địa phương nơi tôi ở - để thỏa mãn nỗi nhớ thường dành cho quê hương nay đã nghìn trùng xa cách, dù cho sau đó thường nhớ lại càng mê mẩn mang...

Đã đọc đi đọc lại bài báo trong tờ Time cũng như đã đọc đi đọc lại lá thư của Paul gửi kèm. Rất cảm động khi thấy anh còn quan tâm đến vấn đề Việt Nam và cũng xin khen anh đã khéo léo không đưa ra bất cứ một nhận xét nào trong lúc này ngoài những ghi nhận; trong khi nếu tôi nghĩ không nhầm thì đa số người Mỹ đều muốn quên câu chuyện Việt Nam như quên đi một lỗi lầm mà chính họ, trong thâm tâm cũng biết rằng khó có thể tha thứ được.

Anh hỏi tôi nghĩ sao về bài báo đó. Tôi đã muốn trả lời anh ngay sau khi đọc bài đó, nhưng tôi nên lòng chờ cho mọi ý nghĩ chìm đi rồi sẽ trả lời anh, không muộn. Bởi vì không gì tệ hại bằng trả lời anh trong khi lòng tôi đang sôi sục một cơn giận tới độ đã khiến tôi mất ngủ mấy buổi.

Nếu tôi được đọc bài báo đó trước khi nhận được thư của cha mẹ thì hiện đang sống và sắp chết đói ở Sài Gòn, trước khi được đọc bài báo của một phóng viên người Đan Mạch via từ Sài Gòn về nước hồi tháng 2-76 (mà các sự kiện nêu ra trong bài báo khá trùng khớp với những sự kiện trong thư của cha mẹ tôi), và trước khi được đọc những bản sao những lá thư từ Sài Gòn gửi đi do bạn bè tôi có nhà ở gửi cho tôi để làm tài liệu, thì tôi sẽ rất thanh thản, nếu không muốn nói là sung sướng, khi được đọc bài "Con đường dài đưa tới Xã hội chủ nghĩa" của tờ Time.

Vâng Paul, tôi sẽ rất thanh thản và sung sướng. Bởi vì, mặc dù làm một trong những người cúi mặt nuốt đắng ngấm cay đi khỏi Việt Nam mùa xuân năm rồi, ba ngày trước khi Sài Gòn thất thủ, để bắt đầu một kiếp sống về quê quốc không hề ngày trở lại nơi quê cha đất tổ, nhưng lòng tôi không lúc nào là không mong mỏi cho quê hương thực sự thanh bình, dân tộc tôi thực sự an no và thường yêu nhau trợ giúp và hạnh phúc, cũng như tôi vẫn muốn nghĩ rằng những điều tôi biết về Cộng - sản chỉ là do bởi ảnh hưởng của tuyên - truyền, hoặc nếu những điều đó có là thật đi chăng nữa, thì rồi người Cộng sản cũng phải thay đổi và tiến hóa cho phù hợp với sự tiến hóa của nhân loại nếu họ không muốn bị đứng lại để rồi chịu đọa đày. Nếu đất nước tôi được như vậy thì dù có phải làm kẻ tha hương lưu đầy mãi kiếp, tôi cũng vui lòng, không áy náy. Cách đây 8 năm, khi chúng ta mới quen nhau vào dịp đầu tiên tôi đến thăm xứ sở nhiều quyền rũ này của Paul, tôi đã chẳng từng giải thích với Paul tại sao người Việt Nam "hơn hết có một dân tộc nào khác, đó là bởi vì quê hương của họ ở trong tình trạng chiến tranh, chậm tiến, lạc đời - thì trường hợp một người có trách nhiệm hay tự cho là mình có trách nhiệm phải cho gia đình, nhưng lại phải rời giã đũa đi xa trong khi gia đình đang cần đến sự bàn tay của mình; cho nên người Việt quê hương áy náy chẳng yên và chỉ mong được ngay về, dù rằng có về cũng chưa chắc làm được cái gì hữu ích ngoài sự có mặt, như tục lệ đòi hỏi những người con phải hiện diện bên giường hấp hối của cha mẹ mình, dù sự hiện diện đó không thể giúp cho người chết kéo dài thêm sự sống dù chỉ trong phút giây.

Chính vậy đó, Paul, tôi sẽ rất thanh thản với thư với đời sống nơi ở đây nếu tôi biết quê hương tôi ở đâu trên đường xây dựng trong tương lai và thanh bình như bài báo của tờ Time mô tả (Tôi cũng đã chẳng nói với Paul rằng nếu quê hương tôi thanh bình thì tôi sẽ đến Hoa Kỳ lập nghiệp đây sao vì cái sự này đã lôi cuốn tôi ở cái chất tập chúng và trong người tài của nó và nữa, vì nó ở tình cảm này nó giữ chúng ta dao lý nư)

Những thực tế không phải như tờ Time đã viết, hoặc phải nói một cách khác là, dưới cái nhìn của một nhà báo chuyên nghiệp như tôi, tờ Time đã làm việc sai lầm có tính cách phân biệt ái tình: đưa ra nhà báo đồng thời là đồng chí của gia đình sinh hoạt của miền Nam Việt Nam dưới kính của nhà cầm quyền hiện tại là Cộng sản, xuyên qua bài "The Slow Road To Socialism" mà tài liệu và có lẽ cả hình ảnh đã được Cộng sản cung cấp hoàn toàn khiên tôi có cảm tưởng người viết có vẻ viết ngồi một chỗ, có lẽ ngay tại toà soạn chính của tờ báo, và rap nói những tài liệu đó vào với nhau thành một bài chất chệnh nhưng thiếu hẳn cái chất sống - động đáng lẽ phải có. Paul hay đọc bài đó lại một lần nữa đi, và sau đó tôi sẽ xin mạn phép đi sâu vào vấn đề.

Tôi cũng cần xác định lại với Paul một điều về lập trường và tư tưởng của tôi trước khi vào đề. Mặc dù những năm qua tại Việt Nam tôi đã hoạt động như một người có tinh thần quốc gia cực đoan một cách khác, là một phần tử chống Cộng một cách tích cực, đồng thời cũng là một trong những người chống chính quyền thời nay nhưng của ông Thiệu và vẫn luôn hành động là thư người mở cho vụ tranh đấu cho quyền tự do báo chí tại Nam Việt Nam

Trung-Dương

vào mùa thu năm 1974 (dù sau đó chính tôi và anh em cùng tờ báo chúng tôi đã gây dựng bằng mồ hôi nước mắt và niềm tin của tuổi trẻ suốt năm năm qua đã phải chịu sự phân ban: xác mà chẳng nên công trạng gì ngoài một mớ kỷ niệm tan - tác như xác pháo!) Nhưng có lúc tôi đã trầm nghĩ, nhất là trong thời gian nằm trong các trại tỵ nạn ở Hoa Kỳ, là những người quốc gia đã vì nghi kỵ hay bắt tài, khắt tạo nên một miền Nam tiến bộ, trong sạch mà những người Cộng sản làm được việc đó, thì tôi cũng xin chúc lành cho họ với lòng ngưỡng phục. Tôi không nhớ một số người tỵ nạn thêm 'chúc đ' cho miền Nam Việt Nam để cuộc bỏ cử bỏ nhà của họ ra đi có một chính nghĩa vững chắc. Bởi vì có ai lại mong quê hương mình cứ mãi lẩn thẩn, dân tộc mình cứ mãi khốn khổ bao giờ, nhất là, quê hương ấy lại là quê hương và dân tộc Việt Nam vốn đã đau khổ nhiều rồi, có phải thế không Paul?

Đương như để chứng tỏ rằng người Mỹ vẫn quan tâm đến hiện tình của Nam Việt Nam sau khi đã rút số phi vụ tay ra đi kiểu Pilate, và cũng đồng tình với người Mỹ bởi sự này vì đã ngoài mặt làm một người có phần Anglo cuban theo chủ nghĩa về tay Cộng sản, tờ Time số ra ngày 16 tháng 2 năm 1976 đã đưa nguyên văn trang trình trong đề nói về chính thống chuyển mình tiến tới Xã hội chủ nghĩa của Nam Việt Nam, mặc dù cũng vẫn thận trọng đề cập tới những khó khăn mà nhà cầm quyền Nam Việt Nam đang phải đương đầu, nhưng nhìn chung bài báo đã đề lộ một vẻ hi vọng như thế, đối với hình ảnh hội nhập tiến như Việt Nam, con đường duy nhất để đưa tới tiến bộ là con đường xã hội chủ nghĩa! Thái độ hi vọng đó đã được hiểu ngầm là, người Mỹ, nhất là

những người Mỹ còn chút tâm thức, đứng tư dân vật gì nữa vì đã để Nam Việt Nam lọt vào tay Cộng sản, hãy quên đi những ngày tháng đen tối của mùa xuân năm rồi, vì trong cái đó có cái hay, vì miền Nam hiện đang thanh bình trong tương lai sẽ được bảo vệ người dân hai miền Bắc Nam vào để được đưa lưng lại để hàn gắn những đổ vỡ do chiến tranh gây ra. Rồi Angola cũng sẽ vậy, vv và vv...

Bài "The Slow Road To Socialism" đã mở đầu bằng những hình ảnh của cái Tết đầu tiên không chiến tranh tại Sài Gòn: "Lần đầu tiên kể từ 1968 sau vụ tấn công quân sự của Cộng sản vào các thành phố miền Nam, pháo mừng xuân được bắn nước cho phép đất vang khắp phường Sài Gòn. Ngoài ra những cơn rông băng giấy nhiều màu, hình ảnh tết nhất quen thuộc, cũng được đem ra diễn - hành qua các đường phố lên lời giữa đám xe Honda tuần lộc mù mịt.

"Nhưng món ăn ngon và rượu vang Pháp hảo hạng vẫn được phép bán tại khách sạn Caravelle, một nơi vẫn được người ngoại quốc thích lui tới trong quá khứ. Phụ nữ Sài Gòn thoải mái trong những chiếc quần jeans bó sát hông hoặc trong những chiếc áo dài màu sắc sỡ; mặc dù chính phủ Cách mạng Lâm thời triệt để ngăn cấm nạn mê đắm, khách bộ hành và các cô gái ban bar vẫn không ngừng đi tìm nhau. Từ các quán cà phê và si-nách-ba vẫn vang rả tiếng đàn tiếng hát những bài ca nổi tiếng của Mỹ; và khu chợ trời trên đường bậc si Calmette vẫn đầy đầy những máy truyền hình, máy ảnh, máy radio lấy cấp từ các PX của Mỹ bỏ lại."

Vài nét về phúc về phước hương Sài Gòn đã đã được kết luận rằng, sau chín tháng kể từ ngày Nam Việt rơi vào tay Cộng sản, đời sống Sài Gòn kể như không thay đổi một cách đáng chú ý, và đáng nói nhất là tình trạng đó sẽ kéo dài được bao lâu. Và sau đây là những nét chính về





là những câu trả lời dưới áp lực và khế thực. Bên phần của người viết đầu...

Với việc đi chuyển dần chúng về c á c vùng kinh tế mới, người đoc tội cho mình cái quyền đòi hỏi người phóng viên là...

Những điều đó làm sao tác giả bài 'Con đường dài...' thấy được nếu anh ta không chịu cất công đi đó đi đây thay vì c h i...

Và một biến cố quan trọng nhất đối với người dân miền Nam trong năm qua và chắc chắn đến bây giờ còn gây ảnh hưởng...

báo Dan Mach mà tá là 'Nhiều số lượng tiên gia hiện đang được lưu hành, và chỉ có lính Bắc Việt là được phép mua những gì mà họ muốn mua'.

Tôi đã có dịp nói với Paul về c á c 'truyền thông kỹ thi' giữa những người sinh trưởng ở Bắc và Nam Việt Nam rồi, Paul còn nhớ không? Hôm ấy, Paul có hỏi tôi, tại sao nay Nam Việt đã nằm trong tay CS...

Công sản sau khi chiếm được miền Bắc, vẫn không ngừng nuôi tham vọng thôn tính miền Nam vì chỉ khi nào miền Nam nằm trong tay họ, họ mới yên chí không sợ bị thiêu lửa gao.

Ngày nay, thêm một lần nữa, người lính Bắc Việt đang là những người được ưu đãi tại miền Nam, hỏi làm sao người miền Nam không cảm thấy cay đắng.

cán phải nói về Paul rõ ỉa, người miền Nam là loại người đôn giản, không quan tâm đến chính trị, do đó, vấn đề tranh chấp ý thức hệ là vấn đề họ chẳng cần biết tới.

Thứ tể, người dân miền Nam có trung thành với chế độ cũ hay không? Chắc chắn là không, bằng cớ là họ cũng chẳng ưa gì ông Thiệu và tập đoàn tham nhũng thời nát của ông ta.

Đó mà phong trào kháng chiến mà ng Cộng sản tuyên bố với tác giả bài 'C o n đường dài...' là đã 'không đất ra một de của tram trong nào', đã gây một sự ủng hộ ngầm của quần chúng miền Nam.

Chưa kể nhiều chuyện khác đã lọt khỏi cơn mắt của tác giả bài báo 'Con đường dài...', và đã được nhà báo Dan Mach m ở tá cùng với sự xác nhận của những nhân - chứng thoát ra khỏi Nam Việt gần đây, như tất cả thiếu niên bất kể nam nữ đều được lệnh phải báo cáo những cuộc nói chuyện liên quan đến chính trị của những người i trong gia đình, mỗi ba gia đình họp lại thành một tổ có phận sự báo cáo và kiểm soát hành vi lẫn nhau, mỗi người dân khi đi chuyển từ quận này sang quận khácngại tại thành phố cũng phải được sự cho phép của nhà cầm quyền vv...

Còn cái mục báo chí được phép chỉ trích những tờ trang do các viên chức thúahành của nhà nước gây ra với cái đầu - chúng nghèo nàn là trường hợp của tờ GiảiPhong

hiển tôi, với tự cách một nhà báo chuyên nghiệp, không khỏi phải cười, nhưng đ á được nhà báo 'Con đường dài...' trình-trong ghi lại như một điểm son của chế độ Saigon!

Tôi lại, kèm theo với cái đòi đàng đẽ - đợ thủ đờ Saigon nổi riêng và đ Nam Việt Nam nổi chung. Trong khi đó, mia maithay tác giả bài 'Con đường dài...' thánhiên nói tới cái sự việc 'Saigon đặc biệt khg có gì thay đổi' và đ chẳng có lấy chđ đ tự trong khi tự nguyên làm cái loa tuyên truyền không công cho Cộng sản đ ViệtNam

Paul thay mặt

Nếu ra những điều mà tác giả bài b á o 'Con đường dài...' đã, vì vô tình hay c ó y, không để cập tới, hoặc đ đ để cập tới một cách không trọn vẹn hoặc tự gây mâu thuẫn, tôi chỉ muốn đặt ra đ đấy vấn đề lương tâm chức nghiệp của người cầm bút.

Tôi yêu nên báo chí 'x'anh vì vậy, Paul Tôi bỏ Việt Nam ra đi đến đ đ và c h o n nói này làm chủ hướng tới hai cũng vậy đ Paul. Vì vậy, Paul báo tôi không bắt mần sao được khi được chứng kiến một việc làm tác trách, vô ý thức như vậy của tác giả bài báo 'Con đường dài...'.

Đó cho tác giả 'Con đường dài...' có viết bài báo trên với một cái hậu ý l à làm lắng dịu cái mặc cảm phân biệt đ đ đ - minh nói một số người Mỹ còn tâm thức và tự cho nước Mỹ có bốn phần phải báo vệ những vùng đất tự do của thế giới, vâng c đ trong trường hợp đ, tôi thiết nghĩ cũng không thể nào chấp nhận được.

Cuối cùng cảm ơn Paul đ đ cho tđ đ đ ip nói lên những cảm nghĩ mà một năm q u a tôi vẫn giữ riêng cho tôi .

Thân mến .

Trần Đình Nguyễn Thị Thà



Đô thị, thôn quê, bao người chạy loạn Bên bờ hoang sập ngửa xác hải nhi ỨC TRIỆU ĐỒNG BÀO CŨ VƯỢT TRÙNG VÌ GIỮA LƯỚI GIẾC, BIẾT PHƯƠNG NÀO HẠ PHỤC? HẢI HẠM, GIANG THUYỀN, NẮNG THIÊU HOẢ NGỤC ĐA THỊT NÀO CHIU NỔ, THƯỜNG ĐỀ ĐI! Những cụ già không giọt nước cầm hơi Trẻ chết đói! Và lão nhân chết khát! Nắng khô can, xám đen từng thân xác Chân thâm xỉ, tay cọ quắp vào tay! Người ra đi, cay đắng, mắt hao gầy Mồm há hốc, mắt mờ trắng, trợn ngược! Hai giọt lệ ghen trào theo mệnh nước Hồn oan khiên mang mối hận ngàn đời! Xác người đành trôi giạt sông trũng khời Ai hương khói? Ai nhớ người thăm từ? Đồng bào di, ta dằng hồn cô lữ Một vẫn thờ, hai ngàn lệ thất buồn Trơ vọng đợi, ta đau xót người luôn Thướt mắt nước, từ một ngày quốc hận!

Trần Đình Nguyễn Thị Thà

Biển cỡ 30.4.75 xây dựng như 1 quả bom nổ trong hàng ngũ sinh viên. Các đoàn thể lớn nhỏ, tùy theo địa phương, mỗi nơi có 1 phần ủng hộ khác nhau. Trái ngược lại với lũ sinh viên Liên-Hiệp khỏa thân đứng chiêm ngưỡng hình ảnh với con mắt lạc quan và nu cười đắc thắng (mà chẳng bao lâu sau đó đã trở thành nu cười mỉa mai), sinh - viên Quốc gia kẻ thù hết hoàng, người bán khoán những đại đa số đều "được thái độ hết sức trân trọng, sáng suốt để tìm một giải pháp thích nghi.

Sau một giây phút đầu im lặng, các đoàn thể sinh viên QG như vùng sống dậy. Đồi với niềm đau mất nước, người QG như được trút bỏ khối đời gánh nặng trên vai của các cảm, những xúc cảm nhớ nhung của tham những, của truy lạc, của một nền văn hó ó a đời truy mà họ đã phải cố gắng chịu đựng suốt mấy mươi năm qua một cách hết sức oan uổng.

Quê hương điều tằm còn lại trước mắt... Nhưng cục chất bán nhớ Thiệu, Khiêm và cả một bề lũ đã làm ó nhọc là cơ vãng ngày nay cũng đã cuốn gói xe đi. Con đường đi trước mắt của người QG như sáng tỏ hơn: làm tất cả những gì có thể làm được để bắt đầu xây dựng lại một quốc gia mới, tự do và hạnh phúc. Và trước thực chất đẫm máu của con người công sản mới đến ngự trị trên đầu người dân vô tội, họ đã hiểu rõ hơn về ý nghĩa của hai chữ Quốc Gia và Tự-Do.

Do đó như ai lấy làm lạ khi thấy tũkháp các nơi trên thế giới tiếng nói của người QG, của người sinh viên càng ngày càng cất cao. Họ đã tin lại được niềm tin.

Bao chí được phổ biến như bươm bướm mặc dù phương tiện ngày càng eo hẹp. Với lối lẽ thẳng thắn và bạo gan, tất cả trăm ng. như một đồng thanh to giáng những âm mưu thâm độc, những hành động hai mặt bán nước của tập quyền công sản. Và tiếng nói ngày một cất cao.

Riêng về phần Tổng Hội Sinh Viên Việt-Nam tại Paris, với thời đó thiên trọng, đã giữ im lặng trong suốt sáu tháng trời, để dồn hết sức lực vào việc cứu cơ và viết

chất hàng ngũ nội bộ, phòng mọi bất trắc. Và họ âm thầm sửa soạn.

Ngày 30.1.76, đúng 8 tháng trời sau biển cỡ 30.4, THSV bỗng vươn mình xuất hiện với Đêm Văn Nghệ Hóp Mát Tết Bình Thản 1976. Trên tất cả mọi phương diện, đêm Tết hoàn toàn đã thành công ngoài tất cả mọi mong đợi. Số người góp phần vào việc tổ chức đông hơn mọi năm và làm việc hăng - say, không quên một nhọc. Tài chính thiếu thốn cũng hết lòng xoay sở. Văn nghệ đã thành công hoàn toàn với những tiết mục đặc sắc và nhất là phần lớn những màn được trình bày đều do sinh viên tự sáng tác lấy hợp với tinh thần của đêm trình diễn.

Tuy nhiên điều đáng làm cho chúng ta há hân hoan nhất là khung cảnh nơi chung của đêm Văn Nghệ. Chưa một đêm Tết nào do T.H Paris tổ chức lại thu hút được nhiều S.V và kiều bào Việt Nam như vậy. Rạp Maubert chật ních không còn một chỗ đứng. Đĩa bao người đã thò đầu nhìn khi nhìn thấy là cơ vãng ba sọc đỏ mền vệt được trưng ra! Vâng! Các bác, các cụ, các anh các chị đến đây đầu phải chỉ để xem sinh viên ca hát! Đến đây, vì chỉ để đây, trong Đêm Hóp Mát này, ngồi bên những con người tự do tam thời thấy lại được chút hơi thở của tự-do, để cùng nhích nhích nhau đứng quên rằng những gì chúng ta đang được hưởng, dù cho nhớ không nữa, cũng là những gì mà đồng-bào thân yêu của chúng ta đang bị mất đi. Đến đây là để có một ý định. Để chứng minh một cách hùng hồn, bằng sự hiện diện đông đảo của chúng ta, là chúng ta thẳng thắn và nghiêm khắc lên án chế độ Công Sản! Để đề nghị thay cho đồng bào tại VN đang bị xích chân bị miếng là chỉ có những người công sản là đồng ý với người công-sản mà thôi, còn 40 triệu đồng bào của ta không còn mong muốn gì hơn là có 1 ngày, một ngày họ sẽ được nói tất cả những gì họ muốn nói, và ngày ấy người công sản VN sẽ phải trả lời trước lịch sử của dân tộc.

Tiếng nói to và sự thành công của Đêm Tết Bình Thản đã thức tỉnh một phần nào dự luận và đã là một cái tát tai thối đạo vào mặt công sản nói chung và những tên

dại diện thời tha cũng bề lủ tay sai Liên Hiệp của chúng nó tại đất Pháp này n ó i riêng.

Bao chí và thông tin của THSV cũng luôn luôn nêu rõ lập trường chống cộng, ủng hộ và tiếp tay với các lực lượng kháng chiến tại quê nhà để củng cố tinh thần cho quân lực nội thất và dân tộc.

Mới đây, từ ngày 30.3 đến ngày 4.4.76, Đại Hội Thể Thao Sinh Viên Việt Nam tại Âu Châu kỳ thứ 12 được tổ chức tại tỉnh Stuttgart (Tây Đức) đã quy tụ hơn 400 S.V tại khắp nơi trên toàn cõi Âu Châu. Pháp - Đoàn Paris đã tham dự đồng đẳng với 95 ng. Cũng tại Đại Hội Thể Thao, Đại Hội S.V.VN tại Âu Châu kỳ thứ 4 đã quy tụ các đại-điễn của 31 phái đoàn các tỉnh cùng các nhóm sinh hoạt tại Bỉ, Đức, Pháp, Thụy - Sĩ và Ý. Kể từ sau ngày 30.4.75 các DHSVVN tại Âu Châu kỳ thứ 1, 2, 3 đã lần lượt xảy ra tại Darmstadt, Liège và Krefeld. Nhưng Đại Hội này lại các dịp quy tụ để các Hội Sinh Viên tại các địa phương khác nhau có cơ hội để cùng kiểm điểm những thành quả hoạt động cũng như để trao đổi kinh- nghiệm và kinh nghiệm, và nhất là để củng cố chức các hoạt động chung theo một chiều hướng hữu ích nhất cho công cuộc tranh- đấu chung. Các hội đoàn đã thảo luận và đã cho ra một bản tuyên cáo chung tố cáo những âm mưu và tội ác của CS và hô hào đồng bào Việt Nam ở khắp nơi trên thế- giới hãy đồng tâm tấy chày chung bầu - củ bíp bom và vô nghĩa của Công sản và ngày 25 tháng 4 năm 1976. nhằm áp đặt một cách chính thức các giới Công-Sản lên cơ người dân Việt.

Đã một năm qua. Người sinh viên đã giác ngộ và chỉ chân hồn xưa. Họ đã hiểu rõ ó trách nhiệm của mình trong công cuộc đấu tranh này cho Tự Do và Hạnh Phúc Thất Sĩ của đồng bào. Người sinh viên bấy giờ không có mặc cảm và hoàn toàn hành động trong công việc đang làm và sẽ sớm sang tiếp- nhận bổ được thông tin của TỰ DO từ tay các bác dân anh xứng đáng trao lại.



- tai Pháp**
- \* **Hội Việt Nam**, cơ quan thông tin giữa những người trong và ngoài nước, chủ trương văn hóa và dân tộc, do nữ văn sĩ tên tuổi Minh Đức Hoài Trinh chủ nhiệm.  
Liên lạc : 5 rue des Chantiers - 75005 Paris
- \* **Vũng Tin**, hội SV VN tại Orsay-Antony phát hành không định kỳ, bài vở đa diện từ tin tức nội bộ đến phân khởi "vũng tin" đến sáng tác văn chương nghệ thuật hay đấu tranh chính trị hăng say.  
Liên lạc : Nguyễn Quốc Thái, Res. Le Val du Pêcheur, 140 Rue Charles de Gaulle - 91 440 Bures sur Yvette.
- \* **Viết Tuyên**, do nhóm Hoà Hông chủ trương  
Liên lạc : Lâm Ngươn Trọng , 3 Marechal Poch - 13 100 Aix en Provence  
Liên lạc tại Thụy Sĩ : CP 4034 - 1002 Lausanne
- \* **Xuyên Việt**, cơ quan thông tin và liên-lạc của Đoàn Sinh Viên Công giáo Việt Nam tại Paris.  
Liên lạc : 15 Rue Boissonnade, 75014 Paris
- tai Nhật :**
- \* **Nguyệt san Người Việt Tự do**, cơ quan ngôn luận của tổ chức tranh đấu cho tự do của người Việt, tin tức Việt Nam và tin-tức Việt kiều hải ngoại dồi dào, có chủ-đề mới tương với bài vở phong phú về cả 2 mặt chính trị và văn hóa dân tộc.  
Liên lạc : Ngô Chí Dung  
4-17-8 Arai Nakano-ku Tokyo Japan.
- tai Gia Na Đai :**
- \* **Việt Báo**, tờ báo IARV (thích ứng hóa người Việt Nam ty nạn vào đời sống Gia-Na-Đai) chủ trương.  
Liên lạc : 3465, (hemin de la Côte des Neiges, Suite 62, Montréal, Canada.
- tai Mỹ :**
- do một số báo chí do các kỹ giả và văn sĩ chuyên nghiệp thực hiện như:
- \* **Hội Việt**, 6312 Riverside Street San Diego, California 92120 USA
- \* **Văn Nghệ Tiền Phong**  
Liên lạc : Nguyễn Thanh Ho àng  
814 N. Edgewood Street, Apt 2  
Arlington VA 22 201 USA
- \* **Lưu Việt**, P.O Box 32 226 Washington DC 20 007 USA
- \* **Trăng đen**,  
Liên lạc : Phạm thu Trước  
2936 Honolulu Ave.  
La Crescenta - CA 91 214 USA .

30-4. Miền Nam rơi vào tay Công sản Bắc Việt.

Như một tiếng bom nổ, rồi im h ó i lặng tiếng. Báo giới miền Nam không một tiếng nói, thủ từ miền Nam 'thoat' ra ngoài quốc như từng giọt nước nóng, chất-chu, hà-tiện, lai thêm bị hiêm, khó hiểu Người Việt tại Âu Châu thán nghĩ : "Hết rồi mối liên-lạc tin-tức với quê-hương đã bị cắt đứt. Báo-chí tự-do không có, người nhà viết thư e dè không dám nói sự thật" Chỉ còn sự im lặng che dấu mọi sự Cộng sản đang đầy-đọa dân miền Nam.

Nhưng không! Bắc mìn im lặng che dấy tội lỗi đã bị xé rách. Một tiếng nói, trăm tiếng nói, ngàn tiếng nói nhân lên trăm lần, ngàn lần đã giơng cao âm - thanh của Chân lý. Tiếng nói ấy từ một nam qua đã lớn mạnh, đã đi xa nó là Chân-ly, Chân-ly của dân tộc, của người kiều-bào ly-hương sau biển cỡ 30-4, của anh chị sinh-viên hải-ngoại tranh đấu cho Tự do, Nhân bản. Chân lý ấy gần-đi chỉ là nguyên-vọng tha-thiết được sống ở trong Hạnh-phúc và Thuởng yêu thật sự của người dân Việt trong cộng-đồng Việt.

Vâng, tiếng nói của Chân-ly đã cất cao sau ngày 30-4 tại hải-ngoại với sự xuất hiện của vở số báo chí Sinh-viên t a i Âu-châu mang những đặc thù sau :

- nặng tinh-chất đấu-tranh chính trị hơn qua những bài nhân-định, lập-trường, đấu sáo lý-tướng, vạch rõ con đường đi
- gắn-bó chặt-chẽ với từng biến-chuẩn chính-trị, kinh-tế, xã-hội quan-sự bên nhà qua các phần tin tức đời ào về tình hình Việt Nam.
- bảo-tồn Văn-Hóa dân-tộc đang trên con đường bị nếp sống Công-sản tiêu-diệt tại quê nhà.

Sự xuất hiện rầm rộ và trường-thành của số báo Sinh-viên trên là ứng-tả tất-nhiên của tình-trạng kềm-kep báo chí ở Việt Nam. Dù thiếu kinh-nghiệm, dù thiếu giả-dán, "làng báo" Sinh-viên Việt-Nam tại Âu-Châu đã nhập-cược. Bởi vì, tiếng nói của đồng-bào đang bị bọp-nghen ở quê nhà, người sinh-viên ở hải-ngoại phải có bổn-phận phải hét-thay nỗi uất-lực của người dân bị kềm-kep, giao-tố lý-tưởng tranh đấu cho Tự do và Tinh-thường của nhân-dân chống lại bạo-lực Công-sản.

Điều qua một số nhỏ báo Sinh Viên VN này chúng ta thấy :

- tai Tây Đức :**
- \* **Áu Cổ**, tờ báo của trẻ Việt, trong sáng, hướng về lịch sử dân tộc, có cả chuyên- lịch sử bằng tranh  
Liên lạc : Bùi Thị Thanh Hà  
51 Aachen, Reumonstr. 7
- \* **Con Cua**, nhóm SV Quốc Gia Stuttgart, tờ báo trào phúng chống Cộng đầu tiên t a i Tây-Đức, xuất hiện từ năm 1973  
Liên lạc : Nguyễn Tất Dũng  
7 Stuttgart 80, Pfaffenvaldring 44B  
Zi. 54 - W.G.
- \* **Con Đường**, hội SVVN tại Stuttgart,  
"vấn tiếp tục dùng cùnghình tuyên với các bạn hữu ở khắp nơi cho Tự do, cho Độc-lập"  
Liên lạc : Lê Minh Khai  
7 Stuttgart 1 Holzgartenstr. 9A
- \* **Đa Vàng**, hội SVVN Krefeld  
Liên lạc : Postfach 2907 - 415 Krefeld
- \* **Dân Việt**, nhóm Ba Linh  
Liên lạc : Bàng Trung Agoc  
1 Berlin 19, Harbigstr. 1 Zi. 644
- \* **Hội Việt**, hội SV và KB VN tại Koeln  
Liên lạc : Sülzburgstr. 193  
5000 Köln 41
- \* **Hướng**, hội người Việt tại Dortmund  
Liên lạc Baroperstr. 335 Zi 340
- \* **Sông**, hội SVVN tại Darmstadt  
Liên lạc : D- Ober Ramstadt  
Erfurterstrasse 25
- \* **Sinh Viên Tự do**, tápsan biên khảo nghi- luận của Liên Đoàn Sinh viên Việt Nam TỰ DO tại Tây Đức.  
Liên lạc : D- 61 Darmstadt 2  
Postfach 4311
- \* **Pháp**, tiem của những người làm lịch sử  
\* **Pháp Bà**, gian hàng tiến bộ gái mần- lịch sử, trào phúng chống Cộng;  
Liên lạc : Nguyễn Việt Hùng  
Postfach 2122 - D-415 Krefeld
- \* **Tập san Khoa Học Hohenheim**, cơ quan học- tập và thông tin của SVVN tại đại học Hohenheim  
Liên lạc : 7 Stuttgart 70  
Schwerzstrasse 1  
Zi Högthang 1 408
- \* **Tổng Hội**, tiếng nói THSV và KBVN tại Tây Đức.  
Liên lạc : Bùi Sĩ Ngọc  
Loevenstr. 42 A - 7Stuttgart 70

- tai Thụy Sĩ :**
- \* **Đinh Thân**, nguyệt san tranh đấu cho Tự do và Hoà Bình  
Liên lạc : CP 237 Ch- 1701 Pribourg
- \* **Dân Tộc**, cơ quan thông tin và học tập do một nhóm SVVN tại Âu châu chủ trương  
Liên lạc : Mme Herkenrath  
Guyerstr. 1. CH- 8050 Zurich
- \* **Lạc Hồng**, tiếng nói của người Việt tại Âu Châu  
Liên lạc tổng quai: Box 4311  
6 100 Darmstadt 1 - W.G.
- tai Bỉ :**
- \* **Bản Tin** (hàng tháng) của Hội Sinh viên và kiều bào VN tại Liège
- \* **Đất Nước**, cơ quan ngôn luận của Hội SV và KB Việt Nam tại Liège  
Bản Tin thiên về phần thông tin tin tức nội bộ và tin tức Việt Nam. Đất Nước phong phú hơn về cả hai mặt chính trị, văn hóa.  
Liên lạc : Nguyễn Thế Tài, 33rue des Augustins - 4000 Liège, Belgique.
- \* **Búp**, tiếng gấm thét của những sinh viên Bỉ, với những hùng bá là bà lập, ong chích ong chám, nổi tiếp truyền-thông khởi-hài-đen của tiền bối "Con Ong". Một trong những thành-quả của Búp trong năm qua là cuốn lịch hi hóa Búp/trần của trú tá.  
Liên lạc : Vĩnh Hùng  
30 quai Orban - 4020 Liège, Belgique.
- \* **Cát Bụi**, tập san văn hóa và nghệ thuật  
Liên lạc : Trần Thanh Tông, 7 Rue de la Vallée - 4430 Allleur
- \* **Hội Việt Nam**, tiếng gào của dân ty nạn với phần thông tin tin tức hữu-ích cho đồng bào ty nạn (trưng đấu Pháp vãn...) và lời chúc "lấy lại niềm tin" cho kiều-bào.  
Liên lạc : BP 1881 - 1000Bruxelles.
- \* **Lập trường**, một nhóm sinh viên yêu chuộng tự do chủ trương, nêu cao ngôn luận đ a u tranh, tích cực tham gia vào cuộc đấu - tranh chung cho tự do.  
Liên lạc : BP 989 - 1000 Bruxelles
- \* **Tự do**, tiếng nói của lực lượng Sinh viên VN chống Cộng tại Liège  
Liên lạc : Nguyễn Đình Hải, 37/073 Rue de l'Université - 4000 Liège

**Đại Hội Sinh-Viên Việt-Nam Kỳ I tại Âu-Châu ở Darmstadt (Tây-Đức)**

Đại-hội Sinh-viên Việt-Nam tại Âu-Châu kỳ thứ nhất họp tại Darmstadt do liên - đoàn Sinh-viên Việt-Nam Tự-do tại Tây-Đức tổ-chức trong hai ngày 5 và 6 tháng 7 năm 1975. Quy tụ 14 phái-đoàn đại-diện sinh-viên Việt-Nam tại Âu-châu. Đại-Hội đã thảo-luận về tình-hình đất-nước sau biến - cố 30-04 và tổ chức trong b ả n tuyên-ngôn được 14 đoàn-thể ký. Đại-hội cũng đã bàn-luận những phương-cách để đến một sự phối-hợp, hỗ-trợ chặt-chẽ hơn trong hoạt-động giữa các đoàn-thể Sinh-Viên VN tại Âu Châu. Tô Lạc Hồng, tiếng nói của người Việt tại Âu Châu, được đại hội chấp thuận chủ Trương.

**Bản tuyên ngôn thứ nhất**

Nhân-dinh rằng hơn 30 năm qua chiến tranh đã đem lại biêt-bao chết-chóc v ả n tàn-tàn cho xứ-số. Cuộc chiến đã trở nên thực sự phi-lý từ khi hiệp-dinh Ba-lê-gay 27-1-73 đã được ký-kết trong tinh - thần hoà giải và trong sự tôn-trọng các quyền căn-bản của dân-tộc Việt-Nam-Độc-Lập - Do - Dân-chủ.

- Giải-phóng do hiệp-dinh Ba-lê đưa ra không những đáp-ứng khát vọng của nhân - dân Việt-Nam mà còn phù hợp với nguyên - vong hoà-bình và công lý của các dân-tộc trên thế-giới.

- Hoà-bình không thể đến bằng bạo - lực và hoà bình không thể hiện-hữu khi người dân còn bị b ả c-đai, đàn áp và bị tước - đoạt các quyền căn bản của con người. Do đó điều-nhiệm chính-yếu của hoà-bình chỉ có thể là thiết-lập một chế-độ dân - chủ thực-sự, trong đó các quyền căn-bản của con người phải được bảo-đảm, và mọi người không phân biệt khuynh-hướng chính-t r ả i đều có quyền góp phần kiến tạo một xã hội tiến-bộ; phù-hợp với lý-tưởng công- bằng và tự-do.

**Chún, -tôi những đoàn-thể Sinh-viên Việt-Nam tại Âu-Châu long-trong tuyên-ngôn:**

- Biên-cố quân-sự ngày 30-04-75 chỉ là biểu-hiệu cao-điêm sự x ả u-dụng bạo-lực của Cộng-sản tại miền Nam Việt-Nam. Biểu này hoàn-toàn không phù-hợp với ước-vọng hoà bình và hoà giải của nhân-dân.
- Giải lãnh-đạo Cộng-Sản Việt-Nam hiện tại chỉ nhằm thiết-lập một chế-độ độc-th ả i hoàn-toàn đi ngược lại quyền-lợi cơ bản nhân-dân. Hơn nữa họ luôn luôn tìm cách đàn-áp đ ả n mà và tiêu-diệt những người Việt-Nam ái-quốc, trong đó có tập-thể sinh - vi ả n, học-sinh miền Nam tự-do.
- Các quyền tự-do dân-chủ của người dân phải được triệt-đ ả t. Trong, cũng như cũ cũ chính-tr ả i của miền Nam Việt-Nam phải được quyết-dinh trên căn-bản quyền đ ả n - thức tự-quyết, thông qua tổng-tuyển-cử<sup>7</sup> thực-sự tự-do và dân-chủ.
- Vì quyền-lợi và tương lai của dân-tộc chúng-tôi, Sinh-viên Việt-Nam tại ả n ngoài quyết-tâm đẩy mạnh cuộc đ ả u-tranh, tiếp-nối truyền-thống hào-hùng của dân - tộc Việt-Nam, đặc-biệt sự hy-sinh cao-cả của quân-dân miền Nam Việt-Nam.

Để sớm hoàn-tàn nghĩa vụ trên, chúng - tôi thiết tha kêu-gọi sự hỗ-trợ tích-cực của mọi thành-phần Việt-Nam và trên thế-giới yêu-chúng tự-do và công lý.

Làm tại Tây-Đức ngày 6 tháng 7 năm 1975

- Đồng ký tên**
- Tại Bỉ :
- \* Hội SV và KB tại Liège.
  - \* Liên-đoàn SVVN chống Cộng tại Liège.
- Tại Pháp :
- \* Hội Ai-hữu SVVN tại Toulouse
- Tại Tây-Đức :
- \* Hội SVVN Quốc-Gia tại Aachen.
  - \* Hội SVVN tại Braunschweig.
  - \* Hội SVVN tại Clausthal.
  - \* Hội SVVN tại Darmstadt
  - \* Hội SV và KB tại Köln
  - \* Hội SVVN tại Saarbrücken.
  - \* Hội SVVN tại Stuttgart
  - \* Liên-đoàn SVVN Tự-do tại Tây-Đức.
  - \* Tổng-hội SVVN và KB tại Tây-Đức.
- Tại Thụy-Si :
- \* Liên-hội SVVN tại Thụy-si
  - \* Dân-Thân Nguyễn-san tranh-đ ả u cho Tự-Do và Hoà-Bình ( Fribourg ) .

**ĐẠI HỘI SINH VIÊN VÀ KIỆU BẢO VIỆT NAM TẠI ẦU CHÂU KỲ II TẠI LIÈGE**

Đại hội Sinh viên và Kiệu bảo Việt Nam kỳ II tại Liège (Bỉ) do lực lượng Sinh-viên Việt Nam chống cộng tại Liège tổ chức trong hai ngày 1 và 2 tháng 11-1975. Liên tiếp trong ba buổi thảo luận, Đại Hội đã nhấn mạnh về tầm quan trọng của việc phối hợp sinh hoạt chung giữa các đoàn-thể sinh viên Việt Nam tại Âu Châu. Những nguyên tắc phối hợp các sinh hoạt giữa các đoàn thể đã được Đại Hội hướng - ứng một cách nhiệt liệt. Một Ủy ban Liên lạc được thành lập với hai đại diện cho mỗi quốc gia. Từ nay, các đoàn thể sinh viên và kiệu bảo Việt Nam tại Âu Châu sẽ chung vai sát cánh trong hai mục tiêu: tham gia tích cực với kháng chiến quân tại q u ả n nhà và đấu tranh dân chủ. Một bản tuyên ngôn chung cũng được các đại diện Sinh-viên và Kiệu bảo Việt Nam tại Bỉ, Pháp, Tây Đức, Thụy Sĩ đồng ký tên.

**TUYÊN NGÔN CỦA CÁC ĐOÀN THỂ SINH VIÊN VÀ KIỆU BẢO VIỆT NAM TẠI ẦU CHÂU**

**NHÂN DINH RẰNG :**

Tại Miền Nam Việt Nam, nhà cầm quyền Mặt Trận, dưới sự chỉ đạo của đảng Cộng Sản Bắc Việt đã và đang :

- áp dụng một chính sách vô nhân b ả p chết những quyền tự do căn bản của c o n người : tẩy não, lao tù, thủ tiêu, giải-tán mọi phong trào và khuynh hướng chính trị đối lập ;
- phân biệt những điều họ đã cam kết, dùng những điều đó làm chiêu bài áp đ ả t bạo lực Cộng Sản ;
- hủy diệt Tôn giáo và Văn hóa Đ ả n n Tộc ;
- phân biệt quyền lợi tối thượng của dân tộc : hiến những đạo Hoàng Sa và Tây Sa cho Trung Cộng, dâng Cam Ranh cho Nga Sô ;
- kềm kẹp và khủng bố những người Việt Nam yêu nước chân chính tại hải ngoại

Trước những chính sách khủng bố tại miền Nam Việt Nam và hải ngoại, mọi ý chí bất khuất đấu tranh của dân tộc, CHÚNG TÔI, những đoàn thể sinh viên và kiệu bảo Việt Nam tại Âu Châu, long trọng tuyên-ngôn :

- cực lực lên án tất cả những chính - sách phi nhân mà chính quyền Cộng S ả n đang áp dụng tại Việt Nam
- ủng hộ và tích cực y ả m trợ cuộc đ ả u tranh chính đáng của nhân dân miền Nam ;
- đòi hỏi chính quyền Cộng Sản t ả n trong những quyền tự do căn bản của con người, thực thi Hoà giải và Hoà Hợp thực sự như họ đã cam kết, tôn trọng quyền lợi tối thượng của dân tộc và sự t ả n v ả n lãnh thổ của nước Việt Nam ;
- kêu gọi mọi đoàn thể, tổ chức, c o quan yêu chuộng tự do, hoà bình, công lý trên thế giới lên ả n những chính sách phi nhân mà Cộng sản đã và đang áp dụng tại miền Nam Việt Nam, và cùng chúng ta giúp đỡ tích cực bằng tinh thần và vật - chất những đồng bào tại nạn.

Làm tại Bỉ ngày 2-11-1975

- Đồng Ký tên**
- Bỉ : - Hội Sinh Viên và Kiệu Bảo VN tại Liège  
- Lực lượng Sinh viên Việt Nam chống cộng tại Liège
- Pháp : - Nhóm Hòa Hợp Aix-en-Provence (báo Vượt Tuyến)  
- Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam tại Paris
- Tây Đức : - Hội Sinh viên Việt Nam quốc - gia tại Aachen  
- hội sinh viên Việt Nam tại Braunschweig  
- hội sinh viên Việt Nam tại Darmstadt  
- hội sinh viên Việt Nam tại Dortmund  
- hội sinh viên Việt Nam tại Freiburg  
- hội sinh viên Việt Nam tại Hannover  
- hội sinh viên và kiệu bảo VN tại Koeln  
- hội sinh viên Việt Nam tại Krefeld  
- hội ái hữu Việt kị tại Mainz  
- hội SVVN tại Muenchen  
- hội SVVN tại Saarland  
- hội SVVN tại Stuttgart  
- Liên-đoàn Sinh viên Việt Nam Tự do tại Tây Đức  
- nhóm SVVN quốc gia Stuttgart  
- Tổng Hội Sinh viên và Kiệu - bảo Việt Nam tại Tây Đức
- Thụy Sĩ : - đoàn sinh viên và kiệu bảo VN tranh đấu cho tự do và H ả n a bình (báo Đến Thân)  
- Liên hội SVVN tại Thụy Sĩ
- Ý-Đại-Lợi: - hội SVVN yêu nước Milano

**ĐẠI HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TẠI ẦU CHÂU KỲ III**

Đại Hội Sinh Viên Việt Nam tại Âu Châu kỳ III cũng là Đại Hội Báo chí họp mặt tại Krefeld liên tiếp trong bốn ngày 9, 10, 11, 12 tháng 1-1976 do Hội SVVN Krefeld tổ chức. Trong bầu không khí hăng say, sôi nổi những không khí phấn khởi của các buổi hội thảo, Đại Hội Báo Chí ( quy tụ gần 30 hội đoàn sinh viên cũng n h ả đại diện báo chí) đã g ả t hái được những thành quả rực rỡ sau đây :

- ra đời bản tuyên ngôn đòi quyền tự do báo chí tại Việt Nam
- ủng hộ phong trào dân tộc kháng - chiến tại quê nhà trong công - cuộc đ ả u tranh cho một xã hội tự do, công bằng và nhân bản
- đẩy mạnh cơ quan ngôn luận của người Việt tại Âu Châu : tự Lạc Hồng
- nói lên những nguyện vọng đ ả u tranh của Đại Hội trong cuộc họp báo với cơ quan báo chí ngoại quốc ngày 12 tháng 1-76.

**TUYÊN-NGÔN ĐÒI QUYỀN TỰ-DO BÁO-CHÍ**

Tám tháng sống dưới chế độ Cộng-Sản nhân dân miền Nam đã lâm vào tình trạng vô - cùng bi-đ ả t. Kinh-tế mỗi lúc một suy-kém tàn-tàn của nhân-dân bị tước-đoat, sinh-mạng đông-bào bị coi thường. Các cuộc g ả m-cầm thanh trừng những người t ả n g tranh-đ ả u vì tổ-quốc, vì Tự-do mỗi l ả c một đ ả m máu. Giới lao-động, công-chức, quan-nhân thuộc chế-đ ả cũ làm việc q u ả sức c ả không đủ sống. Quyền Tự-do ngôn - luận hoàn-toàn bị hủy-diệt : báo c ả c kị phải đình-bản, sách vở bị thiêu-hủy, hi ả p hội nhà văn, nhà báo bị giải-tán ....

- Vì không có tự-do ngôn-luận, người dân hoàn-toàn bị b ả n-giữ, mặc cho tập đ ả n cầm quyền tàn-tướng.

- Vì không có tự-do ngôn-luận nên đ ả u luận quốc-tế đã không nhân r ả được n ả những hành-động đen-tối của chế-đ ả m -cầm, thủ-tiêu những thành-ph ả k h ả c chính-kiến, trong đó có giới cầm bút.

Với những lập-luận xuyên tạc cho r ả ngbáo -chí miền Nam là công-cu của chế-đ ả cũ ngoan-như của những phân-t ả i phân-đ ả ng, còn ung-mư-cố<sup>7</sup> chống lại chính-quyền cách-mạng chế-đ ả hiện-tại đã cam đoan tất cả c ả c quyền tự-do dân-chủ.

Trước th ả m-trang trên, tất-cả mọi người Việt-Nam yêu-nước, yêu tự-do dân-chủ chỉ còn lối thoát duy-nhất là đồng ả c đồng lên tranh-đ ả u và hiện nay đang b ả n h -trường mạnh-mẽ.

Ý-thức được nổi th ả ng-kh ả của đông-bào, tương lai của đất nước và cam-ph ả n trước thái-đ ả ngạc-man ngoan-cố của nhà cầm - quyền H ả -N ả i, chúng-tôi, những đoàn-thể Sinh-viên và kiệu-bảo Việt-Nam tại Ầu - Châu đồng thanh tuyên-b ả :

- 1.- Nhà Cầm-quyền H ả -N ả i phải chấm - dứt tất-cả những biện-ph ả độc-t ả i phân-đ ả n-chủ hiện được thi-hành ráo-riết trên toàn lãnh-th ả , Trả lại tức kh ả c cho nhân - dân tất-cả những quyền tự-do dân-chủ căn bản đúng theo Hiệp-dinh Paris và bản Tuyên - Ngôn Quốc-Tế Nhân-quyền và Dân-Quyền.
- 2.- Nhà cầm quyền H ả -N ả i phải hủy-b ả những sắc-luật cấm-đ ả n cáo-ch ả đ ả nh ả n-đ ả n được tiếp-tục hướng quyền tự-do ngôn luận, hủy b ả n sự hữu-hiệu quyền làm chủ vận mệnh quốc-gia, kiểm soát phê-bình-ph ả sai những chính-sách của nhà nước.
- 3.- Nhà cầm-quyền H ả -N ả i phải công - khai và minh bạch trả lời tất-cả v ả nh ả ng hành-đ ả ng thu-tiêu những phân-t ả i đ ả tranh -đ ả u cho tổ-quốc, Tự-do, Tiên-B ả c ả n g như hoàn toàn chịu trách-nhiệm trước lịch sử nếu còn tiếp-tục x ả đ ả y những thành - phần dân tộc phải đứng vào tư-th ả chiến-đ ả u sống còn.
- 4.- Kiên-tr ả i ủng-h ả phong-trào đ ả n n -tộc kháng-chiến tại quê nhà trong công-cuộc tranh-đ ả u cho một xã-hội Tự-Do, Công - Bằng, Nhân-B ả n.
- 5.- Kêu-gọi mọi đoàn thể người Vi ả t ở hải-ngoại và các tổ-chức báo-ch ả quốc-t ả i hãy lên tiếng tố-cáo chính-sách đ ả n đ ả p tự-do ngôn-luận tại Việt-Nam

Làm tại Tây-Đức, ngày 11.1.1976

- Đồng ký-tên :**
- Tại Bỉ :
- \* Hội SV và KB tại Liège ( đất-nước )
  - \* Lực-Lượng SVVN Chống-Cộng Tại Liège ( Tự-Do )
  - \* Tap-Ch ả H ả n Việt-Nam
  - \* Tap-Ch ả B ả P.

- Tại Pháp :
- \* Tổng-Hội SVVN tại Paris ( Sinh-viên Thông-tin )
- Tại Thụy-Si :
- \* Liên-Hội SVVN tại Thụy-Si
  - \* Nguyễn-San Đến-Thân
  - \* Tap-ch ả V ả t-Tuyến.

- Tại Tây-Đức :
- \* Hội SVVN tại Aachen ( Quyết )
  - \* Hội SV và KB VN tại Bonn
  - \* Hội SVVN tại Clausthal.
  - \* Hội SVVN tại Darmstadt.
  - \* Hội Người Việt tại Dortmund ( Hướng )
  - \* Hội SVVN tại Duisburg.
  - \* Hội SVVN và KB tại Köln ( H ả n Việt )
  - \* Hội SVVN tại Krefeld.
  - \* Hội SVVN tại Stuttgart ( Con đường )
  - \* Hội SVVN tại Wuppertal.
  - \* Liên-đoàn SVVN Tự do ( Sinh-viên Tự-Do )
  - \* Nhóm Dân-Việt tại Bà-Linh ( Dân-Việt )
  - \* Nhóm SVVN tranh-đ ả u cho Tự-do Dân-Tộc.
  - \* Tap-ch ả Con.Cua.
  - \* Tap-ch ả Da-Vàng.
  - \* Tap-ch ả Pháp.
  - \* Tổng-Hội SV và KB Việt-Nam ( Tổng-Hội )

**ĐẠI HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM TẠI ẦU - CH ẦU KỲ IV TẠI STUTTGART**

Cùng lúc với Đại Hội Thể Thao Sinh-Viên Việt Nam tại Âu Châu kỳ 12 kéo dài từ 30 tháng 3 đến 4 tháng 4-1976 tại Stuttgart Đại Hội Sinh viên Việt Nam tại Âu-Châu kỳ IV đã được Tổng Hội Sinh Viên và Kiệu bảo Việt Nam tại Tây Đức tổ chức với sự tham gia đông đảo và tích cực của hơn 300 sinh viên từ khắp Âu Châu. Trong buổi hội thảo Đại hội đã phân tích vấn đề thông - nhất đất nước và cố gắng đi đến một đ ả n g đ ả ng lập trường và hoạt đ ả ng chung cho tập thể sinh viên Việt Nam tại Ầu - Châu. Trong dịp này bản tuyên-ngôn về Hiệp Thống Nhất đất nước ra đời với chức ả của 32 hội đoàn Âu Châu.

Bản Đại Hội Sinh Viên Việt Nam tại Âu Châu, cùng với Đại Hội Thể Thao Âu Châu đã đánh dấu r ả ràng sự lên mạnh của tập thể SVVN quốc gia tại Âu Châu. Trước hoàn cảnh đ ả u thường của đồng bào tại quê nhà, kềm kẹp, mất tự do, đói khổ, tập thể SV đã ý thức nhiệm vụ và bổn phận tiếp tục công cuộc đ ả u tranh cho tự do, nhân bản, và hạnh phúc tất sự của dân tộc. Những chiến sĩ đã khuất không quên v ả lý, và v ả ích ; sẽ mãi mãi con những người trẻ yêu chuộng chân lý nổi tiếp cond ả ng đ ả u tranh của dân tộc.



Lời nói là gì?  
Ngôn ngữ là chi?  
Có phải để diễn tả?  
Có phải để cảm thông?  
Hay là để che đ ả u?  
Hay là để che đ ả u?

Nếu ngôn ngữ để diễn-tả  
Là muôn ngàn lời th ả  
Là muôn đ ả u hát buồn

Nếu ngôn ngữ để thông cảm  
Là tình cảm chân thành  
Là tình ban khăn kh ả t

Nếu ngôn ngữ để che đ ả u  
Th ả tội ác ngàn năm  
Th ả kẻ mạnh là sự thật

Nếu ngôn ngữ để che đ ả u  
Th ả kẻ oán người thù  
Th ả kẻ đ ả m người b ả n.

Paris 11/10/75







Và hôm nay, gần một năm qua từ ngày khờ khạo đó, hàng trăm ngàn gia đình Việt Nam đã an cư trên châu Mỹ mênh mông trù phú, trên châu Âu rộn rịp xô bồ, hay còn phiêu bạt ở các nước láng giềng châu Á. Họ có thể đang sống ung dung hay chật vật, đang buồn hay vui, nhưng một câu hỏi lớn và duy nhất không bao giờ thôi ám ảnh họ : 'Bao giờ trở lại quê hương ?'

Câu hỏi thời sự nóng bỏng đó đã trở thành câu kinh nhất tưng trong lòng mỗi người, đã trở thành đồng chí thức dậy hàng hàng lớp lớp khối óc con tim tư tưởng nhà cũng như hải ngoại, đòi phải có hành động, phải làm cái gì cho hàng triệu sinh linh ở quê hương thời quân sự, cho lính hèn bao thể hệ tiên nhân đã gây dựng nước và bao chiến sĩ trên vong không ngấm hồn nơi chiến trường, cho 'con người' ở nước ta được trở lại làm người, đứng danh nghĩa của nó giữa thế giới văn minh nhân bản ngày nay.

Trước hết hết bất cứ ai, bao giờ cũng là sinh viên, những tinh hoa của Đất nước những bầu máu nóng chưa hề gợn bần b ở i vinh hoa, sinh viên thì đòi hỏi cũng thế từ những thập niên 30 ở Hà Nội, Sài Gòn từ những thập niên 40 ở miền Bắc, cho dù đứng trước quân thù nào, hàng ngũ xung phong khởi xướng vẫn là sinh viên.

Người ta không lạ chút nào khi thấy ở Pháp, Đức, Bỉ, Thụy Sĩ cũng như ở Nhật, ở Mỹ từ mấy tháng nay đã nổi lên hàng chục hội đoàn, xuất bản hàng chục tờ báo, triệu tập không biết bao nhiêu cuộc họp-ban để nghiên cứu cảnh cáo và bắt bẻ lũ Cộng nư tàn tàn lòng người, bảo chúng phải ngừng ngay tội ác ngấp trời, dấy lên nhân dân về tội miền Nam, như chúng từng đã dấy đạo nhân dân miền Bắc từ ba mươi năm qua. Nếp sau binh phong 'Độc lập dân tộc' và 'Dân chủ Nhân dân' ai cũng biết chúng là dân quý khát máu, chỉ biết rậm rạp quy mọp trước mệnh lệnh của bọn Trùm Cộng sản quốc tế ngồi trong đ iệ n Cầm Linh để nói nghiệp tên đồ tể Xiê Ta Lin, thực hiện mộng bá chủ hoàn cầu. Cái mà chúng thường huênh hoang là 'nghĩa vụ quốc tế đối với giai cấp vô sản' đó, khờ khạo không kém là đem xương máu của hàng triệu thanh niên Việt Nam trải thảm lót đường cho bọn Đế Quốc Cộng sản thối nát toàn thế giới, tận diệt Dân quyền và Nhân quyền, biến loài người thành trâu ngựa kéo cày cho chúng.

Đứng trước cao trào hiện tại của Thanh niên và Sinh viên chống đối Cộng sản nước và bán nước, tưởng chúng ta cũng nên khách quan duyệt lại quá trình tranh đấu cho lẽ phải của bao thế hệ trước, để chúng ta nhìn những bài học chưa dạy, trong đó mở đầu và máu đỏ đổ hồn một lần do bàn tay bọn phủ thủy chính trị 'kẻ thù năm vùng' chỉ vì 'lưu nhiệt huyết' của tuổi trẻ đòi khi vượt qua tầm kiểm soát của một sự lãnh đạo sáng suốt và trầm tĩnh, hoặc đã không kịp vạch định một hệ thống ý thức đạo đức, một tổ chức quy mô chu đáo, một kỹ thuật tranh đấu tinh vi, một nhu cầu phối hợp nhịp nhàng trong mọi hành động; và tình thế biến minh thành công cụ của kẻ xâm nhập.

Lần này, đại cuộc trước mắt chúng ta là ca' một cuộc 'Van lý tưởng chính', t u y hũa hen nhiều gian nan nhưng trong m ệ t bối cảnh quốc tế và một khi 'thế quốc nội' đây triển vọng.

Tiền liệu tâm vóc của sự mệnh đó trên thời gian và không gian, chúng ta không thể xem thường, không nghĩ đến một sự chuẩn bị vừa chu đáo, vừa đầy tính chất uyển chuyển, lấy ý chí làm sức mạnh, lấy tâm lý làm khí giới, lấy quân chúng đồng đạo làm thế lực, lấy bí mật và thân trọng làm điều kiện an toàn ... Tuân từ từng bước, chúng ta sẽ đạt thắng lợi từng phần đi từ nhỏ đến lớn, từ dễ đến khó, l ấ y thế tạo lực, lấy lực gây thế, bên bi' đèo dài và luôn luôn dựa vào sức mình mà thôi.

Trong hoàn cảnh hiện tại, thật rạch ròi ta không có gì để thua, để mất mặt c a ngoại trừ cái di sản tinh thần quốc gia dân tộc bất diệt trong mỗi một chúng ta, cho nên cứ dấn thân là có thắng lợi, khg lén thì nhỏ.

Từ sau vụ Việt Nam, Cam Bốt và Ai Lao; rồi đến An-gô-là và qua, nhân dân khắp th ế giới đã thức tỉnh hơn, như bước ra khỏi làn khói hỏa mù, họ được mục kích tướng tợn những gì Cộng sản làm sau bao năm chỉ được nghe Cộng sản nói. Quả vậy tưởng rằng nền văn minh Tây phương đã tới ngày cáo chung, mọi người đã vĩnh viễn khuất phục trước bạo lực, trùm Cộng sản quốc tế Brejnev, lời dụ dỗ diễn đàn dai - dai vẫn đang cố gắng lôi đi gi' đ iệ t 25' vừa qua tại Môt-Cu để khoác lác kiểm đ i ệ m thành tích chiến thắng, và kể công v ớ i bọn chủ hầu Việt Nam, Angola trước s ự hiện diện của các đàn em khác. Để thối bại, y lộng ngôn thách thức đe dọa luôn cả thế giới chiến thứ hai ! I quên rằng c h ấ n thiên cảm của đ i ệ n luận thế giới là liêu-thuộc tâm b ớ cho chiến lược đôi lốt chiến tranh 'giải phóng' trước đây của Cộng sản thì hôm nay, những lời thách thức đe dọa đó chính là nhất xéng đầu tiên dao mổ chôn đ ế quốc Cộng sản y hệt như sự tàn-ác của Hitler đ ế tiêu diệt Quốc xã Đức.

Thức vậy những nhà thức giả thế kỷ khuyên khả kính nhất trong hai thập niên vừa qua hôm nay đã lên tiếng cảnh giác thế' giới về họa 'Stalinisme' mà họ ví với 'Nazisme' trước đây. Jean Francois Revel v ớ a khung dinh trong tập 'La tentation totalitaire', một tác phẩm chính trị vô cùng xuất sắc rằng : cái chương ngại nguy hiểm nhất de đạo công cuộc xã hội hóa hoàn cầu không phải là tư bản mà chính là cộng sản.

Đồng ý với Revel, một thức giả khác của Anh, Ông Robert Moss cũng cảnh giác rằng loài người muốn tránh đại loạn trên thế giới phải dùng mọi biện pháp ngăn ngừa từ trong trứng nơi tuyên truyền bí mật và hành động khuyến khích của chủ nghĩa 'Hải Cua'. Rập theo khuôn mẫu và thái độ của quan thầy, tại quốc nội Việt Nam, hành động hấp tấp của chính trị bộ Cộng sản miền Bắc lo chớp nhoáng hợp thức cuộc xâm lăng vừa qua bằng tờ bíp thông nhất, dấ chũng tổ chức đang cấp bách lời dung từ t h ế và thời cơ, khóa miệng b ớ c ớ g ấ p miền Nam, để v ớ vét tài nguyên nhân vật lực, kíp thời tung vào cuộc xâm lăng Thái Lan theo lệnh của Cầm Linh. Hà Nội xưa n a y đã bắt một lần vạch ra trong nghi - quyết của đảng chúng cái 'nghĩa vụ quốc tế' đối với Ai Lao và Cam Bốt. Lần này bọn cầm - quyền Hà Nội sẽ thức dậy tung hết c ấ n - binh miền Nam tập kết trước đây, cùng với quân sĩ 'Việt Nam Cộng Hoà' C ấ u m a y đang cầm tù, và ngầm liêu là không b a o giờ' tấ y nào được, đem xương máu l ấ t đ ườ ng cho Đảng lao động Việt Nam đạt đến đỉnh cao của vinh quang, c ấ m c ớ b ấ n liêu trên thành phố Bắ ng C ồ c. Thật là một công h ả i việc . B ồ n th ấ m đ ọc trên đây ch ấ ng phải mỗi được áp dụng lần đầu, và chính những người trong 'Mặt trận giải phóng' trước đây đã nên nhiều đ ườ ng cày trong cuộc ' Tổng tấn công Tết Mậu Thân'.

Biết mình sắp bị phân b ộ i, số' phẩm nhân cũng như bà con thân thuộc chỉ' còn đếm từng ngày. toàn dân và quân miền Nam, kể cả cán binh trong Mặt trận giải phóng trước đây, sẵn c ớ khi' giờ' trong tay, họ sẽ làm gì, chúng ta chờ đ ợ i sẽ r ớ .

Trên đây là hai tình huống quốc tế' và quốc nội đem lại cho chúng ta triển vọng có thời cơ quay trở lại quê hương.

Ấu cũng là định luật của tạo hóa, mọi sự' đ ố i có mặt phải có thiếu; mệnh M ộ c có tháng có năm, lịch sử' nhân loại kh ế g ấ o gi ớ c ớ h ườ ng đ i một chiều như Cộng - sản th ườ ng r ồ r ồ, nhất là i h ườ ng đ i vào tội ác và thối hóa ...

Cho nên hôm nay, ngày quốc h ậ n, c ầ n g Nam tập hợp trước sự nghiệp vĩ đại Cứu Nước, chúng ta hãy mở rộng đ ườ ng đ ầ n , đ ế cùng nhau đi định mục tiêu, cùng nhau đi thoát một tư tưởng, phá vỡ một chế độ thối nát hành động, cứu ta khỏi một tổ' chức thối nát. Tr ầ u đ ầ i một kỹ thuật tranh đấu sắc bén và n ườ i đ ườ ng quyết tâm đ i đến thắng lợi hoàn toàn.

Tình hình đất nước sau 30 năm chiến - tranh đòi hỏi sự công tác của mọi tầng lớp dân chúng, từ' thôn quê đến thị thành, từ' nông dân thợ thuyền đến chuyên - viên trí' thức.

Về mọi người đều hiểu rằng : muốn xây- dựng đất nước, mỗi người dân, không phân- biệt giai cấp, chỉ' cần cung cấp tối đ ầ c ầ i ưu tú của cá nhân mình cũng đủ h ầ n g ấ n về th ườ ng chiến tranh, nhưng đ ầ u đ ầ i thay, trong chế đ ộ công sản hiện nay tại Việt- Nam, điều khó khăn cho người trí' thức V.N không phải là cái nặng lương của sự công tác cá nhân mà là không biết rằng gi ớ i đ ầ i cầm quyền công sản có chấp nhận sự công tác của mình hay không ?

Cái tâm trạng đau đ ầ n đ ố c ồ là vĩ ph ầ n đ ồ ng gi ớ i cầm quyền CS VN đ ầ u t ớ ra nghi- kỵ tinh thần cách mạng của người trí' thức chưa vững chắc nên không x ầ u đ ườ ng họ hoặc x ầ u đ ườ ng một cách đ ề đ ầ t.

Sự nghi kỵ này đã và đang diễn tiến tại Miền Bắc lẫn Miền Nam VN và đ ầ ng ầ n c ầ n sự phục vụ h ầ i hiệu dân tộc, đất nước của người trí' thức, kể' cả những người trí' thức đã tranh đấu từ' 30 năm nay bên cạnh kháng chiến và cách mạng tại quê hương .

Sự nghi kỵ này cũng đang được ngầm áp- dụng với cá những người trí' thức VN mà vì một lý do này hay một lý do khác đ a n g s ồ ng ở' ngoại quốc. Bi ệ n h ầ i như tại đ ầ t Pháp này, nói đ ầ ng có bao nhiêu người trí' thức và sinh viên VN đ ầ t ầ ng ủng hộ tri ệ t đ ầ c ầ i gọi là Hội Liên Hiệp Việt Kiều , những sau ngày 30.4.75 đến nay, h ầ i đ ầ c ồ mấy ai được Sĩ' Quan Lạc Việt cho phép về VN đ ể ph ầ ng sự quê hương, xây dựng đ ầ t

nước ? hay chỉ' có một nhóm người trung- kiên của LHVK đ ầ đ ườ c v ớ i ườ ng th ầ m Hà- Nội, Sài- g ồ n theo một tiêu chuẩn tuyên - truyền của người CS thời? đ ầ c ồ mấy ai dám nói lên sự thất m ấ t th ầ y tại nghe về những gì đ ầ ng xảy ra tại miền Bắc và Miền Nam Việt Nam ?

Chúng tôi kêu gọi sự tư trong và tinh thần tự do của những người trí' thức về v ớ VN trong dịp Tết vừa qua, hãy mạnh d ầ n nói lên sự thất tinh hình đất nước Việt- Nam hiện nay ra sao ?

Sự nghi kỵ của gi ớ i cầm quyền công sản đ ầ i với người trí' thức VN không có gì đ ầ đ ầ ng ngạc nhiên cả vì thứ h ầ i c ồ bao nh- i ề u người được xem là trí' thức ở' trong gi ớ i cầm quyền công sản hiện nay tại V.N và đ ầ không là trí' thức thì làm sao thông cảm được với người trí' thức ? Do đó đ ầ c ồ biết bao nhiêu sự đau đ ầ n, gan th ầ i đ ầ xảy ra cho người trí' thức VN như vụ án Trần- Đ ầ c- Th ầ o tại Hà- Nội là một thí' dụ điển- hình .

Trong hiện tại, phần đông người trí' thức VN chỉ' còn phải c ồ một trong hai thái đ ộ sau đây đ ể m ầ s ồ ng :

- một là phải sống ly hương đ ồ c h ồ i phải nghe thấy những sự gi ầ đ ầ i, đ ồ t ầ i về nhân đạo, sai l ườ ng tâm của chế đ ộ CS. m ầ c đ ầ u nội tâm c ồ nhiều đau đ ầ n th ầ n ầ o đi n ườ .
- hai là, nếu không ly hương được, phải chấp nhận một cuộc sống ế m- th ầ m, đ ầ u h ầ ng trong im l ầ ng với những nói b ườ n và thất vọng vì không được đóng góp đ ầ ng mức cho quê hương .



Đó là một tâm kích đang sống của phần đông trí' thức VN tại đất nước, bắt buộc phải sống với 'cách mạng' nhưng nội- tâm quá nào lòng vì: không theo Anh mà cũng không bỏ Anh được .

Và cuộc sống đó sẽ còn phải kéo dài bao nhiêu năm nữa khi mà đất nước đ ầ tr ầ i qua 30 năm đau khổ vì chiến tranh, vì sự tham tàn hung bạo của người CS ? Nay hòa bình đã trở lại, giai đ ầ n xây dựng đ ầ t - nước đòi hỏi phải c ồ sự đóng góp của người trí' thức đ ầ đ ầ n t ầ c VN k ầ p theo trào l ườ th ầ giới ...

Những người trí' thức muốn đóng góp kh ế ch ầ đ ầ m ầ phải xem gi ớ i cầm quyền CS c ồ chấp nhận sự công tác của người trí' thức hay không ?

Đó là điều khó và đ ồ c ầ ng l ầ tâm trạng hiện nay của người trí' thức Việt Nam vậy.

Viết tại Pháp ngày 1.4.1976

Đ ầ đ ầ Sĩ' Quan Lạc Việt

Cũng như bao nhiêu người Việt - Nam đã ngậm-người rồi xa rời chôn nhau cắt rốn, tôi không khỏi đau lòng khi nghĩ tưởng nhớ đến quê hương miền Nam yêu dấu. Nhớ đến hai tiếng Việt-Nam là lẽ đầy khoé mắt; tôi khóc không phải vì bị xa gia đình, mà là để tang cho nhân dân miền Nam, tuy còn sống, nhưng coi như đã chết dưới chế độ khác-nghịch của b. on Cộng-Sản. Gió đây nói đất là quê người, với hy vọng ngày trở về V.N. quá xa-xôi mô-ào, tôi có cảm giác dangchết theo quê hương miền Nam mến yêu.

Người đồng thời gian hồi-tưởng lại lúc ấu thơ; mặc dù có một vài trần minh được an-vui thành thời từthôn quê đến thị thành. Nhưng dịp về quê ngoại đôi với tôi giờ đây như giấc mơ trong đó mình tưởng như đang nhập cảnh Đào-Nguyên. Đất miền Tây-tru-phủ, đồng ruộng bao la bát ngát, dân chúng hiền hoà với vẻ núi dòng Hậu Giang. Tôi còn nhớ rõ những lần theo chú út ra bỗsống ngay trước nhà, chỉ rùa chén, mình thích thú theo dõi từng đoàn cá long-tong tung tăng theo những miếng mồi; thỉnh-thoảng chợt thấy vài cò cá lóc lớn hoặc rần nước thì tôi reo mừng vô tay chỉ chò theo xằng. Một thú vui nữa là được đi theo máy béc ra vườn cây ăn trái. Ở thời! Những trái xoài chín non tròn thom phực ngang tâm tay, các quả dứa tuổi xanh nặng trĩu; mỗi lần hoải trái xoài hay dứa thì lên đèn hàng trămtrái, lúc đó tôi chỉ biết chạy quanh quỉlụa lật ra về sành nhè.

Và rồi tuổi thơ ngày dần dần biếnmắt ngày xuất ngoại đã đến với tôi. Nhưng vào năm 72, tôi có dịp trở về quêngoại lần đó tôi rất mãn nguyện và tự hãnh - diện vẫn còn là một cô gái V.N. : bà con bên ngoại: cứ tưởng tôi còn là côbé của ngày nào qua hai tiếng "đá, thưa" dịu-dàng, và giọng cười hi-hỉ đặc-biệt các thói quen cũ như kéo quần khỏi mắt cá, tính ưa ăn trái cây rau cải, thích đi xe đạp rong chơi ngoài phố... Những chi-tiết nho-nhỏ ấy đã khiến ngoại tôi xúc động, và bà chỉ biết rưng rưngngọt mắt. Chuyển về đó đã giúp tôi cảmthông với nỗi niềm người dân miền Nam, sống gần gũi với họ hơn bao giờ hết. Lúc đó tình-hình chiến trường có phần sáng thẳng, tuy nhiên tinh-thần các chiến sĩ nói riêng và của đồng-bào nói chung; lên

rất cao, họ tin chắc là miền Nam sẽ đứng vững. Tinh thần đó đã thúc đẩytôi hoàn tất việc học trước ngày dự định . Và một lần nữa, tôi lại trở về quê người dân miền Nam vào năm 74. Thành-phố Sài Gòn cuối năm ấy vẫn nao - nhiệt đầy sinh khí; Giáng-sinh và Tết Nguyễn Bần lần lượt được đón tiếp long-trọng. Nhưng dưới bầu không khí vui tươi của thành phố, người dân bắt đầu tỏ vẻ lo- âu cho một việc gì không lành sẽ tới mà họ chưa phân tích rõ được. Vật gì tiếp tục tăng nhanh; tiền lương cuatôi chỉ đủ để trám vào những khoản chitiểu trong gia-dình. Người dân bắt đầu lâm vào cảnh nghèo cùng cực, cụ thể hoá là sự xuất hiện quá mức tượng tượng của các hàng quà bánh trên khắp vỉa hè . Ngồi ăn tổ phở hay đĩa bánh cuốn, tôi có cảm giác thú vị bình-dân, nhưnggiọt sao trời khi chung quanh mình có năm ba cậu bé ăn xin.

Cuối cùng, mọi lo sợ từ bấy lâu nay của người dân đã đến bằng những biếncổ thấm thương: Ban Mê Thuột, Kông Tum , Pleiku, Đà Nẵng lần lượt bị thất thủ ; Dân chúng bắt đầu hoang mang. Các biện pháp kinh tế được vị tiên si trẻ đem ra áp dụng. Từ đó, ít ai bàn chuyệnngoài khác ngoài sự lo lắng cho tương . Lũ Miền Nam. Câu hỏi mà mọi người đều đặ t ra là liệu Sài Gòn sẽ lọt vào tay CS hay

không? Nếu thua-thì dân chúng sẽ ra sao? Có quốc yên ổn hay sẽ bị thanh-trừng dưới d. mọi hình thức..... Hàng ngày tôi đều theo dõi tin tức trên đài truyền hình và nghe ngưng ngưng điều do các bà nội trợ thu lượm được. Ai ai cũng đều hoang-mang bàng-hoảng trước thảm cảnh. Ngày nào cũng có tin người con trai hy sinh vớiquốc Rõ một h. om, gia đình tôi cũng khóc cho anh b. à con có cậu, tiếp theo sau một người khác biệt tin mất tích.Nhưng tiếng gào thét thảm thương của mộ tôi giờ như cơn vang vọng bên tai ; tôi không sao quên được nét mặt u buồn của tất cả gia -đình lúc đó. Suốt cả tháng trường không ai mang ăn uống chỉ cá . Tôi cảm thấy vô dụng quá vì không tìm ra một lời an ủi nào cho cậu m. Nghĩ đến họ, tôi nghe lòng thất oản , xao -tuyến lằm sa. Gió đây mình thấy thường tất cả những gì của họ từ cũ chí, giọng nói, nụ cười... Nhưng việc không lành khác cứ dồn dập đến với dân miền Nam; trong khi đó, các n. đại tu bản,những kẻ có địa vị đang tranh giành nhau rồi đất t. H.ộ thận thay cho những kẻ bỏ xỉ ra đi. Một cách sơ-sệt vội vã, mang theo của cải bình xướng máu của người dân mà chạy trốn. Nhưng tên cướp ấy dù có s. ông ăn nói nào chăng nữa,nhân dân miền Nam quyết không tha thủ hành động đê hèn đó.

Tôi đã sống trong cơn sốt tốt độ của thành phố. Sài Gòn những ngày cuốitháng 4, và tưởng chừng đã phar điềndướitrần mưa phào suốt 3 ngày 2 đêm mà S. phải hứng chịu .Mang sống con người lúc đó mong-manh như đống tổ kê tổc, vì quá phảo nào cũng có thể rơi trên đầuminh. Tôi òng ghĩ lấy ngoại để trốn an b. à, trong lúc ấy ngoại có tham trách tôi sao cũng đâu ỏ lại. Ngoại ơi! Ngoại có biết đầu gió này con đang tham hành- - diện rằng con là một trong những người VN duy nhất bị C.S. ép huộc rồi quê -hương, mang theo bao nhiêu kỷ niệm êm-đềm của thời thơ ấu, và nhưng hình ảnh chịu đựng của đồng bào miền Nam những ngày cuối tháng tư và tháng năm . Con đã chứng kiến hồi thờ cuối cùngcủamiền Nam tự-do. Và kể từ đó, linh hồn con cũng đã chết theo miền Nam . Hồi người VN yêu dấu! Người đã làm gì nên tội để phải gánh lấy 30 năm khoi lửa ;đến giờ phút cuối lại tranh giành nhau vào cõi chết trên t. u, dưới biển, trong maybay Phái chng chỉ vì ý muốn đi tìm 2 chữ "TỰ DO" ? Bao nhiêu gia đình bị ly tan bao nhiêu vụ tử tù cũng chỉ vì đi tìm "tự do". Những người không từng chúng -kiến thảm cảnh đã diễn ra tại VN làm sao hiểu được nỗi khổ đau ấy.

Tiếc rằng người VN lưỡng - thiện đã không thoát khỏi nạn vuốt của chế độ Cộng Sản. Nhưng tôi tin cácchủ nghĩa vô thận sẽ không thể tồn tại lâu trên mảnh đất Miền Nam Việt Nam. Những cuộc nổi dậy của dân chúng trong nước là tiếng phao đầu tiên danh thực các tầng lớp người Việt hải ngoại.Cácchiệp sĩ, trong bằng, một lần nữa, đã cho thế giới thấy rằng nhân dân Miền Nam không để dạng chịu khuất phục trước bạo lực. Trước kia, đã có dân chúng Miền Namchiết biết Cộng Sản qua những câu tuyên truyền, rồi họ đã phải chiến đấu chống lại một chủ thuyết quá trau tượng.Biến cố 30/04 vừa qua đã giúp nhân dân Miền Nam hiểu rõ hơn bộ mặt thật của bọn CS đ. man. Từ nay, đồng bào Miền Nam sẽ không do dự trong việc chọn lựa mộttrường lai cho thế hệ sau, đó là phải đánh đuổi chủ nghĩa ngoại lai; xây dựng một Miền Nam tự do trong sạch, bảo tồn những thuần phong mỹ tục của tổ tiên và tuân t. các đức của hiện đang sống rải rác khắp bốn phương trời./.

U-uất nỗi lòng người thiếu nữ  
Biết đem tâm sự kể cùng ai ?



Hôm ấy... ngày 29-4-75 cả là một subắt mắt những gì thân yêu nhất giữa bốn anh em sinh viên chúng tôi, tất cả đều r. ú r. ú r. ú với một nỗi buồn đau đớn đó, người thì uống rượu say li bì v. nam và khóc người còn tỉnh nhưng mắt đã bình tĩnh, đôi nháy tú lâu bấy xuống đất, may có vài người bạn ngoại quốc cản ngăn, riêng tôi thì phân v. lo cho anh bạn, phần thì cảm thấy cái gì chưa chất nhất đang t. in đầy lòng nói không ra, suốt ngày thì chứnggười tho. thần như đ. mất hồn... lâu lâu lại tho. đ. ai nhớ đ. .

Ngày đi cư vào Nam, mẹ bồng bế tr. entay mới được b. atng giới dưới cái nắng gay gắt tháng 6, nghe mẹ kể lại con đ. n. h.ư các hồng đ. u. luc chin, b. ở cá của cá nhà cơ nghiệp v. hết vào Nam với hai b. antay trắng, sự nghiệp của b. chỉ v. ven con vài cái áo cái quần. Ấy thế mà cha t. ở ỏ lại làm lại với đôi cánh tay n. m. m. m. một người con, tiêu công chúc ngh. e. u. luong ba c. ba đ. ng, kh. m. s. ng n. ỏi với cuộc th. x. oay v. n. đ. th. Ngày xưa, cha tôi cũng tung hoành v. y. v. i. ng đ. y. đ. ỏ với sản nghiệp của mình.

Nhưng hôm ấy, mẹ không bế con nữa, b. ở không được đi với con nữa, tôi r. u. c. đ. i trong một sự may mắn như. chuyện c. h. ỏt Sài Gòn-Paris. Nhìn cha mẹ, nhìn anh e m mà u. nước mắt, đ. ỏm yêu gây g. ỏ, đ. ỏ a thì xanh xao v. ng v. ỏt v. i. kh. ỏng, dù ăn đ. u. m. ỏc, cá nh. ỏ d. u. ng kh. ỏp vào h. ỏng r. ỏo c. ỏa Phi C. ỏng đ. ỏa ti. ỏn đ. ỏa con trai đ. ỏy h. y - v. ỏng trong anh mắt. Tôi biết, tôi hiểu, nhưng không dám nhìn thẳng vào những đôi mắt ấy, tựa hồ như cá một sự ch. ỏm. ỏng, một thất vọng; và những nỗi thêm kh. ỏt k. ỏm theo trong những người ti. ỏn đ. ỏa cu. ỏn h. ỏng gia đ. ỏnh khác, tôi không c. ỏn đ. ỏm nhìn vào những đ. ỏa em và m. ỏi t. ỏc bac của gia đ. ỏnh thân yêu, và c. ỏy đ. ỏng trong phút giây t. ỏ biết những người quen đ. ỏ đi r. a khỏi ngực tú Cộng Sản mà trước đ. ỏy h. ai n. ỏm, mẹ bồng bế m. ỏp l. ỏ qu. ỏ đ. ỏng tháng 6" trong tay vào Nam trong chuy. ỏn t. ỏu s. ỏu cu. ỏng.

Con biết, anh biết, em biết, chúng t. a biết trong thân phận những người ỏ. ỏi, những người đ. ỏ thoát g. ỏc t. ỏ Cộng Sản và những người thêm kh. ỏt đ. ỏi v. i. lam người trong tương lai đ. ỏy h. ỏa h. ỏn.

Chúng ta chỉ còn lại mắt mắt trong cuộc binh lửa mà tư ngàn thu n. ỏng n. ỏ, chúng ta đ. ỏ tr. ỏ cá n. ỏ kh. ỏn n. ỏn ấy bao nhiêu năm rồi mà qu. ỏy r. ỏ r. ỏ ! Người Mỹ đến x. ỏ s. ỏ này đ. ỏa những b. ỏ tha, ma túy đ. ỏu đ. ỏ thanh niên, s. ỏng đ. ỏn cho một b. ỏn tay sai ch. ỏ s. ỏn n. ỏn, gi. ỏt l. ỏn m. ỏn thanh niên Việt cũng như b. ỏn qu. ỏy s. ỏng Nga Tàu h. ỏy ho. ỏi m. ỏm tương lai của dân tộc bằng s. ỏng đ. ỏn và t. ỏn - truyền b. ỏp b. ỏm. Bao nhiêu triệu thanh - niên v. ỏng tin đ. ỏy như s. ỏng bị đ. ỏy v. a ỏ l. ỏ sát sinh. Đ. ỏn tộc tôi không c. ỏn phải cái tạo tư tưởng như danh t. ỏ của người CS đ. ỏn tộc tôi cũng không phải s. ỏng bởi nh. ỏ lý thuyết ngoại lai mà qu. ỏy v. i. đ. ỏm đ. ỏn ; và đ. ỏn tộc tôi c. ỏ cá một th. ỏ tiếng n. ỏ i một nền v. ỏn minh n. ỏh đ. ỏi, viết b. ỏ n. ỏ g. ỏ một th. ỏ m. ỏc mà th. ỏ giới không th. ỏ c. ỏ đ. ỏc và cũng không th. ỏ xóa nh. ỏa đ. ỏc. Hơn nữa chúng tôi c. ỏ đạo Kh. ỏng, Ph. ỏt, L. ỏo đ. ỏ sống t. ỏo bao nhiêu tr. ỏm năm nay, th. ỏ t. ỏ tiên, t. ỏn c. ỏ đ. ỏn ỏt không th. ỏ t. ỏ tôn đ. ỏc v. ỏ ?

Hỏi một b. ỏn người man di moi r. ỏ, đ. ỏng nước cho người mà không lấy làm h. ỏ h. ỏ then là người. Ng. ỏng mắt trông tư ngàn x. ỏa - g. ỏng ti. ỏt li. ỏt không s. ỏi chung cho - cá những người ấy sao ? Su s. ỏp đ. ỏ của ch. ỏ - đ. ỏ Cộng Hoà là cũng đ. ỏ t. ỏy tháng "l. ỏng l. ỏ đ. ỏ đ. ỏ vào đ. ỏ một tên tay sai đ. ỏ c. ỏ lúc n. ỏa h. ỏn đ. ỏi đ. ỏi với đ. ỏn, m. ỏ một đ. ỏi đ. ỏng nh. ỏc là n. ỏ b. ỏ "ch. ỏn đ. ỏi" trước khi ca ba c. ỏu đ. ỏi l. ỏng" ta t. ỏi cùng đ. ỏn chung. Ngày th. ỏc m. ỏ' m. ỏ'ng n. ỏ 4 k. ỏng, 4 c. ỏ th. ỏt c. ỏ hay gì l. ỏ hát t. ỏng. Cũng h. ỏ cũng hết cũng y. ỏng, ch. ỏng m. ỏy đ. ỏi đ. ỏc đ. ỏn con trẻ, cái m. ỏt b. ỏi với nghi. ỏ cũng buồn.

Đ. ỏ qua một Xuân, tôi n. ỏ g. ỏ i nghi. ỏ quanh đi qu. ỏn lại, cũng t. ỏi v. ỏn đ. ỏc mình khi tr. ỏm khi n. ỏi, l. ỏnh đ. ỏnh gi. ỏa" th. ỏn ba đ. ỏo, đ. ỏn treo trước gi. ỏ n. ỏ y th. ỏng gặp ph. ỏng ba, cái v. ỏn nước mình h. ỏ th. ỏ đ. ỏ, mong manh s. ỏi cuộc s. ỏng hi. ỏn - t. ỏi. Ngày nào tôi c. ỏn "m. ỏi đ. ỏi qu. ỏn" t. ỏi

Thiên Hương

Toulon ngày 2-4-76  
Thiên Hương

# Người Sinh Viên trẻ Việt

Lung trước bên cơ ngày 30-4 vừa qua không một người Sinh viên nào không khỏi suy tư và do dự cho cuộc sống tương lai của mình. Từ đấy, ngày lý tưởng hay mục đích mình đã vạch ra khi rời bỏ Đất Mẹ, như học hỏi để mong một ngày kia sẽ được trở về phục vụ quê hương xứ sở, đã lung lay. Đến giây phút này, chính thế nước ta đã thay đổi, một trang sử mới đã được lật qua. Một năm đã trôi qua... một năm có lẽ là sự nghỉ ngơi, của nỗi suy tư và quyết định cho người Sinh viên Việt Nam.

Biên chế 30-4 đã làm xao trộn đời sống sinh viên của chúng tôi về mọi mặt: từ nay đến ngày về trong tương lai còn một quãng đường dài đáng đặc, chính vì thế mà chúng tôi cần phải định hướng một nếp sống rõ rệt dẫn dắt chúng tôi kiến trường trong suốt thời gian đó.

Vấn đề tiên khởi được đặt ra trước mắt chúng tôi là vấn đề giấy tờ: anh em chúng tôi đã chọn quy chế tự nạn: nhưng tyman không có nghĩa là Vô Tổ Quốc; chúng tôi vẫn là người Việt Nam, chúng ta chờ đợi Cộng sản hiện nay tại miền Nam.

Nhiều lúc, đầu óc chúng tôi đặt nhiều nghi vấn; rồi suy luận, thuyết trình vu vớ, mơ hoặc của những người thân Cộng chi phối tâm thần chúng tôi, với chiêu b à i dưới Mỹ cứu nước, họ lợi dụng lòng yêu nước của sinh viên Việt Nam để chiêu dụ họ theo lý thuyết Cộng sản.

Những tin tức tức nhiên và chưa chất từ Sài Gòn, những lá thư với lối viết khác thường tả lại cho chúng tôi nôi phần uất, chán nản của người thân chúng tôi trước tình trạng của đất nước hiện tại đã kéo chúng tôi trở về với thực tại là tham canh tù tội doạ dẫm của 20 triệu dân miền Nam.

Chính vì thế mà chúng tôi nhất quyết xin giấy tờ tự nạn, chọn nước Pháp làm nơi cư trú tạm thời, nhưng vẫn mơ ước và tin tưởng nơi một ngày trở về trên đất mẹ sống như một người công dân bình thường. Nhưng nguyện vọng duy nhất ấy sao quá xa

xam với chúng tôi!

Trở về với hiện tại, biết bao nhiêu âu lo khó khăn đang chờ đợi chúng tôi: từ việc học, mỗi quan tâm bậc nhất đến nỗi ưu tư trong việc tìm kiếm một kẻ sinh - nhai nhớ nhối giúp chúng tôi tiếp tục trên con đường học vấn.

Đời sống vật chất đã khó khăn thì nỗi buồn tinh thần lại càng thêm nặng nề dai dẳng sống xa những người đồng hương, xa anh em bạn bè, giữa một đám người hoàn toàn khác là, còn gì tủi hãm.

Nhiều khi chúng tôi chỉ muốn quên đi tất cả, quên hiện tại, quên tương lai.

Nhưng làm sao quên được rằng chúng tôi vẫn mang một tâm hồn Việt Nam, vẫn yêu chuộng một đời sống giản dị đơn sơ ở trên tình người hơn cái nếp sống xa hoa phù phiếm của xã hội cá nhân chúng ta này.

Vì biết rằng một cá nhân chúng tôi không thể duy trì được tính chất thuần túy của người Việt Nam, thế nên chúng tôi đặt tin tưởng nơi một đoàn thể, tìm kiếm trợ lực đời sống tập thể bầu không khí Việt Nam.

Từ đó chúng tôi đã ý thức được trách nhiệm vướng chi đấu tranh cho sự bảo tồn những tư do tối thiểu của người dân VN. Một trong những cách đấu tranh gần gũi và hữu hiệu nhất là trình bày với người Pháp tại sao chúng tôi không chấp nhận chính quyền Cộng sản hiện tại.

Ngoài ra chúng tôi đặt nhiều hy vọng nơi kháng chiến: những tin tức mới nhất ở Việt Nam như cuộc khởi dậy ở Long Xuyên lại càng nung đúc lòng tin tưởng của chúng tôi. Tuy buồn vì nghĩ rằng chiến tranh còn tiếp diễn, chúng tôi biết rằng giai đoạn khổ cực này sẽ đem lại một tương lai tươi sáng cho bao nhiêu thế hệ sắp tới.

Dù sao đi nữa, trong cuộc sống t h a hướng và cô đơn này, chúng tôi vẫn hãnh diện là những người Việt Nam, chân chính với lý tưởng tự do, và hy vọng ở một nước Việt Nam tự do, hạnh phúc và thống nhất thật sự.

Khánh Vũ

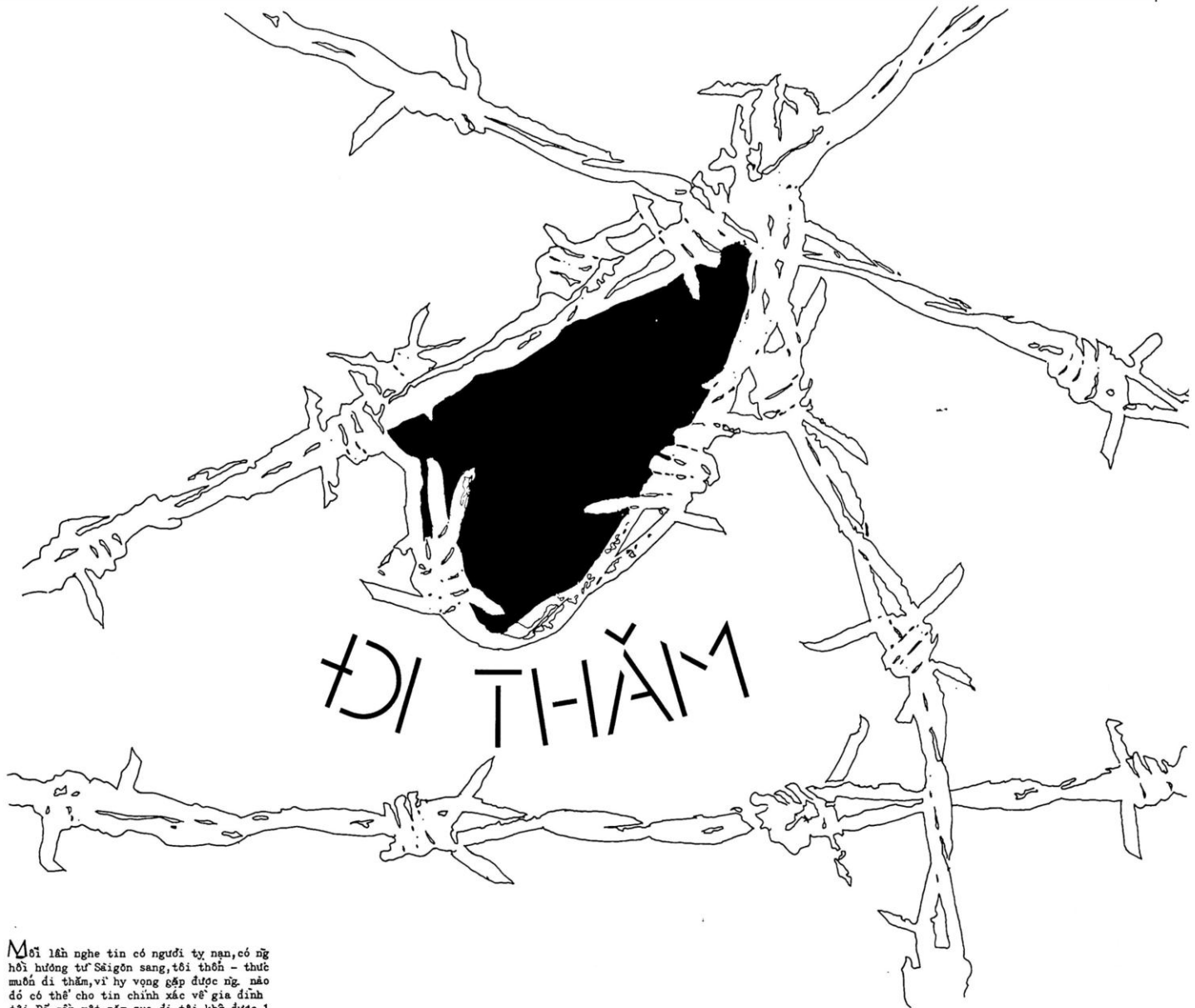
30-4 lại đến, một năm tròn ngày thành phố thân yêu Sài Gòn thay tên đổi họ, một năm tròn làm dân tự nạn. Tháng 5 năm trước, tôi còn nhìn Paris với ánh mắt của một tên 'màn', nhìn gì cũng thấy lạ, cũng thấy đẹp với lòng ngưỡng mộ một kinh đô ánh sáng vẫn hằng được ca tụng nơi quê nhà. Nhưng rồi chỉ một thoáng chớp mắt, những ý tưởng đó đều tan biến, còn lại chỉ những ý tưởng đả đốn, tàn tạ, tàn tạ. Những rồi chỉ một thoáng chớp mắt, những ý tưởng đó đều tan biến, còn lại chỉ những ý tưởng đả đốn, tàn tạ, tàn tạ. Những rồi chỉ một thoáng chớp mắt, những ý tưởng đó đều tan biến, còn lại chỉ những ý tưởng đả đốn, tàn tạ, tàn tạ.



Phạm Thị Phương Khanh

lâu năm nghĩ gì về những việc này, nhưng với tôi, tôi cảm thấy then cho tôi và cả thường cho dân tộc khôn khổ này. Trước bé cha mẹ đã chọn cho tôi chương trình Việt nên Sư địa Việt Nam đã thêm phần trong tâm não này. Hơn nữa, những người con nôi thành phố đó, tôi lại hay tham dự vào các sinh hoạt công đồng như giúp đỡ công-nhi-viên, trung tâm tạm cư hay quân - y-viện. Trong những dịp này tôi đã được chứng kiến những gì đau xót, khó cực của dân Việt, cũng như đã hát lên những bài hát ca ngợi quê hương, khát vọng hoabình trong tự do, no ấm. Nên Việt Nam đã trở thành quá thân quen, quá gần gũi trong tôi. Giờ sang đây, mỗi ngày tin tức bên này một mùa mịt, một thay đổi, người nói thế này, kẻ nói thế khác, nhưng đều là những chuyện 'nát lòng', sự nghèo khổ, đói khát doạ dẫm, từ đây lại càng khiến tôi buồn

nhắc đến kỷ niệm cũ, đến bạn bè, đến trường lớp, đến thầy cô hằng hai tiếng 'ngày xưa' vì trong tâm tâm, tất cả như đã thành cố tích. Hay nói nhau những câu 'Bao giờ' nghe quá đôi xót xa. Những khi nghe lại những bài nhạc thất em, thất đầu của các nhạc sĩ tiên chiến cho đến những bản nhạc Trịnh đều làm tôi muốn khóc. Kiếp tha hương, quê mẹ, ca dao mẹ gọi nghe chi để thấy ngậm ngùi hơn. Hình ảnh thật đẹp của dân tộc như mẹ ngồi ru con giấc khó tìm lại được. Nhất là hình ảnh người mẹ ngồi xoa tóc bên con hay búi tóc của mẹ già. Những người mẹ trẻ nơi đây có ai còn để tóc thế và còn có mấy ai gội đầu với vàng, sinh kế qua khổ khăn, sáng sớm đã ra khỏi nhà đến tối mịt mù về thì thì giờ đầu để mà nghĩ đến những chuyện 'lắm cảm' như tôi. Có lần tôi hỏi nhiều người tự nạn trẻ như tôi là đã có ai xem nói này như quê hương thứ hai của mình chưa, mọi người đều lắc đầu, có người còn tỏ ý chờ đợi một sự thay đổi thứ hai cho Việt Nam để được trở về. Giờ xa quê hương rồi chúng ta mới biết được sống nơi quê cha đất tổ là cả một hạnh phúc và, riêng tôi, Việt Nam còn giữ cho tôi quá nhiều chuyện để nhớ, để buồn.



# TÔI THĂM

Mỗi lần nghe tin có người tự nạn, có nữ hồi hương từ Sài Gòn sang, tôi thẫn - thẫn muốn đi thăm, vì hy vọng gặp được nữ, nào đó có thể cho tin chính xác về gia đình tôi. Đã gần một năm qua đi, tôi không được 1 lá thư do ba tôi, do anh tôi viết. Từ ngày Sài Gòn mất, tôi chỉ được một lá thư do em tôi viết vào dịp lễ Giáng Sinh. Nội dung hăm hở và trống rỗng. Tôi không hiểu em tôi muốn nói gì sau những lời ca tụng xã hội chủ nghĩa và kinh tế mới hết mình. Em tôi mới mười bảy tuổi chưa đầy năm, mà s ắc mụi Karl Marx - Lenin. Đọc xong thư e m tôi, tôi nghĩ rằng một là em tôi đã được nhồi sọ một cách tiến bộ, hai là lối 1 ẽ quá bóng gió, phải hiểu ngược lại? T ô i đi điên đầu vì luôn luôn muốn biết thực s ự bây giờ gia đình tôi ra sao và cộng sản xử với gia đình tôi như thế nào?

Di đờ hồi hết trai tự nạn này quatrại hồi hương khác, không một ai biết g i a đình tôi. Người ta kể chung chung cho tôi là gia đình anh có người làm cho chế độ cũ chắc chắn là được đi cải tạo. Nếu có 1 người nằm vùng ghét gia đình anh, thì chắc là số phận không biết đi về đâu. Nếu anh không được tin tức rõ ràng về gia đình anh, chắc chắn là gia đình không an. T ô i đã lo âu lại càng thêm âu lo. Tôi đã bức tức lại thêm uất ức. Tôi suy nghĩ và t ự hỏi: một chế độ độc tài, một chủ nghĩa x ã hội cộng sản, bùng nổ và căm đoan m ô i tin tức có thể đúng vững lâu được trên mảnh đất Sài Gòn có truyền thống tự do d ự không? Sài Gòn, một đô thị đã nằm mụi t ự do cả nhân hơn hai mươi năm, nay là thành phố Hồ Chí Minh chết, không còn tiếng nói không còn hình sắc, chỉ còn tù ngục c ả i tao, chỉ còn thấy ma lảng lẽ t ự d ự a đấm nhau .

Mỗi một tháng trôi qua mà tôi tưởng đã mười một năm qua. Sài Gòn với tôi hôm n ay xa quá vì Sài Gòn đã quá cũ. Gia đình tôi hình như còn sống, nhưng thực đã chết trng tay sắt bực nhưng của đảng cộng sản. Nhg người thân yêu có còn sống cũng như chết vì chết là vắng bóng, là mất đi một người

là người đó không còn hiện hữu với người khác, người đó đã được an táng trong lòng đất mà không biết mình ở đâu. Nhưng c ô n bị dốt hơn nữa, vì một người sống mà khng có tiếng nói, không dám thông tin c h o người khác là mình còn đó, không dám diễn đạt điều mình suy tưởng, thì còn tệ hơn 1 người đã chết. Trong trường hợp này, chết là may hơn sống.

Bàng thất vọng và bị quan về chuyện gia đình, về sự sống chết của nhng người ở Sài Gòn, thì một lá thư từ b ả c Phạm Văn Hiến tới, mang con cháu bu tram từ vùng ngoại ô Paris. Qu' viết thật xa lạ đối với tôi. Tôi không nhận ra người này là ai đối với tôi, đối với gia đình tôi. Nước mắt nhìn thẳng vào trình' của tôi để tìm bác Văn Hiến là ai đây? Lục soát lại các thư ba má tôi, em tôi đã viết cho tôi trong sáu năm qua để coi xem có lần nào họ nhắc tới bác Văn Hiến không? Không một lần nào, không một vết tích về bác. Nội dung thư bác chỉ vồn vè: " Má con cho địa chỉ của con và nhớ khi t ở i Pháp viết thư cho con, dặn rằng con đừng về và gia đình đang gặp khó khăn. On tôi gặp bác để biết thêm chi tiết v' trước khi đi Pháp bác có gặp ba má con , nhưng ba má không dám viết thư cho con vì sợ bị tịch thu thì khổ' cho gia đình con và liên lụy cho gia đình bác".

Mặc dầu không tìm thấy liên hệ gia đình với bác Văn Hiến, tôi cũng quyết định đi thăm bác vì bác đã b i ết địa chỉ của tôi bên Pháp này, hẳn là gia đình tôi thân bác lắm. Tôi đã gặp b ả c Phạm Văn Hiến trọn một ngày chưa n h ả t 28 tháng 3 năm 76 tại Payer Sonacotra, đ' nghe sự cực khổ của gia đình tôi, để gặp một chứng nhân sống gần một năm dưới ách bóc lột của Cộng sản Bắc Việt. Bác đã hùng hồn chứng minh rằng Cộng sản Bắc - Việt lào khốet, lứu manh, gian trá, xảo quyết. Bác nói thẳng với tôi là con chưa

sống với Cộng sản thì không thể hiểu nổi vì cũng như bác ngày xưa, bác không c ó bao giờ tương tương được Cộng sản có thể nói như thế và làm như thế được. Bác t ự giới thiệu bác đã ở Pháp mười năm, đã tham gia chủ nghĩa xã hội. Về Việt Nam, bác đã gia nhập thanh niên tiên phong, bác đ ả biết nhiều thế' chế và đã sống, đã c ùng tham dự, và bác kết luận không có m ô t cái giác nào ức bằng cái giác Cộng sản . Tôi xin phép bác để ghi lại những lời của bác trong cuộc đi thăm này cho những ai không có dịp gặp bác, hay không có h ả n hạnh gặp bác Văn Hiến. Bác rất đồng ý và thêm rằng tiếng rắng tiếng bác quá n h o không đủ gào thét lớn hơn.

- Thưa bác, bác ở Sài Gòn mỗi sang được bao lâu và bác quen gia đình cháu như thế nào?

- Tôi và gia đình tôi mỗi sang ngày 18 tháng 3 vừa rồi. Tôi quen gia đình c ả u mới từ năm nay thôi vì trước kia tôi ở Phú Nhuận, sau đổi nhà về Võ Di Ngụy, Tân Định ở ngay bên cạnh nhà anh Hai của cháu, như vậy má tôi biết ba má cháu.

- Gia đình con, anh con, ba con bây giờ ra sao? Có sống được dưới chế độ m ở i không?

- Ba cháu vì là công chức của Mỹ Ngụy , đã được đi cải tạo, nay đã được về v ở i gia đình vì nhớ sự tiên bộ của em cháu. Em cháu đã tích cực tham gia với cách - mạng sau khi Sài Gòn giải phóng và má cháu đã tham gia hết các sinh hoạt của tổ. Nhưng bấy giờ ốm yếu lắm và nhất sợ lắm. T ô i thấy ông sau ngày đi cải tạo về, có bệnh số người, trông thấy ai là là mắt trước, mắt sau rút lui lại. Tôi không hiểu tại sao? Còn anh cháu vì đã làm ở tổng n h ả cảnh sát và sau khi tự thú đã được đưadi học tập gần một năm nay không có tin tức gì, không ai biết sống chết thế nào , mà cũng không ai dám hỏi, ngay cả vợ anh, bà ngày ngày chần chừ năm người con vàngồng

tin chồng. Gia đình cháu vì có nhiều liên hệ với Mỹ Ngụy nên bị truất phế rất nhiều quyền lợi kể cả quyền lợi mua gạo sống hàng ngày. Chính vì vậy mà má cháu có dân tôi nói rõ cho cháu là đúng có xin về trg lúc này và đúng có gửi tiền về má d ầ u tôi biết bà túng bần lắm, nhưng chắc là sẽ liên lụy vì còn được hưởng t ải trợ của ngoại quốc, dù là cháu là con.

Nói tới đây bác nhìn thẳng vào mắt tôi làm tôi ứa nước mắt. Tôi lấy lại can đảm và quá quyết với bác điều đó không có thể. Bác lạnh lùng trả lời tôi như một sự rất bình thường :

- Cậu ở đây, cách suy luận của cháu khác xa với sự thật phủ phàng ở Sài Gòn l ầ m. Tôi lấy một ví dụ để cháu hiểu cách lý - luận của tui lưu manh Cộng sản. Vụ d ở i tiên, dù có bao nhiêu tiên cũng chỉ' xếp vào hai loại : có cửa tiệm và không c ó cửa tiệm, không phân biệt là có bao nhiêu tiên. Và quá, tất cả mọi người đã đ' đi tiên trong ngân hàng, không một ai được lãnh ra, "vì số sách và tiền đã bị tui N g u y mang đi hết", nhưng nếu ai còn nợ của nhà ngân hàng thì phải kíp thôi lo bán đò đạc mà thanh toán ngay, kèn theo tiên, l ở i tinh t ự ngày mùng tời nay. Cậu thấy chưa, lý của kẻ manh mà người hiểu biết m ô t chút thấy ứ đến cổ. Họ nói chiến n ả o cũng được. Gia đình cháu hiện giờ d ự c d ắt vào tình trạng bị kiểm soát thường - xuyên vì ba cháu được trở' về nguyên- quan nhưng còn bị quản thúc tại chỗ."

- Quản thúc tại chỗ là gì bác?

- Là tù tại gia, ngày ngày công t ả c chính yếu là đi học tập mỗi tời tại tở, tại phường, và lo gương mẫu trong việc đi làm còn đương phố, không có giao thiệp với bà con Ngụy, được cán bộ thẩm h ở i thường xuyên, phải phát biểu v' kiến trong các cuộc họp để phê bình chết thế nào , mà về sự tiên bộ tư tưởng và ngôn tữ đ ả đ ược chính đờh .

cách mạng giải phóng miền Nam, bác Hồ vĩ đại, Đảng sáng suốt, dân tộc Việt Nam anh hùng, những lời tài ăn nỡ khéo léo, nên muốn cái bê salon của gia đình Nguyễn về để họp tổ hay họp vợ con cũng được mà không ai dám phản đối.

Còn câu nói câu giữ im lặng để gia đình câu khỏi khổ vì câu? Không có đâu. Gia đình nào có con đi du học cũng được khai báo và đã được xếp hạng hết rồi. Anh sinh viên nào ở bên này cũng muốn cứu gia đình mình bằng cách im lặng thì thực là vô ích. Tôi kể gia đình tôi cho câu nghe, tôi là gia đình dân Pháp ba đời, ông chú tôi bỏ đi theo kháng chiến tập kết ở ngoài Bắc năm 54, nay trở về với chức ủy viên chính trị thành phố Hồ Chí Minh, cả gia đình ai cũng tưởng sẽ cứu được người em vì đã ra dân Việt và làm trong ngành báo, thêm nữa cũng bị đi cải tạo không tin tức gì. Tôi thấy với Cộng sản nếu mình mạnh thì nó sợ nếu mình yếu là nó làm tôi. Vậy nên anh im lặng hay lên tiếng cũng vô ích đối với gia đình anh. Nhưng nếu anh lên tiếng phân đấu trước dư luận quốc tế về chế độ độc tài cộng sản, về sự lừa dối trắng trợn miền Nam Việt Nam, về chế độ lao tù đày đọa và chết đứng tại chỗ, hy vọng dấn tộc Việt Nam còn được nhờ, không gia đình câu thì người khác còn được nhờ.

Trước khi Sài Gòn mất, tình hình thế nào? Đám chúng làm sao, có thái độ nào? Trước khi Sài Gòn mất là một tinh thần hỗn mang. Về phía quân đội thì quân hội vô phòng, không còn có lòng nào hết, chỉ còn có lệnh rút lui, rút lui về trật tự, rút hết từ tổng tư lệnh cho đến tổng tham mưu, chạy ra ngoài quốc tế là một giải pháp cuối cùng. Người ta đồn là quân đội Bắc Việt đông, mạnh lắm nhưng sự thất bại cop sơ mà vì khi Sài Gòn giải phóng xong, thấy lực lượng họ đối so với lực lượng quốc gia không bằng một phần ba.

Về phía hành chính, không có một nghị nào dám quyết định. Ông Minh, Mậu, Huyền ở biên mậu lãnh lảng vảng xin điều đình vô điều kiện, tướng rằng là bài trung lập còn viết vài tháng ở miền Nam Việt Nam. Cuối cùng các ông đã giao nước Việt Nam Cộng Hòa cho một anh thiếu tá Bắc Việt lái xe thiết giáp thắng vào dinh Độc Lập mà không cần cách công mở!

Về phía dân chúng thì xin sao còt tin sẽ có Ham đổi thủ này vào dĩ vãng, nên không ai nghĩ đến việc chiến đấu để ra đời. Mọi người ai rồi là ra đường ngắm trông, muốn chạy công sản vì công sản sắp tới, sắp tới, chỉ những tin sắp tới cũng đủ làm cho họ run giũng, vì sợ sẽ rơi vào tay cộng sản vĩnh viễn. Thái độ của dân chúng là sợ cộng sản và lo chạy.

Sau ngày mất Sài Gòn, cách cai trị của cộng sản Bắc Việt như thế nào? Đám chúng Sài Gòn muốn gì? Tình hình đối nội về đời ngoài đã ổn định chưa?

Đúng ba giờ chiều ngày 30-4-75, thông cáo số 1 của Ủy ban Quân quản Quân Giải Phóng được đọc trên đài phát thanh: thông cáo gồm hai phần, phần thứ nhất nhắc nhở các binh sĩ đem nạp khí giới, tài liệu chiến tranh, các kho tàng, những ai còn cất giữ phải đem nạp cấp tốc trong vòng 12 tiếng đồng hồ kể từ khi đọc thông cáo này. Phần thứ hai tuyên bố cho dân chúng được tự do, tự do về quê quán, tự do sinh sống, tự do đi lại, tự do tin tưởng, tự do ngôn luận. Ngay chiều hôm đó, dân thành phố Hồ Chí Minh họp lại tại các trụ sở, tổ chức để bầu trưởng tổ, ủy ban khối, và cử tịch khóm. Đó là hệ thống cai trị của địa phương. Cấp trung ương thì có Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa Miền Nam. Lực lượng an ninh và đường lối chính trị có bộ đội Bắc Việt và cán bộ chính trị ở Bắc Việt đứng đầu các hệ thống địa-phương cũng như trung ương.

Lực lượng dân chúng thì cũng không có gì đáng sợ vì thấy đời sống cuộc sống bình thường. Bộ đội ngu ngơ, cán bộ dè dặt. Mọi người bảo nhau thời thế này đã rạch ròi do Mỹ-Ngụy nay có sơn phết lại cho oai khàng trang và họ có cảm tưởng như một cuộc đảo chính như những lần trước. Dân chúng miền Nam vốn tính chất phác và hồn nhiên, lần lượt ra tự thú, khai tổng tịch minh và tình nguyện đi cải tạo vì tưởng chỉ có một tuần. Sau khi đã có đủ giấy tờ trong tay, bộ đội áp đảo đi vào rừng họp tập và một tuần đã được kéo dài trên mười một tháng không tin tức. Bà con Hiền đã nhân danh từng chế độ như là một sự lừa dối của tụi Bắc Việt.

Sau khi đã bắt được hết các thủ lĩnh phân mà họ kêu là nguỵ, cán bộ Bắc Việt phân ra các chiến dịch bắt tội các phần tử bị nghi là phản động, bài trừ sự sản m a i bán, san bằng xã hội, bài trừ mê tín dị đoan, thống nhất tư tưởng, tôn thờ n h hủng: bác Hồ vĩ đại, Đảng sáng suốt, dân tộc Việt Nam anh hùng. Đó là những khẩu hiệu đưa ra nhưng cách áp dụng thất bại chaya.

Chính sách bài trừ phản động, hay là bài trừ là phản động, mới đây. Một cán bộ mà mới có thể chỉ bắt cử ai, một anh bộ đội có thể bắt bất cứ một người nào nếu

anh thấy có gì khác với cách xử thế của anh, đó dĩ cái tạo. Nếu có ai báo g a n thanh minh thì được giải thích một cách rõ ràng, minh bạch; nếu máy không phải là nguỵ thì cũng được tác với nguỵ, và nếu không công tác với nguỵ thì cũng đư khg ủng hộ cách mạng, nên cách mạng ngày nay mới thành công sau hai mươi năm, vì nếu mọi người miền Nam đã ủng hộ cách mạng, thì đâu có phải mất nhiều chiến sĩ Bắc Việt như vậy.

Bài trừ tư sản mại bản và san bằng xã hội là lừa dân Sài Gòn đi vùng kinh tế mới. Chương trình sẽ đưa hai triệu dân rakhỏi đô thành về vùng khai thác. Thực là một sự cực khổ cho dân đô thị không quen đời sống ở vùng, nên nhiều người đã bỏ trốn chạy về, mặc dầu bị cầm bó đê bẫu, họ sẵn sàng sấp hàng để cho bó đổi bán, còn hơn sống. Họ kêu van, thì được cán bộ giải thích rất hợp luận lý rằng: cán bộ, bộ đội đã sống trong rừng trong rừng ẩn còm mười chiến đấu cho nhân dân đánh đuổi Mỹ Ngụy, nay lãnh đạo nhân dân mở nhân dân không chấp thuận sống đời sống cán bộ xưa đó là một hình thức tự bản.

Bài trừ mê tín dị đoan, đó là một chính sách bóp chết tôn giáo, chết dân. Không có bài tôn giáo, nhưng bài trừ các lễ nghi tôn giáo vì chúng cho là đi hoang tất cả. Nhà thờ thì chia sẻ không được giáo phận riêng, các giáo lễ phải được phép của cán bộ, bài giảng ngày chủ nhật phải d ư a trình cán bộ trước, và sáng chủ nhật cán bộ tới nghe, nếu có thêm phần gì không đồng ý về đạo đức và cách cai trị thì bị cảnh cáo là ăn nói bả hoa, nếu thêm một vài câu có động đến đời sống xã hội thì được đi cải tạo ngay. Tất cả các đồng tu, các sư sãi, ni cô đều bị giải tán vì không còn lý do tồn tại trong xã hội chủ nghĩa, không được giao thiệp với ai, và mỗi người phải đi lao động hết.

Thông nhất tư tưởng tức là tất cả mọi suy nghĩ phải suy nghĩ theo đảng. Cách thực hiện đầu tiên là dùng cửa vĩnh viễn trường đại học Văn khoa, Luật khoa và các viện đại học tư như Văn Hạnh... vì các trường đó đào tạo những người sinh viên theo văn hóa n không dịch của tư bản.

Hình như ông bác muốn nói móc cho tôi hay là khi ông nhân danh chỉ có chủ thuyết Marx-Lénine là không vong bản, tôi hiểu ý ông và tôi thêm:

Nói đến kiến thức là phải có ba diện nói đến văn hóa là không thể bỏ truyền thống.

Ông bác ông gù tở y khâm phục tôi, vì đã hiểu ý ông muốn nói. Chính vì thế mà thứ văn hóa rùng và miền Nam muốn đ o t hết các sách báo, tài liệu tham khảo, cho là văn hóa của phong kiến và nguỵ. Tôi cho cái đó hơi quá, vì nói chi xa, nếu không có hoc thuyết Morgan của người Mỹ và học ở Enzklopädie của Hegel thì Karl Marx làm sao sinh nổi những người con cách mạng VN.

Chống Mỹ và tôn thờ anh hùng của cách mạng? Chống Mỹ, đó là một giai đoạn của rất tốt, nhưng thực ra chính là thuyết duôi Mỹ ra khỏi nước là ông Minh tự ý chỉ tin vào sự hoà giải của người Cộng sản Lưmanh mà ngày nay họ cho là mâu trí. Ông như công dưới người Phápra khỏi Việt Nam chính là Tổng thống Ng ở Đình Diệm. Hồ Chí Minh ký hiệp định Genève để giao cho Pháp một nửa Việt Nam chứ chưa dưới một người Pháp cũng cùng rakhỏi nước như Ngô Đình Diệm đã làm. Hiện giờ còn nhắc đi nhắc lại việc chống Mỹ t h i tức là nhân nh i v i Hà Nội đang muốn bán lấy Mỹ để có thể quân binh với Nga T a trên mặt quốc tế. Nếu chống ngoại - bang thì phải chống trước tiên chỉ ghê Trung Quốc vì đã ngồi chêm chê trên dao Hoàng-Sa để định đầu đầu của Việt Nam, và chống thủ đến anh rể Nga Xô đã hiện thực trước mặt người miền Nam tại vịnh C a m Ranh. Người Cộng sản đúng có lúc đối dân tộc Việt Nam trong việc dành độc lập và tự do. Nếu người Cộng sản không thể hiện được hai điều đó thì chắc chắn ngày một ngày hay sẽ bị toàn dân nổi dậy lấy đầu tư kế lãnh đạo bởi người có vai Nga Hoa.

Ngắm nghê khẩu hiệu "Bác Hồ vĩ đại", Đảng sáng suốt, Dân tộc Việt Nam anh hùng", ông bác thêm:

Bác Hồ gian ngoan vì đã dẫn lừa v a đi giết hết các nhà lãnh đạo của Quốc gia, và bằng lực mạnh đã lừa dối không những miền Nam mà cả thế giới, chỉ còn dân tộc Việt Nam anh hùng sẽ mãi anh hùng n e u một khi cộng sản phân bố dân tộc. Tôi tin chắc một người trong cũng như ngoài nước sẽ đứng dậy để hỏi thì người cộng - sản đã lừa đảo, đã đem thân bán cho Nga Tàu. Dân chúng Sài Gòn muốn hiện thực? Nói một cách thật vọng, nhiều người muốn chết còn hơn sống thì nhục và m o t số không nhỏ đã ủng hộ thuộc độc tự vậnTổ biết trường hợp một sĩ quan đẹp ý, một vợ ba con, vì anh không ra trình diện, sau thấy không còn lối thoát anh và c a gia đình uống thuốc tự tử. Có người biết đến cha và kêu đem đi nhà tù, không một nhà thương nào dám nhận người tự tử,

và cũng cùng ông thiếu úy đã chết, người bạn cũ của ông vợ và ba đứa con. Những rau như, người bạn của anh thiếu úy cũng bị đi cải tạo về đ c của người lính nguỵ tự tử, tức là anh còn thương yêu nguyện suốt cả tư tưởng theo cách mạng đitkhánh thuat. Nhiều người đã nói với tôi, xin tôi giải cứu thường Sài Gòn cho hai trái b o m nguyên tử, để cùng chết cả, hơn là sống khổ cực như ngày nay. Một mặt cách tích cực, dân chúng muốn có một cuộc c h iền tranh khác để nối tiếp đời ng sau những khổ đau buồn giố phất cờ. Họ đi vào rừng rất nhiều. Dân chúng Sài Gòn mong chờ rất nhiều mỗi khi nghe có đám Mỹ nguỵ, lính nguỵ dân các nơi. Họ chờ đợi nếu tôi là họ đem dao búa tiếp ứng ngay. Sài Gòn đang mong chờ một cuộc cách mangkhách v i d a n tộc vì quốc gia thực sự. Hiện nay họ kh g tin tưởng chút nào nói người cộng sản.

Tình hình đối nội chưa ổn định vì sau một tháng hoàn thành cơ cấu tổ chức những mối quan hệ miền Nam, là cộng chủ về rõ ràng giữa Nam và cán bộ Bắc. Tôi hỏi:

Vậy nhiều phần thứ ba thế nào và Mết Trần Giải Phong có thực sự tham gia không Bắc trả lời:

Thành phần thứ ba cũng được xếp vào loại nguỵ, còn Mết Trần Giải Phong - bác vùng ngon tay cái và ngon tay trở l a m thành số có đầu hóa, đó là một mặt ngon cho một cường quốc cộng sản cũng như tư bản. Hiện nay miền Nam đang bị bóc lột bóc lột như ruốt tiết miền Bắc. Tôi thấy đem vào cán bộ cũng lo chuyển công mạy máu và gạo lúa ra miền Bắc, nhưng mất ngoài cán bộ lại ca tụng xã hội chủ nghĩa chuyên - mẫu miền Bắc. Thất là máu thuân, nếu gương mẫu thì phải sung túc và đưa vào người anh em miền Nam một tiền lên, đây là nguỵ ngược lại. Sự hiện diện của Nga ở vịnh CamRanh do Mỹ xây gần hai mươi năm cũng đ n o i lên rằng sự tự trị của người cộng sản VN chưa thể giải thích nổi. Trung quốc v i đ a bao vây miền Nam không đẩy một hải lý để nói rằng cộng sản Việt Nam sẽ được chế độ đầy đủ về mặt biến khi, không 1 thu biến nào tôi và tôi không qua m a t chi hiện Trung Quốc. Tôi nghĩ rằng người cộng sản đã chịu quốc bang như Pháp, Mỹ mà không chịu hay không dám chịu Nga v a Tàu, thì đó chỉ là một vùng lãnh - quân, thay quan thầy này thì lại ổng đi quan - thầy kia. Lối vãng ngược của Hồ Chí Minh: "Không gì quý bằng độc lập và tự do" trở thành hào ngôn vì dưới chế độ ngày nay, tự do đã không có mà độc lập cũng e o n huyện hoặc.

Sau một ngày gặp bác Văn Hiến tôi không còn nhớ hết, vì bác kể chuyện rất hấp dẫn, nhất là với tính cách m e t người chúng trong gần một năm dưới chế độ cộng sản. Tôi thì thực phải nghe chính bác về và nhìn cư dân của bác mới thấy sự cay chua hiện nay của người Sài Gòn. Tôi nghĩ cách mạng này, bác đã mất đi mười kỷ là vì lo lắng, ấy là bác không có chính - liú gì về chế độ cộng sản. Tôi nghĩ đ e n những người như anh tôi, cha tôi, má tôi, đang trong cuộc mà nước mắt chảy d a i trên má tôi; không biết họ sẽ mất m e y chức kỳ 10, còn sống nhưng hình dáng họ sẽ ra sao, tinh thần còn là con người hay đã trở thành một con ma kéo l e thán - xác trong các trại cải tạo. Hàng ngày họ chỉ được nghe có truyền bác Hồ và chiđộc kể những chuyện anh hùng của Đảng, và cũng chỉ được nhắc lại những điều đã nghe trc các câu chuyện. Điều mà tôi sợ nhất l a à anh tôi sẽ đi, ba tôi đã chịu đựng quá nhiều, không biết còn sống chịu đung được nữa hay sẽ chết vì bị bóp chết bởi tình-thảmhôn là bóp nghẹt thơ trong một phút.

Trước khi về, ông bác có dặn tôi là hãy nói lại với các anh các e b o i sinh viên và kiều bào hải ngoại là họ là người cộng sản còn trên mảnh đất VN thì bấy lâu con người còn bị các đập v a tự do không thì này n o trên mảnh đất đầy ứóc, đầy nghê nguy. Con người Việt Nam là người yêu chuộng tự do hơn là đ u o e nười ăn no ở trong những công sản. Mọi người hãy sát cánh lại để cứu nguy đ a n - tộc Việt Nam!

Trước khi về, ông bác có dặn tôi là hãy nói lại với các anh các e b o i sinh viên và kiều bào hải ngoại là họ là người cộng sản còn trên mảnh đất VN thì bấy lâu con người còn bị các đập v a tự do không thì này n o trên mảnh đất đầy ứóc, đầy nghê nguy. Con người Việt Nam là người yêu chuộng tự do hơn là đ u o e nười ăn no ở trong những công sản. Mọi người hãy sát cánh lại để cứu nguy đ a n - tộc Việt Nam!

Trước khi về, ông bác có dặn tôi là hãy nói lại với các anh các e b o i sinh viên và kiều bào hải ngoại là họ là người cộng sản còn trên mảnh đất VN thì bấy lâu con người còn bị các đập v a tự do không thì này n o trên mảnh đất đầy ứóc, đầy nghê nguy. Con người Việt Nam là người yêu chuộng tự do hơn là đ u o e nười ăn no ở trong những công sản. Mọi người hãy sát cánh lại để cứu nguy đ a n - tộc Việt Nam!

Trước khi về, ông bác có dặn tôi là hãy nói lại với các anh các e b o i sinh viên và kiều bào hải ngoại là họ là người cộng sản còn trên mảnh đất VN thì bấy lâu con người còn bị các đập v a tự do không thì này n o trên mảnh đất đầy ứóc, đầy nghê nguy. Con người Việt Nam là người yêu chuộng tự do hơn là đ u o e nười ăn no ở trong những công sản. Mọi người hãy sát cánh lại để cứu nguy đ a n - tộc Việt Nam!

Trước khi về, ông bác có dặn tôi là hãy nói lại với các anh các e b o i sinh viên và kiều bào hải ngoại là họ là người cộng sản còn trên mảnh đất VN thì bấy lâu con người còn bị các đập v a tự do không thì này n o trên mảnh đất đầy ứóc, đầy nghê nguy. Con người Việt Nam là người yêu chuộng tự do hơn là đ u o e nười ăn no ở trong những công sản. Mọi người hãy sát cánh lại để cứu nguy đ a n - tộc Việt Nam!

Trước khi về, ông bác có dặn tôi là hãy nói lại với các anh các e b o i sinh viên và kiều bào hải ngoại là họ là người cộng sản còn trên mảnh đất VN thì bấy lâu con người còn bị các đập v a tự do không thì này n o trên mảnh đất đầy ứóc, đầy nghê nguy. Con người Việt Nam là người yêu chuộng tự do hơn là đ u o e nười ăn no ở trong những công sản. Mọi người hãy sát cánh lại để cứu nguy đ a n - tộc Việt Nam!

Trước khi về, ông bác có dặn tôi là hãy nói lại với các anh các e b o i sinh viên và kiều bào hải ngoại là họ là người cộng sản còn trên mảnh đất VN thì bấy lâu con người còn bị các đập v a tự do không thì này n o trên mảnh đất đầy ứóc, đầy nghê nguy. Con người Việt Nam là người yêu chuộng tự do hơn là đ u o e nười ăn no ở trong những công sản. Mọi người hãy sát cánh lại để cứu nguy đ a n - tộc Việt Nam!

Trước khi về, ông bác có dặn tôi là hãy nói lại với các anh các e b o i sinh viên và kiều bào hải ngoại là họ là người cộng sản còn trên mảnh đất VN thì bấy lâu con người còn bị các đập v a tự do không thì này n o trên mảnh đất đầy ứóc, đầy nghê nguy. Con người Việt Nam là người yêu chuộng tự do hơn là đ u o e nười ăn no ở trong những công sản. Mọi người hãy sát cánh lại để cứu nguy đ a n - tộc Việt Nam!

Trước khi về, ông bác có dặn tôi là hãy nói lại với các anh các e b o i sinh viên và kiều bào hải ngoại là họ là người cộng sản còn trên mảnh đất VN thì bấy lâu con người còn bị các đập v a tự do không thì này n o trên mảnh đất đầy ứóc, đầy nghê nguy. Con người Việt Nam là người yêu chuộng tự do hơn là đ u o e nười ăn no ở trong những công sản. Mọi người hãy sát cánh lại để cứu nguy đ a n - tộc Việt Nam!



Như vậy các gia đình trong trường hợp như gia đình tôi, đều được kiểm soát chặt chẽ như thế có phải không?

Lẽ dĩ nhiên và không một ai dám hó cải nói tại sao vì nếu con đất của họ của cải nhà của họ được ông ta kiểm soát chặt chẽ như thế có phải không? Mọi người ai rồi là ra đường ngắm trông, muốn chạy công sản vì công sản sắp tới, sắp tới, chỉ những tin sắp tới cũng đủ làm cho họ run giũng, vì sợ sẽ rơi vào tay cộng sản vĩnh viễn. Thái độ của dân chúng là sợ cộng sản và lo chạy.

Vô phương, quá trẻ, vì thứ nhất là gia đình của là quốc tịch Việt cả, thứ hai là thuộc về gia đình nguỵ nên được kiểm soát rất kỹ càng, không được gặp ai, không được đi lại xa, nên làm sao mà dứt lốt nỗi?

Cộng sản cũng ăn tiền à? An cư lập nghiệp, còn ăn hơn tụi nguỵ. Giấy chiếu khám cho các gia đình tôi đi cùng 1 lốt công phải mất mấy lang vàng đó!!

Thứ nguỵ họ ăn, mình còn chắt chĩn l a được việc và ăn không, mình còn b i e t đường tìm ra giấy mình vướng tu của nào, chỉ thấy cách mang gạo, dầu tiền mà không chắc được giấy và nếu không được thì cũng im lùn, không dám hỏi, số cán bộ không được ăn sẽ tốt hơn. Vì Sài Gòn này nhiều máu thuẫn lắm, luật pháp rất thông, ngặt cho người dân, còn bị đội, cần bộ, dân Ba-Mười vốn được tự do. Họ ăn hơn tụi nguỵ nhiều, họ đối vào Nam cũng ăn tiền như đ iên như đ iên, cần bộ, và cần bộ mà đ a không của dân cũng đ a dân Ba-Mười, cần đ a n Ba-Mười đ o p h i t đ a n, miếng thì bỏ b o

Trần Giải Phong

# NHỒ huế



Mến tặng những ai đang nhớ nhà

*Nô Trùng Khôi*

Mỹm nước, nghe lộng bổng nhớ thường  
Mầu sím non Ngự, gió bở Hương  
Đã bao ngày tháng mở thôn Vỹ  
Là chữ riêng lạnh bên mây sương !

Đọt sóng trôi dài, lệ mỹ nhân  
Làng ta, quê mẹ, hỏi Phú-Xuân !  
Thành xêu giặc đốt, tứ năm Mầu  
Chua xót thặng trầm, ôi cố-quần !

Từng chiếc đò qua, sao trắng đũa  
Chao ôi, thương tiếc mấy cho vừa !  
Khoang, phong chớ nguyệt về mờ đé  
Trên bên cát vàng, hoa nở chưa ?

Sầu mái Trường-Tiện, mấy nhịp đau  
Chiều nao nghe gió cuốn chân cầu  
Đâu hải khuê-các mỏ nếp bụi  
Ao tím trang-đãi có nhạt bầu ?

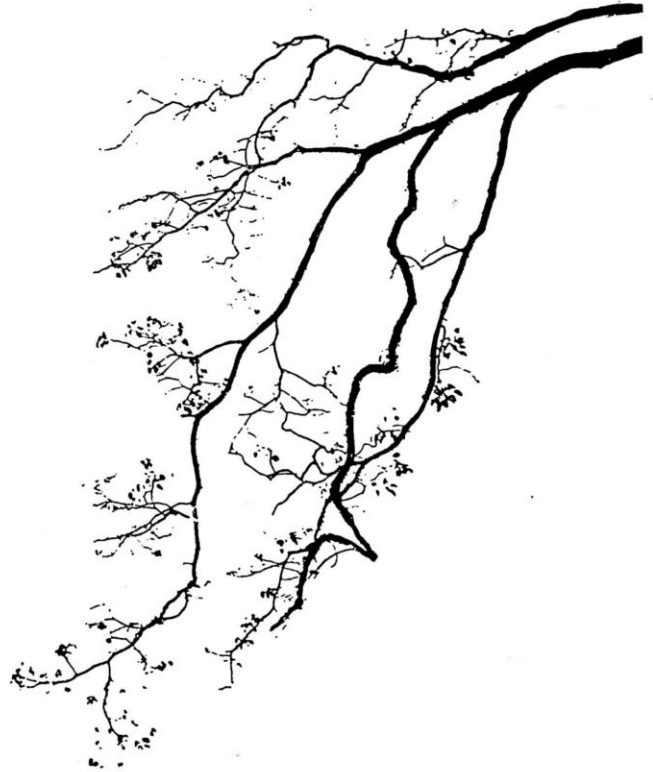
Phượng đờ cơn rơi suối tóc huyền  
Đường mí e-thẹn chộp nhung đèn  
Em nghiêng vành nón bãi thỏ Huế  
Nét chữ rồng bay, theo nắng lên.

Mùa này chũng lúa đã trôn bông  
Trăng đây thì soi, sáng ngập đồng  
Ai trải lụa đào trên đống thè  
Hà đồng An-Cửu nước xanh trong ?

Lượn sóng xui chỉ mãi, về vông  
Cho thuyền xa bến, nước xuôi sông ?  
Tương-tử cố-quốc, sâu biển tái  
Thuận-Hòa phường nào, ai biết không ?

Ta ở ven trời, tân chân mây  
Ngàn đêm rơi mộng, lạnh Xuân gầy  
Người đi, chôn củ, mùa trăng Hạ  
Sen có phai màu, hường có bay ?

Sông nước phường Tây cũng chán chường  
Bờ lau dài tân, cuối thè-Lướng !  
Trời đi, ta nhớ, chiều Thu muộn  
Giọng ai hồ, nghẹn đặng hỏi sương !



Em BT Em

1. Anh đi đi lên lên trong miền cây đậy Tai trời  
 Hò vang tiếng bom ngoài Mỹ Nay bán  
 chân xích gãy xích Nga Tàu lúi lúi lúi lúi lên lúi  
 lên trong bom ngoài Mỹ lúi lúi trong gãy Nga Tàu

\*) Nhạc Sáng tác Tổng Hợp Nhạc Sĩ Việt Nam



Anh đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi  
 Hò vang mai sẽ sớm đi đi đi đi  
 Hò cuộc sống sẽ thoát vòng lao tù  
 Đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi  
 Đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi  
 Đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi

Anh đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi  
 Đem lòng son quyết xây lại ngày mai  
 Tôi một sớm sẽ xây lại con đường  
 Tròn tròn tròn tròn đi  
 Tròn đi xây lại ngày mai  
 Tròn đi xây lại con đường

Anh đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi  
 Nổi Việt Nam này vẫn còn làm than  
 Dân Việt Nam này chưa thôi đọa đày  
 Nổi nổi nổi nổi lên  
 Nổi lên mãi mãi làm than  
 Nổi lên dân vẫn đọa đày.

Anh đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi  
 Tay gầy ôm vết thương trao máu  
 Tay còn với xoa tước thuốc con trâu  
 Chết chết chết chết đi  
 Chết ôm vết thương trao máu  
 Chết xoa tước thuốc con trâu.

Anh đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi đi  
 Con đường này chưa hiểu bao miền hiểu  
 Con đường này đất đá về tình người  
 Có có có có có  
 Có đi đi xây miền hiểu  
 Có đi đi xây tình người.

\* Nhạc sĩ Việt Nam  
 trong album "Cho đời bao thế hệ"  
 1975 30-4-75.



thê gọi là một cảm tưởng buồn thảm. C ú  
nghe cái giọng chi chi em em hồi há áy,  
ke ngo nghêch nhất cũng nhên thấy ngay  
cái tiú tiú nghêch ngóm, gấn nhự là một  
sự mừng rở.

Phải chứ. Tuyết, chuyên lạ rất ứ xavói  
áy, bấy lâu chỉ thấy trong phim ảnh, trg  
thò vắn, bấy giờ bỗng chóc mà mục kích  
tận mắt, làm sao có thể ngán cân đ' đ c  
tiêng reo vui tự nhiên. Đí là Yên-Buôn -  
Tham chãng núa, cũng nên tha thú chonàng  
một phút reo vui hân nhiên chứ.

Nhưng sự tình đã hoàn toàn thayđổi sau  
đó một tháng. Tuyết lần lượt đở hết lớp  
nọ đến lớp kia, kết đong thành đá cứng  
trên lờ đường. Lúc bấy giờ nỗi niềm ái-  
oán của bà con ta cũng lại làm bện c á c  
đường dây điện thoại của thành phố r á t  
nhiều :

- Hello ! Chi Nấm đó há ? Cho em x i n  
lối nghen : chiều nay em sai hẹn, không  
đến với anh chị được.

- Kia, sao vậy ?  
- Thêm bún bò của chị muốn chết, nhưng  
chịu thôi. Vứa trượt ban chiều, ngã, sưng  
vều cả mặt mày.

- Chết !  
- Thì cũng như chị hôm nọ .  
- Hôm nọ chị ngã ngửa tưởng vỡ sọ. Bác  
sĩ cứ hỏi đi hỏi lại : có cảm thấy muốn  
ói, thấy buồn nôn không ? Hình như thấy  
nôn là nguy đở .

- Nay thì chị khỏi hẳn rồi chứ á.  
- Có hỏi thăm chỗ sưng trên đầu ấy à ?  
Khỏi rồi...

- Lại còn một chỗ sưng nào khác n ' á  
sao ?

- Không sưng nhưng khó chịu lắm. Quên  
nói với cô, sáng nay chi lại vứa ngã nữa  
đưa tay ra chống nên sái cánh tay mặt.

- Áy chết.  
- Không sao, chị ngã bốn lần đều nhẹ  
Bác Mai mới ngã một lần đầu mà có vẻ nặng  
nghĩa là có một cái gì gây vớ...Cảxúng  
nào đó chẳng hạn. Vứa rồi thưng cháu gọi  
điện thoại cho chị, bảo bác áy rên rí đư  
lắm.

- Tội nghiệp. Bà con mình ítngười kịp  
sắm xe. Múa này đi ra ngoài mà không có  
xe...

- Có xe cũng phải coi chừng à ! Hôm nọ  
hai chị em con Thu tư trên xe buýt bước  
xuống, vứa đặt chân xuống lờ đường l à  
trượt ngã lăn kếp ra, cả chị lẫn em,quê  
quá. Ngã ngay trước mặt mọi người, coi  
chãng ra như sao ca.

Chưa quen đi bộ trên tuyết thì ngã vì  
tuyết. Ngã thì quở nhưng thường thường  
không có gì trầm trọng. Mỗi hiêm n g u y  
trầm trọng, trái lại, vẫn chờ đở, rình  
rập ban trên đường trường, khi ban đmày  
lái xe hỏi đi công kia việc nọ.Tuyết úng  
Nam quan, mã bắt tiên' vì tuyết ngập lối  
đi, áy thật là cả một sự rắc rối, g i a n  
nan.

Luật đi đường của tiểu bang áncân nhắc  
nhở người lái xe vào mùa đông, trước khi  
khởi hành hãy soát xét lại những thứ cần  
mang theo trong xe : nào là xăng nhớt dự  
trú; nào là có đở đễ giông lên cao ( khế  
phải trong ý nghĩa biểu đưng cách mang,  
mà là trong ý nghĩa cấp cứu), nào là máy  
thùng cát, sỏi đễ xích (đễ buộc vào xe  
mình khi nhớ xe khac kéo hộ), nào làlưu  
án thực ứng dự phòng, nào là cả phê cho  
tính ngủ (liê thiếp giắc giữa tuyết l à  
nguy), nào là mền đễ cho thực ấm, nào là  
điền pin v.v... Bao nhiêu là thứ línkhỏi  
kế' cả hai đồng đái (dime) lúc nào cũng  
thủ sẵn trong đay túi, đễ gọi điện thoại  
cứu cứu.

Bấy nhiêu cần thân giữa thời đưnguyên  
tử' lắm khi vển không đủ cứu nổi mạng ng  
đi đưng vào mùa tuyết, bởi vì năm nàomà  
chãng nghe tin có kẻ thọ nạn đay đở vào  
tiết lạnh ? Thế cho nên tôi lấy làm run  
sợ cho người lư' tu' đưng thường trg cứu  
thở có nọ. Không có cơ đở, không chũkhế  
mền, không xéng không cước (ai mà c h á t  
chứa đước chũng áy thủ' trên lưng ngựa ?)  
không có thực ăn dự trú, không có cả phê  
cho tính người...không có gì cả. Ông ta  
gấn như không có gì cả. Mà máy giãng đinh  
núi, mà tuyết nghên ái quan. Mà người lư'  
khách của chúng ta, một người một ngựa,  
đứng bơ vớ giữa bụi tuyết tối bời. Ôngta  
biết xoay trở' ra làm sao ? Kêu gọi ai ?  
Một đồng đái, hai đồng đái, hay dăm bảy  
đồng đái trong túi vào thời đái xa xưa  
của ông ta đễ không thành vấn đở. Ôngta  
lắm nguy đến nỗi, Tôi run sợ trước hình-  
ảnh người lư'khách đứng bơ vớ tư' nghinh -  
xưa trong câu thơ cổ.

\*\*\*\*

Hình ảnh nọ dần dần trởthành  
một ám ảnh đeo đuổi tôi.Đến đên tôi khĩm  
phá ra là đã run sợ không phải vì' người  
mà chính vì' mình, không phải vì' cái lạnh  
ngoài không gian mà là vì' cái lạnh ngấm  
tâm tằm hân.

Người lư'khách nào một mình trở vớgiữa  
đất trời mênh mông, nghi' mà thảm thưng,

Việt - Yên

Hôm nay lập ló một chũ, ngày mai thấp  
thò núa cầu, cu thê nó trún dần ra khỏi  
cái vũng bong tối đay đác vầy phủ mịt mớ  
lên cái trí' óc uê oái của tôi hồi gấnđay  
'Nó' là một cặp thỏ Tàu, một cặp lạcloại  
chãng biết tách ra từ bài thơ nào, củaai  
ra đỏi từ' bao giờ !

'Vân hoàng Têh-linh, gia hà tại ?  
'Tuyết úng Nam-quan, mã bắt tiên'.

Tại sao bấy nhiêu mớ mền,quó quang đễ'  
tìm về vài câu thơ cổ, vào những n g à y  
cuối cùng của cái mền lưu lạc đầ đầ tiên  
trên Tây bán cầu ? - Thực ra, đở chãng  
phải vì' thơ phú gì' ráo. Chũng qua là vì'  
tuyết.

Tuyết giá là cả một mối bận tâm củadám  
ngồi lư' vong tu' nóng sang xứ' lạnh.

Thoạt tiên là sự' tò mò háo hức. Cónhở'  
bụi chèo hóm 9 tháng 11 đưng lịch, vào  
khoảng sáu giờ rưỡi, ó' nhiều gia đ i n h  
Việt Kiêu trong thành phố chũng đ i ã n  
thoại reo vang :

- Hello ! Anh Tư đó há ?  
- Vâng, anh đay. Có gì' mới lạ không ?  
- Có. Anh vển là mền của số' lên mà xem.  
- Há ? Gì' vậy ?  
- Nhìn ra ngoài trời đở, anh Tư.Xinlối'  
em muốn gọi ngay mấy thưng bạn. Em c ú p  
nhé .

'Anh Tư' vển là mền lên, và trông thấy  
cái gì' như mấy sợi bông gòn dính lên mắt  
kinh. Nhìn ra ngoài trbì, không gian mớ  
mít đay nhũng 'bông gòn' lói phỏi :Tuyết  
rời. Đở là cái mới lạ mà bà con ViệtKiêu  
hỏi há thưng báo cho nhau.

Anh Tư gọi vớ gọi con xem tuyết. Chị Tư  
mắt vứa nhãng thấy mấy sợi trắng ló' mớ  
ngoài cửa, tay đã quó tím máy điện thoại  
gọi ban. Chi nôi xong, vứa đặt máy xuống  
thủ' máy lại reo lên. Có kẻ nào gọi chị :

- Yên đó há ?  
- Vâng, Yên đay. Chị vển mền củalên mà  
xem...

- Tuyết chứ' gì' ?  
- Vâng, tuyết rỏi đở chị... Tuyết rỏi  
ngoài trời, tuyết rỏi trong lòng ! Bướn  
thảm, chị ói... Xin lối' chị nhé, em còn  
phải gọi con Thu, em chào chị. 'Bái Bái.  
ái...'

Tại sao lại 'phải' gọi con Thu ? G o i  
trong cơn'buôn thảm' ? Sự' thực, dù tuyết  
rỏi ngoài trời, dù tuyết rỏi trong  
lòng đi núa (!), nôi gì' thì nôi, nhấtđịnh  
tôi không tin rằng đỏi với biển cổ' thời  
tiết xáy đên một buổi chiều thưng tuần  
tháng 11 áy, cam tuyết của bà con ta có

giãng  
đồ

mà kính hải vậy ? - Nào phải ai đâu: mình đó ! Nếu không có thể, tiềm thức đã khng hẳn mô phát hiện ra vài câu thơ vùi sâu trong quên lãng : Con người vốn ích - kỷ mà ! Cái gì không liên quan tới mình để gì thu hủ mình ?

Mấy giăng đình núi, mắt đang què hướng khách thàng thốt tự bởi : 'Không b i ết t nhà ta ở phương nào ?' - Khách chỉ xanh đã lấy làm xót xa, hướng hồ mình xa cách cả đất nước.

Tuyệt lập lời đi, ngựa đứng chân giữa đường, khách than thở cho cuộc hành trình dang dở. - Đâu sao, khách còn có l hướng đi dự định, một cái đích hành động. Tuyệt đờ mùa này, mùa sau tuyệt sẽ tan, lo gì, miễn khách vững chí đợi chờ. Bàng này, kẻ hậu sinh bất hạnh không có cả một hướng đi, không biết tiến về đâu. Đờ mới là chớ cùng cực của bó vớ.

Mười ba vạn kẻ ra đi vừa rồi không phải là mười ba vạn ông bà Cầu Tiên quyết năm gai nếm mật để hen ngày về giải thoát què hướng khỏi một chế độ độc tài. Ra đi khng phải không có người hậu hực. Hăm hực thì có, nhưng ích gì ? Vua Cầu Tiên ngày xưa không chỉ có mỗi một sự hăm hực, mà còn có kẻ hoach.

Bấy giờ, trong những ngày tháng loay-hoay, gặp gỡ bao nhiêu là bạn đồng cảnh, qua tình tôi không hề nghe thấp thoáng một kẻ hoach nào. Chỉ toàn nghe nói về một ước mơ.

Ước mơ hoàn hướng thì thiết tha. Nhưng hoàn hướng cách nào ? Chờ ngày nào đó có sự can thiệp từ bên ngoài, mà theo chân ngoại quân trở về ư ? 'Què quá, coi chẵn ra làm sao'. Và lại chỉ có ông cụ Trang

Trình mới chỉ định được cái sự can thiệp xa với ý mà thôi. Diệt đầu mà chớ ?

Hy vọng vào sự tự cải thiện của m ột chế độ độc tài để hoàn hướng ư ? Ồi, đã có vài thế hệ người Nga trắng chớ địn như thế hơn nữa thế kỷ ; để được nghe những tiếng la hoàng của Sakharov, của Solzhenitsyn ! Chúng ta dự liệu một sự chờ đợi chúng mấy lần dài hơn ?

Có nhiều người dự tính chuyển phát huy văn hóa đến tộc trên đất người. Chắc chắn thoát tiên không có ai trong chúng ta có ý ra đi để...phát huy văn hóa cũ. Nhưng đã trót rồi thì thiết tưởng bậy gì có phát huy văn hóa ti ti cũng chẳng sao. Về lại xem ra rồi cũng chỉ còn có cái món 'v ăn hoa là ít viên vông hơn cả...ít viên vông hơn kẻ hoach Cầu Tiên, hơn sự tự cải - thiện của chế độ độc tài.

Vậy thì háy háng hải phát huy văn hóa Việt, trước khi những người Việt ấy kịp trở thành những ông Tom, bà Jackie, c ả u Lee, c ả Wong...v.v.. Ngày ấy e không xa mấy. Thành thử ngựa có tiên cũng chẳng được bao nhiêu bước.

\*\*\*\*\*

Trước chúng ta một thế kỷ từng xảy ra đợt di cư ào ạt của người Thụy Điển, Na Uy và Đan Mạch đến lập nghiệp tại c ả c tiểu bang Trung-bắc Hoa Kỳ, như Dakota, Minnesota. Ngày nay có một viện Thụy Mỹ (American-Swedish Institute) đã s ẽ đứng sừng sững x ẽ cửa nhà trọ của tôi, trong đó tàng trữ một số dấu vết của các di dân Thụy Điển. Chiều chiều, từ một giờ ả n ờ bốn giờ, lối th ờ có kẻ vào ra xem lại vết xưa. Những người b ờ máy chuc xu mua cái vé vào viện, trong số người ấy chắc ấ n

phần là cháu chắt các đấng di dân giàu tinh thần dân tộc họ. Đám cháu chắt ấy không mấy ai còn nói được tiếng Thụy Điển và giá có cao húng t ờ chuc một chuyến trở về thăm hiêm t ờ quốc thì họ cũng b ờ ngỡ trên đất Thụy Điển y hệt như khi du lịch Ai Cập .

Lại cũng ở thành phố tôi đang trú ngụ từ hai năm nay, cứ đến mùa Giáng Sinh, có m ột m ột hội chợ nhằm gọi lại hình ảnh của thời đại m ột hoàng Victoria bên Anh - Quốc (Victorian Christmas Fair). Các gian hàng được trình bày như phố xá ở Luân - Đôn hồi thế kỷ trước. Khách vào xem c ả thế gặp đây đó một nhà quý tộc đội mũ dạ cao, đeo gươm...giá ; gặp một chàng công tử đằm thắm thoa son má đỏ hây hây, gặp một ban nhạc ăn mặc kỳ quác chơi các món nhạc khi cổ l ờ cho đám ba cấp nhảy m ột điệu khiêu vũ xưa cũ ; gặp một phu nhân mặc cái áo toàn đen h ờ c ờ h ờ mũ ngược , bên dưới thì phồng to gặp đôi chiếc thùng phuy và dài quét đất... Khách cũng được gặp một con ma lũng thủng, áo s ờ trắng mắt trắng b ạch, tóc x ỏ trắng, tay chân r ờn r ờng xiết xích...

Đền đây người Mỹ gốc Anh tha hồ c ả m ờ đong; trong khi người Mỹ gốc Thụy, gốc Na, gốc Đan v.v... thì tò mò, và con nít đu mọi thú g ờc thích thú cười rình rích.

Một ngày cuối năm, thần th ờ giữa khoảng con ma mắt trắng và chàng công tử mắt đỏ họ, tôi tưởng tưởng chúng trăm năm sau, những thành phần giàu tinh thần dân tộc nhất của chúng ta đứng lên được một viện Việt-Mỹ, m ờ được những hội chợ Saigontai Hoa-Thỉnh-Đôn v.v... Quan khách người Mỹ gốc Anh, gốc Thụy, gốc Na...tha hồ tò mò và quan khách Mỹ gốc Việt thì cảm động

đến mềm nhũn cổ người. Tuy nhiên, e chẳng có được mấy nhà khảo sát chiu đến đ ả y để nghiên cứu về văn hóa Việt !

Những viện Thụy-Mỹ, Việt-Mỹ v.v..., họ, nếu có bao tàng được chút gì ; có lẽ chút ấy nói về cái lịch sử lập quốc của Hoa Kỳ nhiều hơn là về lịch sử dân tộc 'gốc' hoặc Thụy Điển, hoặc Việt Nam.

\*\*\*

Gia hà tại' là cái mất qu- hướng ở sau lưng ; 'Mà bất tiến' là cái mất lối tiến ở trước mắt. Hình ảnh người l ữ khách b ờ vô nghĩa xưa như truyện thần cái hoàn cảnh chúng ta ngày nay.

Có kẻ trách : Dù có vậy, lúc này nói ra làm chi những chuyện không mấy vui v ẻ ? - Lúc này là lúc nào ? Một nữ sĩ xanh hàng than thở :

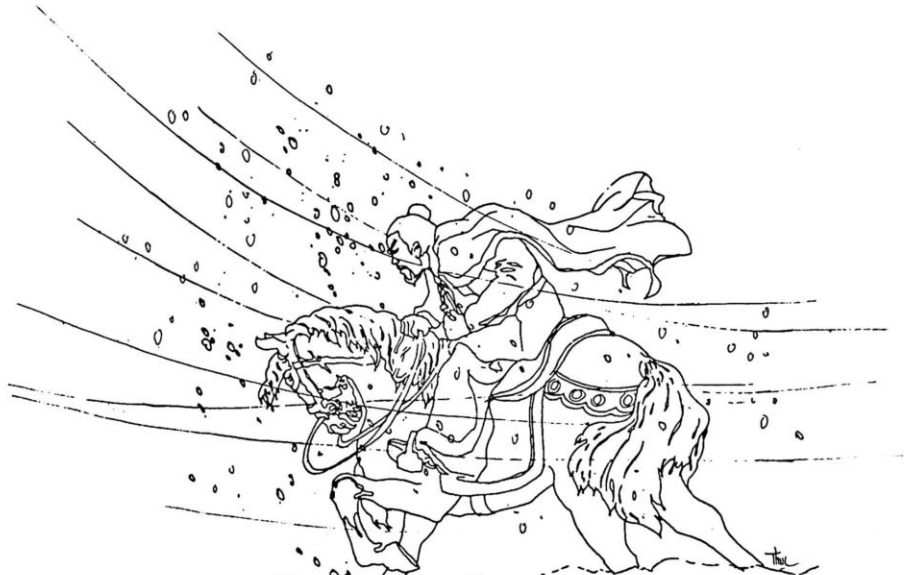
'Kể ch ờn Ch ờng -dài, người l ữ th ờ' 'Lấy ai mà kể chuyện hàn ôn ?'

Trong những ngày tuế m ộ nơi l ữ th ờ' mà gặp dịp kể chuyện hàn ôn là thích rồi. Kể chuyện hàn ôn với những "ai" cùng cảnh - ngộ cốt lấy chân tình làm quý, chứ đ ả u dăm qua quít để mua vui ? Về lại trong cảnh ngộ chung ai mà lại có những tâm - tình thực sự vui v ẻ ư ? Thật đáng lấy làm ngờ !

Minneapolis 12/5

Cuốn sách đầu tiên của tác giả Việt Nam sau ngày 30-4-1975 xuất bản tại Hoa-Kỳ :

THƯ GỬI BẠN của Võ Phiền . Bạn đọc xin liên lạc với : Ông Trần Đình Long nhà xuất bản Người Việt 926 Oakridge Dr - Bldg 123 - Apt 77 Des Moines IOWA - 50 314 ; - USA.



tuổi, gầy gầy, cao cao, gọng gàng trơ bộ đồng phục đen, ngực gắn ba hoa mai cũng sơn đen, nói lên một thời tao loạn. Anh chàng không dấu được vẻ bản khoán của kẻ có trách nhiệm, hết nước nhìn trời lại quay sang người trung úy phó giá, trong ánh mắt của cả hai đều thoáng niềm hoài-nghi.

Trời mưa quá nhiều, từ cả tuần nay, thứ mưa được người xưa gọi là dầm ví, không nắng hạt, không rét ròn như tiếng dai huyền mà âm trầm, triền - miên đêm ngày, hầu chẳng biết làm sao để trở về với cảnh tạnh ráo. Bao nhiêu phi vụ quan trọng từ Nam ra Trung hay từ Trung vào Nam đành phải gác bỏ, làm chậm trễ khá nhiều công việc... Trời không muốn cho người qua mặt, đành vậy...

Hành khách có tất cả là mười một người chết nằm trong áo quan, một số quân nhân phải ra Trung cộng-tác, hai tên ngoại quốc da trắng, nhân viên cục m ở ủy hội cứu trợ, hai ông bà già hẳn là cha mẹ của người chết và tôi từ Sài Gòn ra Huế do toà soạn gửi đi.

Hai hôm rồi, tôi phải chịu nằm lại phi trường quân sự Đà Nẵng, may có gia đình

các phi công quân nhân. Họ bị tuyệt đối cấm trại từ một tháng nay, không ra phố nên họ đưa cả vợ con vào ở tạm trong căn cứ quân sự phi trường, muốn thăm họ cũng chung và chết chung, thà được sẻ hãi bên nhau hơn là l. l. vắng vì phải ngày đêm xa cách nhau.

Hai mươi bốn tiếng đồng hồ trên hai mươi bốn, giây phút nào cũng căng thẳng, cũng lo sợ, cũng hoang mang chờ đợi. Đêm ngủ phải để yên quần áo như ban ngày, sẵn sàng để chạy pháo kích, tấn công. Chờ đợi. Cuộc đời một quân nhân cũng như một ký-giá, phải chịu mất quảng hai phần bethoid gian sống trong chờ đợi. Quân nhân thì ở chờ thượng cấp, chờ chú ký vào sự vụ lệnh chờ giờ J, giờ H, giờ X. Ký giả thì chờ giờ hen để gặp ông này bà kia, chờ b. á. o lên khuôn, báo phát hành, chờ có chốt trên máy bay vì báo chí chỉ được xếp vào hàng thứ tư trong phạm vi ưu tiên mà thôi. Thời buổi chiến tranh lại còn phải chờ giờ ở giới nghiêm... Lần này sự chờ đợi n. g. h. e. thất m. o. m. o. n. g. chờ lặng gió, chờ mây tan... Những đám mây quái ác trên đèo Hải Vân.

Trời vẫn xám, phải hơn mười một giờ mới chịu tan trên đỉnh đèo.

Mây Đục Hải-Vân

Cánh trực thăng đã quay từ lâu. Một quân nhân đang kiểm điểm số người có tên ghi trong bản danh sách, cho họ lần lượt treo lên chuẩn bị cuộc khởi hành. Phi trường xám, không gian xám, xám như màu mưa, như màu trời. Bốn phía gió d. o. bốn cánh quạt trên đầu trực thăng gây nên âm ỉ, nạt nộ, tới tấp và giá tạo. Trời vẫn chưa ngừng mưa, mây vẫn xám, màu xám dày đặc như một lớp chì đục, được trải l. ê. n. d. á. u. người, thay cho màu thiên thanh chờ đợi.

Đại úy phi công trực ba chục



mây  
trên đèo

Tác  
Vân

Tên dèo cũng thờ mộng không kém, Hái Văn trước kia được gọi là Thượng đạo, vấp há dồng giáp núi Hái Văn nên người ta dõ, bả dèo phải mang cùng tên với núi. Mây trên dèo là một thứ mây dầy. quán dắc, ngay cả những lúc trời đẹp nhất, dĩnh dèo cũng vẫn có một làn mây bao trùm, huyền ảo... Dèo cao chưa đến 1000 thước, mang tên Hái Văn thật không ngoa, có dịp đi bở trên dèo như lội trong biển mây.

Thờ mộng dầy, nhưng gặp lúc xấu trời mà có việc cần phải đi từ Trung vào Nam hay từ Nam ra Trung thì thật là cả một vấn đề. Chỉ có những loại siêu thanh vi dái mới chực thừng mỗi bước tưởng mây dầy đặc áy hoặc là bay vượt lên trên cao hơn mây, mà sức lực những chiếc trực thăng, nhữchiếc Shinook bé nhỏ không làm nổi.

Hải thiên văn cho phép khởi hành v ói một chút dè dặt, nếu gió không thổi đủ, nếu mây không kịp tan thì quay về, c h o đến chiều vậy. Máy bay cất cánh, noidững hơn là chiếc trực thăng đang từ từ nhón mình lên cao dần, cao dần... Hành khách được xếp ngồi dọc chừ không ngồi ngang, phải để chỗ cho có số quan. Không m ỏ t lời chuyện trao đổi, âm thanh c ú a dồng cơ quá ồn ào làm mất hứng thú. Khôn mặt nào như cũng còn hân hừng nét tu từ

những thoáng kinh hoàng chưa phai trên từng ánh mắt.

Tôi nhìn quanh, nhận xét có gì vào đầu một vài hình ảnh, một vài cảm nghĩ, chuẩn bị cho thiên phóng sự sắp viết, mà n ếu u có thể thì phải nhớ người đưa một phần vào cho toà soạn trước khi trở về. Đ ờ c giả dõ lời hỏi gặt gao, diện thoại mỗi giờ. Nếu báo chí bỏ rời không nói đến t h i chính quyền cũng không lo lắng ... Người ở địa phương nào thì chỉ thức mặc lo lắng cho địa phương ấy; toà báo đành p h a i i chiếu ý đợc giả, ông chủ báo dẽ nghĩ tới, tin rằng người Trung có bõn phần phải lo cho miền Trung.

**Gió bắt những hạt mưa v ẽ**

thành từng làn xéo qua lại trông m ỏ m ỏ , sau làn của nhua mềm của trực thăng. Máy bay không thể dõng kỹ, bên ngoài hãnhai nhiều gió lẩn, liệu gió có về phe v ói chúng tôi hay về phe máy. Niềm thắc mắc chúng của mỗi người giờ phút này chỉ c ỏ thế, dẽm nay ngư ói dáu ? Huế hay Đà Nẵng? Khi lạnh ở bên ngoài thắc qua làn da sắt những chiếc cơ óo được kéo lên cao, những cánh tay áo lẹ thường vẫn xắn lên cũng đ được buớng thả xuống, người ta c ỏ ngõi

thu mình lại sát nhau hơn, mong tìm một chút ấm áp.

Phiá dắng sau là chiếc quan tài kẻ dõc hai ông bà già ngồi hai bên, họ dấ x i n được phép dẽ cùng đi theo với xác con , dĩa xác con về chôn nơi đất tổ. Một lúc ó lớn phủ lên trên, trùm hết cả chiếc á o quan. Lá cơ còn mới tinh hắn vắ ó i tiem ra, thắm tưới, màu vàng nổi bắt dưới ba sọc đỏ. Chạy dài theo lá cơ, có bốn chữ 'Tổ Quốc Ghi Ớn' rắn rắi, chừ được c á t bắng vàng đỏ kết vào, kết sau khi cơ được may xong chắng .

Tổ Quốc Ghi Ớn, bốn chữ này với một số tiên tư'nhỏ, là tất cả những gì còn lại cho người thân, những gì của người chết gửi trao về người sống .

**Gió, vẫn gió, lờng lờng mắc**

đầu của dĩa dồng, nhưng loại mây bay quần subang thường, không làm sao đủ kín đáo để che bốn hướng gió. Gió quắi ác , tắn nhắn, vô tình chỉ chực thổi bay là c ở xuống. Không cho lá cơ được nắn yên trắ n nắp quan. Hai người già ngồi dắng sauphải luôn luôn chú ý mỗi giờ nói mỗi người một góc. Phiá trên dĩa óo quan, các quán nhắn cũng sắn sắng nhìn gió, nhưng gió n h á t quyết không buớng tha. Tôi nhìn lắo c, nhìn n h ú n g cánh tay, những bàn tay đang c ỏ sức giữ gió, một cuộc đấu sức giữa người với gió. Nhìn lên nét mặt hai ông bà già chắp phắc, có hình dung ra khuôn mặt của người nắn trong hòm đang say ngủ, c h á c thế, chết chỉ là một giấc ngủ không thức dắy, khác gì.

Ý nghĩ của tôi như được gió cuốn tung lên không còn biết lối, ý nghĩ thì thắm - với người chết... Ngủ đi anh, anh ngủ dắy phải không, ấ anh ngủ đi cho yên, tư này không còn viên đạn nào làm đau anh nữa, kh ông còn tiếng súng nào dẽm đánh thức anh dắy. Tư này anh khỏi phải sỏm khuya cực nhọc trong cái hình hài thịt xương , trong kiếp người mà hắn anh dắkhông chon.

Mắt tôi chột nhìn lên bốn chữ "Tổ Quốc ghi Ớn" cơ bị gió làm cho meo meo nếu không được những bàn tay nào chup lên, chắn lắy, vượt thắng ra... Vắng tổ quốc ghi Ớn anh đó, lá cơ này dẽ tung phủ lên hắng m á y trăm nghìn xác chết, và chắc chắn cón phải phủ lên húng mắy trăm nghìn cái xác chết nuk may ra mới nghe tiếng súng... may ra người dân mới được sống yên òn, m ó i được ngủ thắng giấc mới dẽm.

Có nghĩa lý gì dấu, một khúc vài với vài ba mắnh khác mắu dắp vá lên nhau. Lá cơ nào cũng chỉ góm có thế, phần vật chất thắt bé nhỏ, vô nghĩa, rế tiến mà phần tinh thần thì thật là nghi ngút bao la, tâm quan trọng không thể nói, không thể viết thành lời. Con người lam nên tôi , những kẻ lắnh dao lam nên tội, không xứng dắng với lá cơ l ẻ một chuyện, nhưng lá cơ thì bao giờ cũng thiêng liếng. Phánthiếng liếng là chỗ có hàng trăm nghìn cái xác gác dưới lá cơ, dấ được lá cơ phủ lên, bao bọc, gói ghém. Lá cơ còn hơn cánh tay người mẹ, vì cánh tay người mẹ dấu có dĩa x á c con xuống tắn dưới m ỏ, và những cái x á c dấ biến thành cái xác một sỏm một chiếu cũng chỉ vì muốn bảo vệ lá cơ, cho lá cơ được phắt phóit trên nóc nhà, trên doanh trại, trên công thự vào những dịp khánh tiết, vào những lúc thắng trận, khánh hoan .

...Anh nắm xuống trước, anh được bở me dĩa ra tắn nghĩa trang, xác anh được v ẽ nuôi lử sâu bọ trên cỏ hương. Con c ỏ những người chết không nguyên xác, m ỏi n ới một mắnh, cũng không được cái may mắnh nắm dưới lá cơ như anh... Anh đi trước rồi dắy anh nớ ra dón những người đi sau , dứng đẽ họ đến bở v ỏ nghe anh....

Những ý nghĩ điên cuồng của tôi, nếu kh ẽ gặp cảnh tay khoắc lên ra hiệucủa người ph ỏ giả ngồi dắng trước, chắc còn l ỏ n g ẽ bống hơn thế nữa... Trước thắng dấ quay về không phắncủ, vì chừa có thể chọc thừng bắng tưởng máy, gi ỏ chừa cho phép chúng tôi đ ỏ trên đất Huế, dấu chỉ cón cách m ỏ t quắng ngàn dường bay. Đành vậy, bao nhiêu sự người cón lại, bao nhiêu sự vẫn mình c ỏ gắng của khoa học, bao nhiêu lòng mong muốn cùng không thắng nổi một ang mắy một cánh gió.

Trực thăng tư tư ba cánh , chúng tôi lắn lút trở xuống đi vào ph ỏng d ỏi... M ỏi mắy tan. M ỏi người dón nhắn một lối khác nhau, nu cười àn ùi trên m ỏi hai anh chắng phi công và ph ỏ giả . Kiên nhắn, chỉ c ỏ thế, không cón cách gì hơn . Mắi đến gần hai giờ chiếu chúng tôi mới trở lên trực thăng. Chiếc óo quan vẫn nắm dắy, y nguyên, không nhắc một bước . Tôi tự hỏi chắng biết hai ông bà ùi chừ kia c ỏ xuống ph ỏng d ỏi như chúng tôi hay là dấ xin ngồi lại để giữ cái hòm, giữ lá cơ cho khỏi bay, cho bốn chữ Tổ Quốc ghi Ớn được thắng đẹp, r ỏ rắng. Chỉ cón c ỏ thế, sinh ra được một thắng con trai, m ỏi bao nhiêu công trình, n ỏi nắng cho nên người đẽ rời vì chiến tranh phải đi dẽmngườc Bắy gió n ỏ nước xem như dấ đến xong.... T bắng con trai dấ chết.

Người xưa vẫn n ỏi, thời bình con ch ỏn b ỏ mẹ, nhưng thời chiến thì lại b ỏ mẹ c h ỏn con, mà chắng ai dái gì mà đi chon l ẻ y chiến tranh... Câu của Croesus n ỏi v ói Cyrus lúc bị ông vua này bắt lam ph ỏ l ỏ. Giả sống vào thời buổi này hắn Croesus ẽ thấy là mình dấ sai lắm.

Tôi ng ỏ rằng hai ông bà già dấ xin ói lại trên trực thăng suốt mắy tiếng d ỏng hồ đẽ được ngồi cạnh xác con và cũng đ ẽ giữ gió khỏi lắn nhắn nhúm lá cơ. Thắn phần người con trai Việt Nam của thời dái này, tu ba m ỏi năm nay nếu không th ỏt đ ỏc ra ngoai quốc, hoặc được hưởng m ỏt sự may mắn nào khác thì chỉ cón một lối kết liễu : Tổ Quốc Ghi Ớn, Nam hay Bắc cũng - dứng bốn chữ ấy vá là c ỏ đẽ "chạy tới " với người dấ chết.

Bản này là c ỏ được chắn thắt kỹ bắng hai sợi giấy buộc vào hai dấu hắnh lắ sáng kiem của hai bắc cha mẹ già ấy. Như t h á may ra lá c ỏ m ỏi năm yên trên hòm , cho đến lúc xuống, cho đến khi ra nghĩa trang không cón gió nào cón giắt được nữa.

Mắy dấ chui tan b ỏt đi trên đỉnh d ỏ, trực thắng chúng tôi dấ đi sẽ trực vượt qua làn mây. Phi trưởng Phú Bắi không m ỏi ch ỏng tôi đ ỏ ở phi trưởng Đại N ỏi trong thắnh-ph ỏ Huế.

Trước khi xuống tôi quay nhìn cái hòm, nhìn người chết, nhìn lá cơ, thắm thì l ỏi viễh biệt cuối cùng. " Anh ng ỏ cho yên vá là c ỏ xin hắy che ch ỏ cho anh. "

Paris 31/7/76



Ngày này năm ngoài  
Ngày này năm ngoài  
Ngày này năm ngoài  
Ngày này năm ngoài

Ngày này năm ngoài, biệch d ỏng núi đ ỏm  
Vắt lắng thắng đ ỏi, sao lắng bắng đ ỏi  
ngắng mắt lên trời  
chừ hay không chừ ?

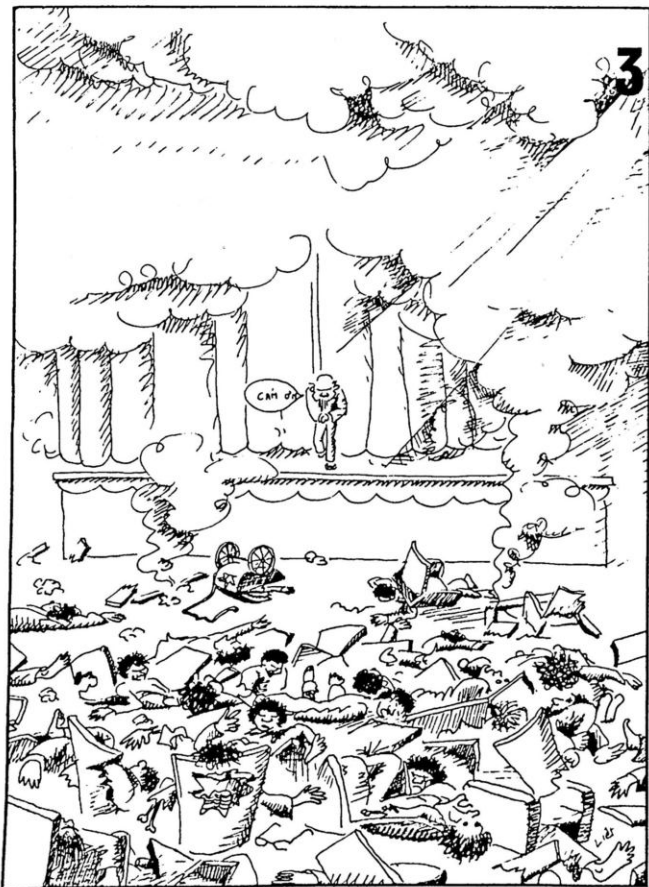
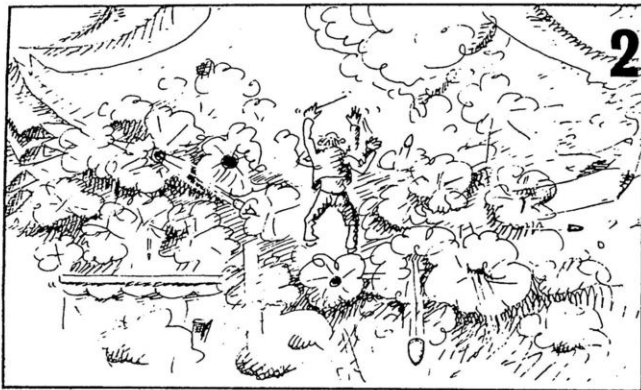
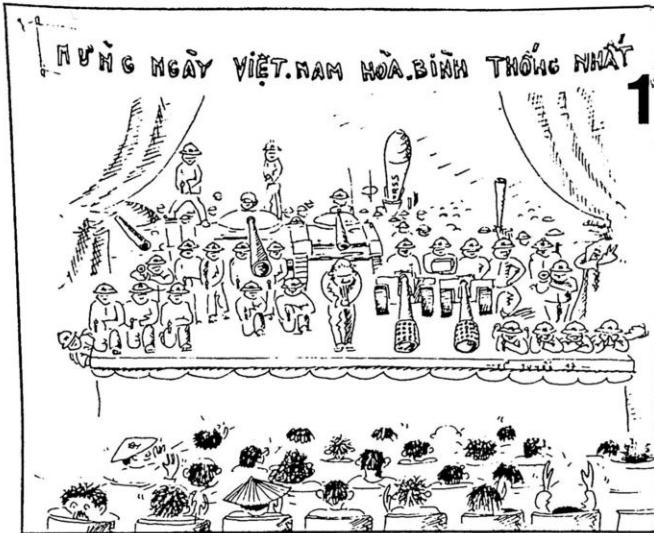
Ngày này năm ngoài, k ẻ cười người kh ỏc  
l ẻ-n ẻi áo xanh, sắi-jun quắn d ỏ  
m ỏi em nhỏ  
bu ỏn chỉ ma cười ?

Ngày này năm ngoài, chắy d ỏn chắy d ỏc  
tr ỏn trời m ỏ xuống, dưới đất công lên  
ng ỏi như hai bên,  
n ẻn cười hay kh ỏc ?

Ngày này năm ngoài, thuyền ra của biệch  
Vui ẻ dấ chết, buồn ẻ dấ sống  
Việt-nam ng ỏi ng ỏn,  
ai m ỏi thờ dái ?

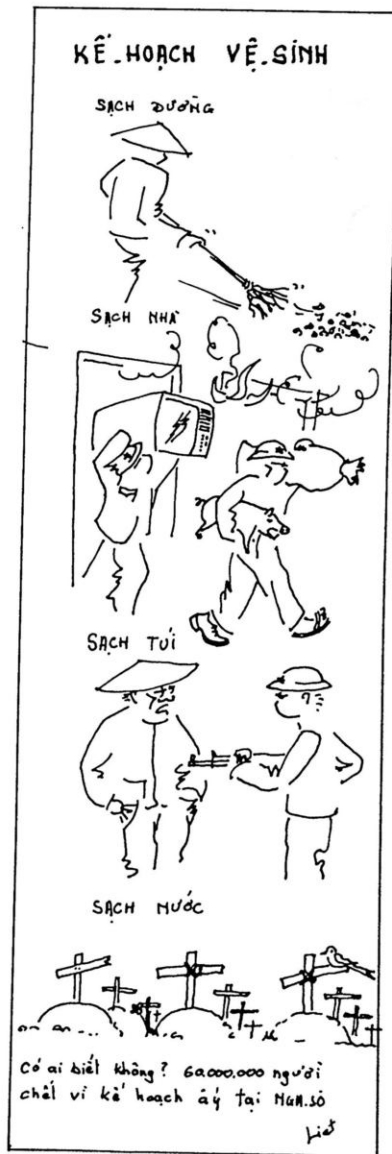
Đ ỏ Quang Bình

Bài thơ viết mắi, ngày này năm sau ....



Chỉ...  
ra nước mắt

to Nguyễn Hồng Việt



Đêm đêm đốt đỉnh hương trầm  
 Khói lên nghi ngút, âm thầm nhớ quê,  
 Thương người ở chốn xa quê,  
 Nẻo đi thì nhớ, nẻo về thì thương ...

Trước thế sự đau lòng như cắt,  
 Hận nước nhà chia cắt ra đi,  
 Gia đình hầu hết phân ly,  
 Chiến tranh Quốc Cộng vào chi xứ mình !  
 Hờ các ban đồng minh bao nước,  
 Để Việt-Nam riêng chuốc chua cay,  
 Những người chống cộng hăng say,  
 Giờ đây nát thịt tan thân cực hình !  
 Nỡ thãm khốc điều linh ai thấu ?  
 Nhân loại này mặt dấu tai búng,  
 Giúp ta súng đạn tưng bừng,  
 Chiến tranh diệt chủng có ngừng được đâu ?  
 Cây muốn lặng gió hầu chẳng hiểu  
 Nghe ngoại nhân xúi biêu hại nhau  
 Bắc Nam cũng gắng giết mau,  
 Thứ xem vũ khí Nga Tàu ai hơn ?  
 Xiết bao kẻ oan hồn ưỡng tú,  
 Thân xác tan bởi lũ tham tàn,  
 Bao người xử lạ nường thân,  
 Miếng cơm manh áo phong trần tũ thay !  
 Kẻ thất trận lòng đầy uất hận  
 Vượt đại dương lặn đạn tha phưởng,  
 Thân tàn đầu quấn phong sương,  
 Đã sâu cơ quốc thêm thương giống nòi,  
 Lòng tự nhủ có hồi sẽ đến  
 Dựng nước Nam yêu mến thanh bình  
 Bấy giờ thỏa chí bình sinh  
 Hận thù xóa hết nhờ mình Việt-Nam.



Vân Ngọc  
 Hawaii 12/75



Đêm đêm đốt đỉnh hương trầm  
 Khói lên nghi ngút âm thầm nhớ quê  
 Thương thay người ở hai quê  
 Nẻo đi thì nhớ, nẻo về thì thương!  
 .....  
 Nhớ nước Cầu lông con quốc quốc  
 Thương nhà mới miệng cái gia gia  
 Ba vạn sáu ngàn ngày của một kiếp người  
 ở chốn bãi bể nương dâu này đâu có 1 à  
 mây! Má đã để dấu gì được những mây a i  
 đặt đến cái tuổi ấy chưa.  
 Năm nghìn năm vẫn hiện và lịch sử của  
 một dân tộc triền miên trong khổ nhục. và  
 chăm tiến, nhưng luôn luôn chúng tôi ý chí  
 quyết cường, ấy mới thật là độc đáo, ấy mới  
 thật là hiên hạc thay!  
 Ai ơi, uống nước xin hãy nhớ nguồn  
 Nhớ ơn Quốc Tổ con Rồng cháu Tiên  
 Đại Việt tri kỷ Xuân Thu tri hượng  
 Trời Hồng Bàng chín vạn mô kinh dương  
 Bọc bẻ Âu Cơ nớ ra trăm trứng.....  
 Sự xanh của giống giống Bách Việt cũng  
 đã từng ghi bằng những nét son vàng. Bã  
 bọ, phen bở cõi cũng đã từng bị quân xâm  
 lăng dấy xéo! Hốt Tất Liệt, người hùng  
 giảo Mông Cổ, mấy ngàn năm xưa, để từng  
 lăm khiếp đảm cá trời K' lán Âu, để từng  
 hồ to hét lú: " Nồi nỏ có gót chân, có  
 móng ngựa của quân Mông tràn tới là nôi

đó không còn một bóng người, không còn một  
 ngọn cỏ! "  
 Nước Việt của chúng ta, cũng đã baophen  
 từng bị quân Mông dấy xéo! Ấy vậy mà dân  
 nước Nam vẫn hiên ngang tồn tại, có cây  
 vẫn tươi tốt, người người vẫn đông thêm.  
 Khá khen thay cho tinh thần bất khuất  
 của Dân Tộc!  
 Đàng phục thay cho lòng ái quốc c ú a  
 tiên nhân, đã dấy công khai sơn phá thạch,  
 mở mang bờ cõi, đem xương đồng chống đỡ  
 non vãng !  
 Nhớ nước, nhớ nguồn, nhớ bao anh hùng tuấn  
 kiệt năm xưa! Nhớ Lê Hồng Đức khi vươn  
 qủynh chính giáo,  
 Nhớ Trần Hưng Đạo khi vạn kiếp đi cơ,  
 Nhớ Hán Nguyễn Thuyên khi đọc tế Ngự Từ  
 Nhớ Lê văn Hui khi chep thành sử thưng  
 Đều là hồn nước Việt sông về biển !  
 Bình Ngô Đại Áo còn vang vang bên tai  
 con Hồng cháu Lạc. Tiếng gáo thét cuác cuác  
 bô lão Hội Nghi Diên Hồng, quyết không đầu  
 hàng giặc, đã khiến cho non sông anh-khí  
 vẫn băng băng, đã khiến cho con cháu núc  
 lỏng, quyết chiến, quyết thắng, xem mang  
 sông tở lóng hồng, tìm cái chết rất vinh  
 quang trong da ngựa bọc thây vậy.  
 Ôn biết bao là nét son vàng chói lọi  
 cả về một lịch sử oai hùng kẻ sao c h o

xiết, nói lên sự trường tồn của một Dân  
 tộc vốn sẵn có mặt liêu tin sắt đá 1 à  
 mình bất diệt, một niềm tin được luôn luôn  
 thấp sang lên bởi thăng không kiêu, bại  
 không nản, và nhất là bởi uy vũ bất năng  
 khuất vậy.  
 Việc muốn năm trước đã làm ké đường,  
 Việc muốn năm sau còn nhiều người nói;  
 Non sông nào đâu thiếu khách tri trướng!  
 Năm nghìn năm Bắc thuộc, trải qua bao  
 cảnh phế hưng của đất nước, nhưng dân Việt  
 và nước Nam vẫn còn tồn tại mãi mãi với  
 những cá tánh riêng biệt độc đáo, 1 à m  
 rang mát nớ mây cho hậu sanh khá úy biết  
 là bao !  
 Gần một trăm năm Tây thuộc, lịch sử cãn  
 đại đã từng ghi chep những trang anh hùng  
 tuấn kiệt, nam cũng như nữ, đã làm rang rổ  
 non sông, giông nôi biết bao ! Liệt sĩ  
 Nguyễn Thái Học, khi bước lên đoạn đầu đài  
 tại pháp trường Tén Bái đã dùng cảm hờ  
 hai chữ VIET NAM, trước khi thân thể của  
 Nguyễn Quán bị phân làm hai đoạn nhưng  
 hồ để máy ai đã chia cắt non sông nước  
 Việt của chúng ta ra làm hai được !  
 Nước non là nước non trời  
 Ai phân được nước, ai dôi được non !  
 Trời thắp thì phải đi cời,  
 Trời cao rào tanh, ta còn hiên ngang !  
 Qĩnh nhớ gốc, nhớ nguồn, nhớ công sanh -  
 thành dưỡng dục, nhớ ông bà, tổ tiên b a o  
 nhiêu, chúng ta lại càng hướng mạnh t à m  
 hơn chúng ta về một lý tưởng cao đẹp hơn,  
 để càng thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau nhiều  
 nhiều hơn vậy.  
 Tiên nhân của chúng ta xưa, đã lấy hai  
 chữ Tâm và Đức làm khuôn vàng thước ngọc

lâm kim chi nam cho mọi tư tưởng, m o i  
 hành động của các đấng, thòi ngày nay là  
 hàng con cháu, chúng ta cũng cứ nếp ấy mà  
 noi theo, lấy Tinh Thướng xoa bô Hận Thù.  
 "Nhiều điều phủ lấy giá gương  
 Người chung một nước, hãy thương nhau  
 cũng.  
 Nhặt tén, nhặt nhát tán, hựu nhặt tán !  
 Ngày mới, mỗi ngày một mới, ngày ngày càng  
 mới thêm lên. Trần trể tin tưởng rằng vẫn  
 minh khoa học tiến bộ vượt mức ngày nay  
 đã ra như thu nhớ quả địa cầu này 1 ai  
 rồi! Tại nôi đất khách quê người này với  
 quê hương xú số đầu yểu của chúng ta, đâu  
 có còn là muốn trũng đăm thắm như xa xưa  
 nữa ?  
 Bất cứ một dân tộc nào trên hoàn vũ này  
 rồi đây cũng có quyền được một chỗ đứng  
 trước ánh sang mặt trời trong tinh tuấn  
 tồn trong Tự Do, Bình Đẳng và tự hái giai  
 huynh đệ nữa, thì kiếp dân nước tiều của  
 chúng ta, không nhớ lai không có quyền tự  
 quyết hay sao? Tinh trang khổ nhục và  
 chăm tiến không nhớ cử' đọa dầy dân tộc -  
 chúng ta mãi mãi hay sao?  
 Với niềm tin sắt đá như vậy, mỗi một  
 người, trong phạm vi nhiệm tòn của chúng  
 ta cũng có thể đóng góp phần nào cho sự  
 trường tồn của quê hương, cho sự lớn mạnh  
 của quốc gia này.  
 Rất mong thay!.....  
 Vân Ngọc

Một người ngoại quốc đã nói : 'Mùi VN có hai mùi là : mùi nước mắm và mùi trầm hương. Thật vậy, chúng ta có thể khẳng định rằng mùi nước mắm tương trưng cho đời sống vật chất và mùi trầm hương biểu lộ, lòng tâm, chứa chiêm tỏa ra là tương trưng cho đời sống tinh thần của dân tộc ta.

1 - TRẦM HƯƠNG TRONG THI CA KIM CỔ

Xưa nay trầm với quế là hai vật quý giá mọc ở chốn rừng sâu nước độc, phải tốn nhiều công phu thời giờ mới tìm ra được. Bởi vậy, từ ngàn xưa đã có câu ca dao bất hủ là :

Cây quế thiên thai mọc nơi khe đá,  
Trầm nơi Vạn giả hương tỏa sơn lâm ;  
Đôi đũa miên dây như quế với trầm,  
Trời sui gặp gỡ sắc cam trầm năm.

Câu tiền ca trên đây ngụ ý rằng trên đời này không gì quý bằng trầm với quế ngoài cuộc tình duyên ân ái. Tuy nhiên nếu không đem ra mà dùng cho hợp tiễn hợp cảnh thì cũng hóa ra mai một. Xét trong sử sách, thì công dụng của trầm rất nhiều. Ngoài công dụng về tôn giáo, trầm còn là tặng phẩm ngoại giao rất được các nước quý trọng. Hơn nữa trầm còn là một bảo vật để bổ sung âm nhạc trong những cảnh trí trang nghiêm như :

Mai sau dù có bao giờ  
Bớt lỡ hương ấy xe tơ phỉm này  
Trông ra ngọn cỏ lá cây  
Thấy hieu hieu gió thì hay chị về.

(Kim Vân Kiều)

Nhạc phải có hương nâng đỡ thì mới hoàn bị, đúng với quan niệm của các thi sĩ, nghệ sĩ từ Đông sang Tây, từ Bà Nha đến ông Hoàng Nam Sách, từ Nguyễn Du đến Beaulaire :

Les parfums, les couleurs, les sons se répendent .

(Correspondances - Beaulaire)

Tam dịch là :  
Hương, sắc, âm thanh hoà điệu nhịp nhàng .  
Chaque fleur s'évapore ainsi qu'un encensoir ;  
Les sons et les parfums tourmentent l'air du soir.

(Harmonie du soir - Beaulaire)

Tam dịch là :  
Mỗi đóa hoa tỏa ngát như một lò hương Thanh, hương vương vấn trong bầu trời chiều tà.

Cùng một quan niệm ấy, thi sĩ Đoàn Phú Tứ trong bài 'Màu thời gian' đã đặt mấy vần thơ tề nhị :

Sớm nay tiếng chim thanh  
Trong gió xanh,

Đi vương hương ám thoảng xuân tình.

Ngoài phạm vi tôn giáo, nghệ thuật và ngoại giao, trầm hương còn được vua Đông Minh Hoàng dùng để tạo dựng một cái đền cho Dương Quý Phi thưởng xuân gọi là Trầm Đỉnh :

Giải thích đồng phong vô hạn hân,  
Trầm hương Đỉnh bắc ý lan can.

(Ly Bach).

Có nghĩa là :

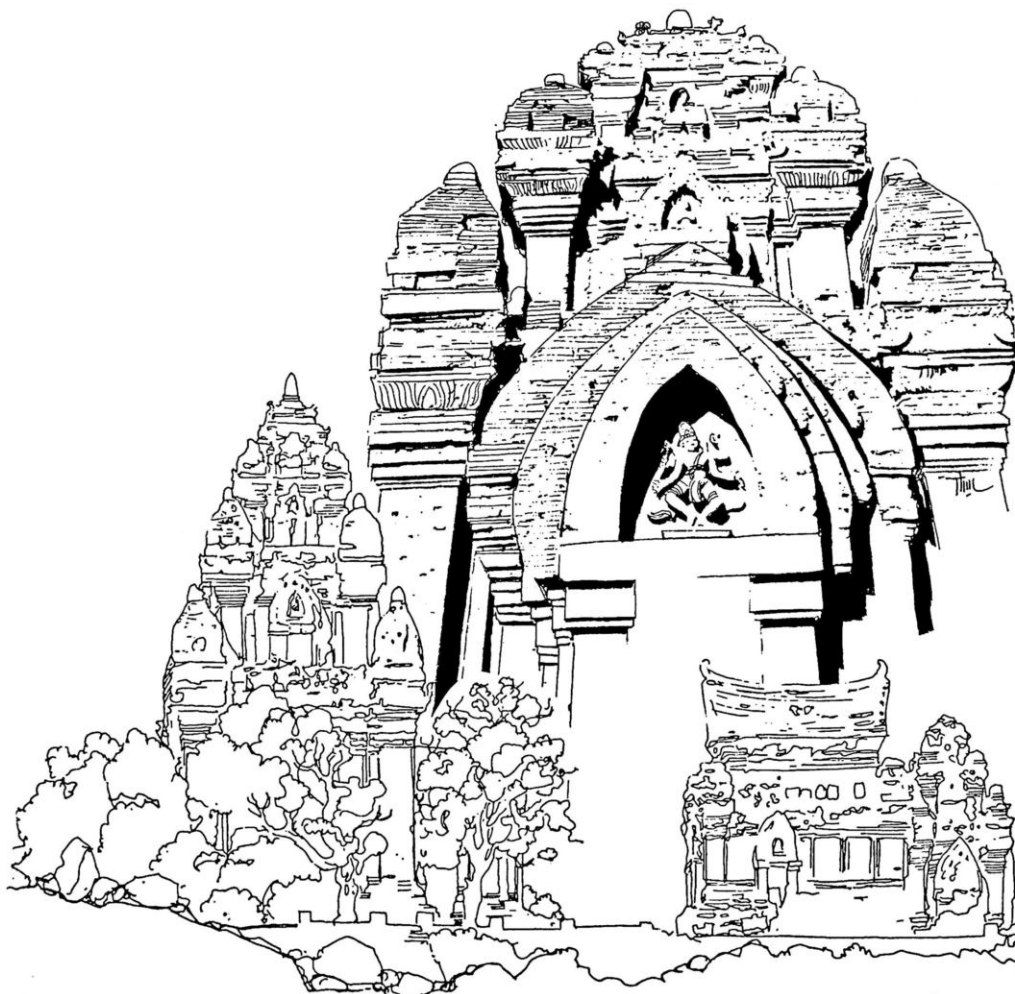
Tựa vào lan can phía bắc đền Trầm Hương để thưởng gió đồng thì giải hết nỗi sầu vô hạn.

Đỉnh Trầm hương cũng là nơi mà Đường Minh Hoàng và Dương Quý Phi cùng hợp mặt để nghe nhạc thanh bình và ngắm hoa mẫu đơn.

Đỉnh Trầm hương khóa một cảnh mẫu đơn.

(Cung oán - Ôn Như Hầu)

Xem như trên, chúng ta thấy rằng từ ngàn



沉香  
檀香  
降香  
安息香  
乳香  
没药  
苏合香  
安息香  
乳香  
没药  
苏合香

Sông Hương, hương về quê hương  
Hết thời trầm, hương ngát  
Trông đến anh linh, trời yên  
bao thế kỷ này công tu độ  
sông, anh linh  
Thị vào tình, thân dân tộc  
biết bao phen say sật giữ gìn  
khối anh - hương  
mà thân người Việt, văn hóa Việt  
sao cho sống mãi  
mãi mãi  
tương tồn ...

xua, trầm hương đã được liệt vào hàng đầu trong các loại gỗ danh mộc quý giá và hiếm hoi nhất. Nhưng làm thế nào để tìm ra thứ danh mộc ấy, và đây là vấn đề phức tạp mà chúng ta nên biết rõ.

2 - NGÂM NGÁI TÌM TRÂM

Những người thợ rừng đi tìm trâm và ký nam thường gọi là 'đi điếu' và những người này toàn là dân ông đi tìm trâm và ký nam khiếm âm. Ngày ra đi tìm trâm và ký nam phải chọn lựa rất kỹ, phải là ngày tốt, và phải là ngày hợp với tuổi người điếu bấu. Lên tới núi, người bấu phải dặt bàn cúng lễ và khấn vái Thiên-y Thánh-mệ cho được thành công. Thiên-y Thánh-mệ tức là Thiên-y Ana của dân Chăm, là hiện thân của trời và ký nam, và là bà Chúa của một vùng duy nhất có trâm và ký nam là vùng Vijaya (Bình Định, Phú Yên), Kauthara (Khánh Hòa) và Panduranga (Phan Rang) nơi sản xuất nhiều nhất là các rừng miền núi tỉnh Khánh Hòa, nhất là phía Bắc thị trấn tức là vùng Ninh Hòa, Vạn Giã, Tả Bồng. Vùng này cũng là nơi có ngọn gió đặc biệt đúá hướng trâm về miền đông bằng phi - nhiều có tiếng là Vạn Giã.

Mùa đông có, gió từ đông. Như trên đã nói, người đi điếu phải làm lễ trước khi nhập rừng. Lễ ấy phải cử hành ba lần liên tiếp. Vật cúng là hương hoa, trầm trà, rượu chè, xôi và trứng cau. Mỗi một tập điếu có khâu hiệu riêng để khỏi lạc đường và để khỏi đi trùng đường với các tập khác. Người điếu phải đi ở trong khi đi tìm cây trâm, tức là loại cây gió. Có nhiều khi, ký nam được vào giữa thân cây gió hoặc đóng ở đòng g ở c hoặc đóng ở tán rễ. Bởi thế nhiều khi phải đi vào rừng để tìm kiếm.

Người ta báo rằng có những tập điếu đi ngang qua một cây gió mà không trông thấy và hình như bị mất. Như thế là 'Thánh Mũi' không cho họ thấy cái 'lộc' được cần ký nam. Người ta cũng báo rằng những người độc ác, số hiệu không bao giờ tìm ra ký nam.

Những người điếu vào rừng không sợ cạp vì cạp rất kiêng nể người đi điếu. G k p may, họ có thể tìm được cây gió có trâm và ký nam, phỏng chừng 2 đến 3 ký. Có khi đốm một cây gió rất lớn mà không có một ký ký nam nào. Vì phải đi trong rừng thối này qua thối này, nhưng người đi điếu ở đây phải mang theo thuốc phẩm khô để dự phòng như gạo, muối mè chừa trong túi đòng, cần những trái tam thời và đánh dấu nhẽ đường đi cho khỏi lạc.

Vì nơi sơn lâm cũng có, khí hậu rất tốt, nhưng người đi điếu phải mang một túi ngải rừng để chống lại những chứng khí, phong ngứa những bệnh hiểm nghèo như rét rừng, bệnh trường, tê bại v.v.. Ngoài ra, người đi điếu cũng phải mang theo một cây thuốc để chữa bệnh và một cây thuốc để chữa bệnh.

Vậy bây giờ chúng ta hãy xem thứ 'ngải' là gì?

3 - NGÁI, TRÂM HƯƠNG, KÝ NAM.

Về cây ngải, chúng ta thường nghe nói: 'bó ngải, trâm ngải, ngâm ngải, ngải tr r i rách cần, ngải ăn thì già... v.v...'. Loainy có rất nhiều ở vùng PhanRang, PhanRi, Diên Khánh, Suối Dầu cũng là những nơi có trâm và ký nam. Nhưng ông thầy Hoi (người Chăm vùng Ba Láp, Bà Rịa thuộc tỉnh Ninh Thuận) thường có mang trong người thứ 'ngải' này. Có thứ 'lớn' bằng hai củ gừng, củ nghệ, thầy Hoi thái ra, nghiền ra bột hoặc để 'túng' lá mà giới với nhiều chất khác để 'l' a m búa thì là ma. Tôi còn nhớ ông 'Thầy Vàng' danh tiếng nhất tỉnh Phan Rang, hồi năm 1954 có trao cho tôi một cái bình thuốc, bảo đem sẽ giúp tôi tài qua nạn khỏi, vượt nhiều trở ngại trên đường công danh sự nghiệp.

Hết thấy các thứ ngải đều thuộc họ Zin gibéracées. Giáo sư Pételot liệt kê có đến 30 thứ khác nhau. Thứ ngải mà chúng ta bàn hôm nay là *Curcuma aromatica* Salisb, tức là thứ ngải rừng, ngải mọi. Đó là một loại thảo cao một thước, củ như lông tây có u, bên trong hơi vàng. Lông và dài như lá huyễn tình, trên tròn, dưới nhưng mút dài 30 phân đến 60 phân, rộng chừng 10 đến 15 phân, hoa đỏ ngoài, vàng trong. Người ta có thể mài củ ngải để lấy chất bột có mùi long não, chất bột hơi giống bột huyền tinh. Củ ngải, ngâm rượu hoặc sao lửa và thêm vào các thứ thuốc khác, có thể trị các bệnh tê thấp bằng cách thoa bóp. Theo dược sư Nguyễn-Văn Đông, có nhiều loại ngải riêng như *Globba panicoides* Moq., *Globba cambodgen sis* Gagnep. cũng có thể chữa các bệnh nóng lạnh, rét rừng và tê thấp.

Theo truyền thuyết, có người ngâm ngải tìm trâm hay ký sau hóa ra cạp. Vì cạp này không phải ngâm ngải mà hóa ra cạp, nhưng vì đi lạc đường lâu nằm trong núi cao, rừng rậm, quá khổ rách ruột, dấn dấn lông mọc ra để che thân, bỏ đi đứng lom khồm như loài vật, sống ngoài lề xã hội q u á lâu nên tiến tinh tinh và điếu bộ

của loài vật sống quanh mình đến nỗi quên cả tiếng nói. Một ngày kia, như sự ngẫu - nhiên, con 'người vật' ấy thoát khỏi cảnh rừng rù, lẩn trốn về đền quê nhà, thì khi ai nhìn nhận được nếp. Cách đây hơn bốn chục năm, ở tỉnh Quảng Ngãi, người ta có chứng kiến một trường hợp đặc biệt n h ư vậy. Có một bà già một ngày kia trông thấy một con cạp ở ngoài vườn cứ đi lẩn vào nhà. Sự hãi, bà kia la to lên, la hét - giêng chạy đến và bắt được con vật kỳ lạ ấy 'như người, nướng nướng, nướng dưới với', nhưng chính nó là người con của bà lão trước kia đi theo điếu, lạc vào rừng đái u mấy chục năm.

Ấy cũng bởi vì trâm và người hóa cạp. Vậy trâm là gì? Trâm là giống cây thuộc họ Thymelacées. Tên Khoa Học của nó là *Aquilaria Crassna* Pierre, tên Tu gọi là 沉香, 'tức trầm hương, dọc quan thoại là ch'en hsiang. Pháp gọi là bois d'aigle, be, d'Aigle ( Việt-Nam gọi là gỗ B ),

Trâm hương, Ký nam. Cao Miên gọi là Kalambeak Chan Crassna, Krassna, Kresna. Klamphoh. Người Hébreux gọi là Ahalot, Ả Rập gọi là Aghaluhi, Hy Lạp gọi là Agalochon. Sanscrit gọi là Agarú, hay Ila-gur; Pháp cũng gọi là Agalloche. Tiếng La Tinh gọi là Agallochum. Tiếng Mã Lai gọi là Garp, Sanscrit cũng gọi là Garu hoặc Calambak. Tiếng Anh gọi là AgalWood hay Aloes wood. Tiếng Đức gọi là Allderholz. Tiếng Bồ Đào Nha gọi là Aguila hoặc bois d'agua, 'người Chăm gọi là Gahla hoặc Galao.

Xem thể đủ biết là trâm hương nổi tiếng từ xưa ở khắp các nước. Theo nhà khảo cổ Cabaton, thì các kinh thánh sự xanh Ai-Cập (Papyrus égyptien), các văn học Hy Lạp, Ấn Độ và Ả Rập đã từng nói đến trâm hương. Ở Ả Rập, người ta trồng trâm hương với nhiều chất khác để tăng xác người. Ở Ả Rập dùng làm thuốc bổ tim và những nhà tiên tri Ả Rập thường đốt trâm hương với long não trước khi phát lộ Thiên cơ.

Sở dĩ người ta gọi chất Calambak là bois d'aloès, vì nó có chất dính như cây aloès thật. Về không nên lầm lẫn hai thứ này với nhau. Cây Aloès thuộc họ Lilia - cées. Về được tinh thì chất Aloès là thuốc xé; còn thứ bois d'aloès tức trâm hương hay ký nam, lại là thuốc táo, trị kiết lỵ hay sốt.

Còn ký nam là gì? Ký nam cũng là một chất gỗ thơm chưa rất nhiều dầu, màu đen có vân, nhai thì dẻo và dính, đốt cháy ra dầu và thơm lạ lùng. Nó cũng tìm thấy ở rừng thân cây gió bấu nói trên. Nghĩa là trg một thân cây gió bấu, thường có nhiều trâm hương và có thể có ít ký nam. Trâm với ký nam cũng như đá thủy tinh với ngọc thạch.

Người ta báo rằng gỗ trâm biến thành ký nam do những phần chim rơi xuống dính nan ba bên làm cho cây bị bệnh. Ở những chỗ bị bệnh, hình như chất dầu tu lại nhiều (resinification) để chống lại với chứng bệnh và do đó sinh ra ký nam. Cũng có người báo rằng sự kết thành ký nam là do một thứ nấm làm cho chất gỗ n h e dãn, thay màu sắc và tu tạt chất dầu lại nhiều; sự tu tạt dầu lại như vậy rất là bất thường. Nó có thể ở dưới thân cây, gần gốc cây, ở nan ba cạnh cây hoặc ở khi chầy đứt tán rễ. Nhiều khi người đi điếu phải làm cho thân cây bị thương tích như chặt vào dây vài lát. Hoặc có khi cạp do những thú vật như voi, cạp, trâu, bò rừng dưng chạm làm cho thân cây bị thương tích. Ngay chỗ bị thương ấy, dầu bắt đầu tu lại và dần dần thay hẳn tính chất của gỗ mà thành ký nam. Như vậy chất ký nam bị ba vào thân cây, ở phía ngoài, và dính một phần ở phía vô, gọi là ký bít.

Khi chất dầu tu tập ở gốc cây hay ở rễ cây lớn thì thành ra trâm. Nếu chất trâm này có lỗ và lỗ nhỏ hơn thì gọi là trâm mắt kiến. Nếu bắt đầu tu tập ở vai nơi khác, làm thành một thứ gỗ thơm có vai chằm đã, thì gọi là tấc.

Khi nào sự kết tu đầu đến chỗ hoàn thành, thì cây gió già rụi và chết, lúc bấy giờ thân cây tự nhiên mục dần và hủy hoại rất mau, chỉ để lại những khúc trâm và những miếng ký nam quý báu.

Nhưng người đi điếu khi tìm thấy cây gió còn non; chưa có trâm hoặc ký nam, thường lấy rửa chất nhớt lát vào thân cây, để làm dấu cho dễ tìm về sau, và theo dõi nhiều năm như vậy, cho đến khi thấy ký nam bám vào thì hạ cây xuống mà lấy.

Nói tóm lại, ký nam màu đen lấm chằm trắng, trông như lông con điếu, bởi vậy, mới gọi là bois d'aigle. Thứ ký nam ở cảnh cây là quý nhất, người ta dùng làm thuốc trị cảm, phong, kiết lỵ v.v...  
-Đàn là thứ rất kỳ ký nam, không nên cho uống hoặc mang theo trong người vì có thể bị say thai. Còn trâm thì người ta dùng để đốt hương, làm hương nhang thứ tốt, xả phồng thơm và một số dược phẩm.

4 - GIẤY TRÂM HƯƠNG VÀ KÝ NAM  
Ở những nơi cao của các tỉnh nói trên, tức là từ Phan-Ri đến đèo Cù Mông, nhưng

người đi điếu thường ngược mắt lên cao để tìm cây gió bấu, vì thân cây cao đến 36-40 thước. Cây nào bề ngoài được 60 phân trở lên, thì bấy giờ may ra mới có m ở t lớp đen ăn bám vào da cây để kết thành ký nam trong ruột. Lớp đen ấy loại nhỏ t ù y theo và có lúc người ta thấy đến 5,7 lớp đen ở một thân cây. Nhưng lớp đen bám vào vỏ cây, tùy thời gian, có khi đến 20 năm mà mới lên và trở nên có giá trị.

Ký nam là 'chứ' là ở 'xứ Nam', thường có 4 thứ giúp lại thành một cấu có vãn cho 'đè' như:

'Nhút bạch, nhứt thanh, tam huỳnh, tứ bạch' Bạch ký nam: quý nhất, trắng mềm, nhiều dầu.  
Thanh ký nam: đủng đầu thì mềm, không đủng đầu thì cứng.  
Huỳnh ký nam: màu vàng, cứng, dễ lâu khô dầu, trở nên đen.  
Hắc ký nam: màu đen, cùn luôn luôn như trâm kiến.

Công dụng của ký nam là dùng trong việc bào chế các thứ cao đơn hoàn tán thuốc Bắc. Người ta dùng nó để ngâm giấm sử dụng trị bệnh, cũng cách bỏ vào túi một miếng nhỏ, và dùng để chữa các bệnh thiên thời. Ký nam của ta rất có giá trị trên thị trường quốc tế, nhất là ở Nhật Bản, Trung Hoa và Hương Cảng. Gần đây giá thị trường như sau:

Thứ tốt nhất: 80.000 đồng 1 ký  
Thứ hạng nhì: 60.000 đồng 1 ký  
Thứ hạng ba: 40.000 đồng 1 ký  
Thứ hạng tư: 30.000 đồng 1 ký  
Giá này có thể lên xuống bất thường. Còn giá trâm hương và tấc hương thì ít hơn. Những đoàn kiến đục khoét cây gió để làm tổ, nhưng lại trong thân cây lâu ngày kết thành trâm kiến. Còn trâm rêu là thứ trâm do những rêu cây mà ra. Cũng có thể do sự chết, vật của những tập điếu. Có nhẽ thứ trâm gọi là trâm mắt từ; kết tạo ở trên nhánh cây. Còn có thứ trâm tấc, kết tạc đơn sơ như trên kia đã nói.

Kể ra thì thường có đến 7 thứ tấc đó:  
- Tấc hoa (trạng thái lốm đốm như hoa)  
- Tấc nước (mảnh mỏng ướt)  
- Tấc xam (mảnh ướt)  
- Tấc lẹ người (đen như bồ hóng)  
- Tấc đá (mảng, hình như viên đá)  
- Tấc hương (thứ này có thể biến ra ký nam nếu bị dưng dầu)  
- Tấc ot (ăn cạp giống ở Xiêm).

5 - SỰ TÍCH VÀ GIẢI THOẠI VỀ KÝ NAM

Vì lòng tin ngưỡng mỗ đạo, người ta đã tạo hình đức Phật và Thiên-y Thánh-mệ vào những gốc trâm lớn. Tục truyền rằng Thiên-y Thánh-mệ mà người Chăm gọi là Poh Nagar (Poh là Chúa, Nagar hay Nungar là xứ, nghĩa là Chúa một xứ) nhập vào 0 thân một khúc trâm lớn, trời về bờ biển Trung Hoa, xuống phớt ra nhưng hào quang và mùi hương thơm ngát. Dân miền duyên hải không nhìn, bèn báo cáo l s n nhà vua, nhân đó, Hoàng Đế mới tìm đến và nâng hàng thân cây ký nam d ư a về cung điện trung bày. Từ đấy, mỗi lần Hoàng-Đế đi chơi về thường thấy những đé đặc, số quần của mình có một ban tay bị cắn, số quần của mình có một ban tay bị cắn xé, dứt lại rất gọn-gang. Hoàng Đế đã nghi, mới rình thấy một tiên-nữ nhân sắc tươi-vời, từ trong thân cây x u ẩn hiện. Hoàng-Đế liền chey ra ôm chàng lấy

nhàng tiên. Tiên-nữ không biết được m ở nói thật cung Hoàng-Đế rằng vì người có tiền duyên với ngài nên mới tu Nam - Hái trời qua đây để cùng ngài kết-nghĩa ái-an. Sau một thời-gian, Thiên-y Thánh-mệ sanh bà được hai con. Sau vì nhớ quê hương hoặc vì có sự bất hòa trong gia đình mà ngài lại nhập vào thân cây trâm, trời về Việt-Nam đến cửa biển Nha-Trang t h i tiếp vào bờ.

Đông-bà Nha-Trang cả quyết với t ò i rằng sẽ đi 'ngư' gió từ núi Đổng Bô thổi ra biển luôn luôn thơm mát là nhờ xuyên qua một cây trâm to lớn, gọi là trâm biển của Thánh-Mệ, do một đàn cạp gần c a nh gác thượng-xuyên.

6 - KÝ NAM TRONG SỬ-SÁCH

Bai-Nam nhất thống-chi' còn đi đến Ký-Nam và trâm hương là sản-phẩm đặc biệt của xứ Khánh-Hòa, Bình-dinh, c các giáo-sĩ Tây-phương như De Marini, ng d ời Y-Dại-Lợi, cũng có nói đến Ký-Nam, trong Relations du Royaume de Tonkin, xuất-bản hồi thế-kỷ XVII.

Cũng vào khoảng ấy, cổ-dạo Alexandre Rhodes (A Lich Sơn Đắc-Lô) cũng có nói đến Ký-Nam, yển-sào.

Cổ Đắc-Lô cũng công nhận rằng chỉ ở nước Nam ta mới có ký-nam mà thôi.

Nhà hàng-hải Tavernier kể lại rằng viên phó Thị-Trường Thành-Phố GỎA ( Kh-Đô) là Philippe de Mascarenes, người Bồ-Đào-Nha có phái sang Nhật một phái bộ thám-thiên, phái bộ này có danh cho Nhật-Hoàng m ở t khác ký nam dài bốn chân ( pied ) và dài hai chân. Giá tiền mua lúc bấy giờ là 43 ngàn pardos nghĩa là 54.000 đồng Anh-kim hồi bấy giờ ( thế-kỷ thế-XVII ). N h ệ t - Hoàng không nhận lễ và miếng ký-nam này trên đường về đã bị hơi nước biển làm hư-hỏng phần nào.

Giáo-sĩ Y-Dại-Lợi De Marini nói r k ng Vua Nước Nam nói đến nó trong phoùng ký ấy một miếng ký-nam nặng đến 30 cân Anh.

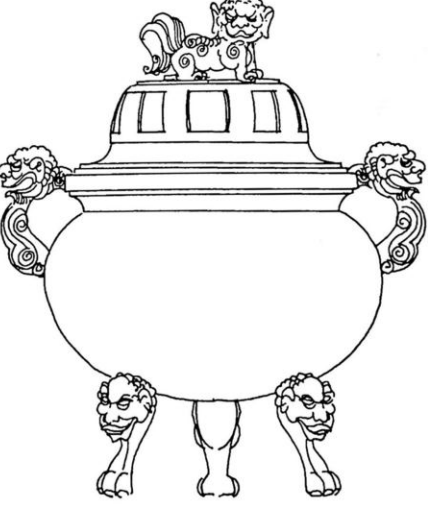
Trước Đắc-Lô 30 năm ở Christofo Borri cũng có nói đến trâm hương trg những bài đucky của ông. Ông cho biết rằng hồi thế - k y XVII có những cái gỗ khổng lồ bằng trâm hương bấu với giá 300 đến 400 ducats một cân. Lễ dĩ-nhiên là những thứ gỗ này chỉ để dành cho các ông Hoàng bà Chúa A-Bông mà thôi.

Nhân bản đầu trâm-hương mà nhắc l a i truyện xưa vì:  
Hương gây mùi nhớ, Trà khan giọng tình. ( Kim-vân-Kiều )

và với tên long tôn-kính cần-thiết trong hương-cành:  
Lớ trong ngắt xa , dĩnh ngòi toả hương. ( Nhi-Độ-Mai )

chúng-tôi chỉ ước-nguyên một điều là văn-hóa của ta sẽ mãi mãi là nền văn-hóa dân tộc, thanh-cao, tế-nhi nhân dĩnh t r k m-hương, đả trên cái thế nhân vac Thiên - địa-nhân, để tiến-hóa và trường tồn trong vũ-trụ.

Trầm-Vân và Sĩ



4 - GIẤY TRÂM HƯƠNG VÀ KÝ NAM



Từ quê-hương ,  
Tôi chợt nghe tiếng gọi  
của giông nòi :  
..... đang quần-quại đau thương  
trăm phố phường  
vang lên , nghìn lời nói  
nói tôi nghe nổi k h ở' của dân lành.

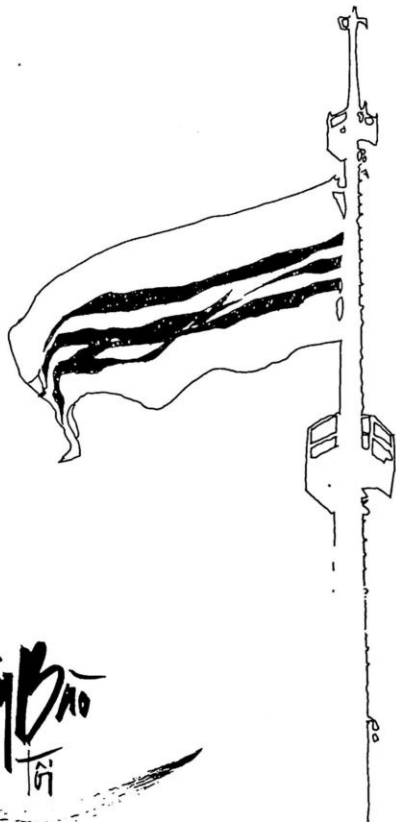
Manh áo rách  
như tuổi thọ đang mất,  
có em tôi  
đói khát  
..... giữa cuộc đời,  
Lông rụng lệ nhìn con mình thiếu sữa,  
mẹ ngậm-ngùi cho đứa bé Việt-Nam.

Mẹ ngậm-ngùi cho số kiếp Việt-Nam  
Cho anh tôi  
đang ở chốn lao tù  
Cho cha già cực một đời chưa đủ  
đến hôm nay thêm cuộc sống cơ hàn

Sống làm than !  
Tại sao phải làm-than ?  
Bom thời ròi  
Tiếng súng cũng im rồi  
Sao dân tôi  
Vẫn còn trong đói khổ  
Cho nụ cười mãi chưa nở trên môi  
Cho oán hận vẫn sôi sục tim tôi.  
Trong tim anh và tim của mọi người.  
Tim Việt-Nam đạn bom cây không nát  
Vẫn quật-cường và mãi mãi biên ngang.

Từ quê-hương  
Tôi chợt nghe tiếng gọi  
của giông nòi  
đang phẫn-úất vùng lên  
trăm phố phường là nghìn cây đuốc sáng  
sẽ đốt tan  
Đầu vết của bạo tàn.

Trần Đại Nghĩa



Cho  
Đông Báo  
Tôi



Trại hè  
76

Mỗi năm theo thông lệ , k h i  
những tia nắng oi bức của thành  
phố mùa hè bắt người sinh viên  
chúng ta mơ đến sóng nước tươi  
mát của biển cả, THSV đều tổ  
chức một trại hè. Năm nay , từ  
5-7 đến 25-7, chúng ta sẽ d ự  
trại hè ở' La Seyne, gần Toulon  
và Marseille, giữa một khurừng  
có dòng suối mát chảy róc rách  
trên một sườn đồi có đoc thoải  
thoải xuống bãi cát ở' bờ biển.

Chúng ta, sau 9 tháng vất lộn  
với sách vở, với cát bụi c ủa  
thành phố sẽ được dịp hít thở  
không khí' trong lành của bờ  
-biển.

Chúng ta, sau 9 tháng g i a m  
minh trong s ờ làm, với c ô n g  
việc bề bộn nát óc, sẽ được dịp

nghe' ngời thoải mái trong không  
khí' thân tình vui tươi c ủa a  
trại hè.

Và nhất là chúng ta trong ba  
tuần liền, sẽ cảm thấy thoát  
khỏi vòng kềm tỏa của xã hội  
Tây Phương, để sống lại trong  
môi trường Việt Nam, giữa nhữ  
mái tóc huyền duyên dáng và nhữ  
nụ cười di' dóm Việt Nam !

Các bạn đã từng tham dự trại  
hè ở' Le Mans, hoặc bất cứ' buổi  
sinh hoạt chung nào của THSV  
sẽ gặp lại hầu hết những khuôn  
mặt cũ khá ái (từ Ban Du Ca ,  
Ban Thể' thao, Ban Xả' hơi, Ban  
Báo chí' ... đến Ban'Hồ...hét')

cũng như những khuôn mặt m ở' i  
đây khám phá.

Trại Hè La Seyne: 5-7 đến 25-7

\*Địa điểm: vùng biển La Seyne ,  
gần Toulon và Marseille.

\*Thời gian: 3 tuần lễ' kể từ 5-7  
đến 25-7

\*Lệ phí' tham dự (ăn và ở' chưa  
kể' di chuyển) : ước khoảng 550F  
cho 3 tuần.

Tham dự trại hè La Seyne, ban  
yên lòng sẽ trải qua 3 tuần lễ'  
vui nhòn, thoải mái. Ban sẽ cảm  
thấy tình bạn và tình n ữ giữa  
những người đồng hương của ch ắ  
ta ở' quê người không phải là  
hiếm có. Ban sẽ cảm thấy những  
người đầy nhiệt huyết và đồng  
lý tưởng đấu tranh với bạn kh ắ  
phải là ít oi.

# ĐẶC-SAN SINH-VIÊN MỤC-LỤC

Lá thư Ban Chấp hành	_____	1
Việt Nam với tình hình chính trị thế giới	Trần Hữu Dự	2
Xin đừng quên	Thất Trí Lang	2
Thư gửi người bạn Hoa Kỳ	Trùng Dương Nguyễn Thị Thái	3
Vong quốc hận	Hồ Trọng Khôi	5
Sinh hoạt Sinh Viên sau ngày 30-4	_____	6
Báo chí Sinh Viên tại hải ngoại	_____	6
Các Đại Hội Sinh Viên Việt Nam tại Âu Châu	_____	7
Danh từ và thực tế	Mây trắng	7
Không có quê hương trên tàu Miller	Một Bạn Đọc	8
Người Sinh Viên Việt Nam năm 1975	Nguyễn Huệ H.	8
Bao giờ trở lại quê hương	Một Bạn Đọc	9
Tâm trạng người tri thức Việt Nam	Người Sĩ Quan Mũ Xanh	9
Khóc cho miền Nam	Huyền	10
Hồi ký	Thân Nam Tư'	10
Người sinh viên trẻ viết	Vân Khả Vũ	11
Gam nghi	Phạm Thị Phương Khanh	11
Đi thăm	Trần Thanh Liêm	12
Nhớ Huế'	Hồ Trọng Khôi	14
Anh tôi	Nhóm Sáng Tác THSV Paris	15
Mây giăng tuyết đỏ'	Võ Phiến	16
Mây trên đèo Hải Vân	Minh Đức Hoài Trinh	18
Cười ra nước mắt	Nguyễn Hồng Liệt	20
Nước non ngàn dặm	Vân Ngọc	21
Nhớ người	Vân Ngọc	21
Ngậm ngùi tìm trâm	Thanh Vân Cư Sĩ'	22
Cho đồng bào tôi	Trần Đại Lăng	24
Trại hè 1976	_____	24

chủ-trưởng  
& phát-hành

trình-bày  
& bìa

địa-chỉ liên-lạc

TỔNG-HỘI SINH-VIÊN VIỆT-NAM TẠI PARIS

*Trần Đình Thọ*

Association générale des étudiants Vietnamiens de Paris  
 Chez M. Nguyễn  
 5 Rue Albert Camus - 92340 Bourg La Reine - France  
 C.C.P. 20 332 - 01 Paris

Tờ Thông Tin Sinh Viên, cơ quan ngôn luận của THSV Paris sẽ tiếp tục ra mắt quý bạn với hình thức đơn sơ hơn vào mỗi đầu tháng. Diễn đàn, tin tức, bình luận và giải trí sẽ là những tiêu chuẩn của những tờ TTSV, nói lên tiếng nói của người Quốc gia chân chính. Các bạn nào muốn nhân được báo, xin vui lòng gửi địa chỉ về tòa soạn, cùng với ngân phiếu 25 F (hay nhiều hơn) tiền ứng hồ mua báo một năm. Các bạn ở ngoài Âu Châu, xin cộng thêm 50 F một năm bưu phí phụ trội.